**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương 1](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Chương 2](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chương 3](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chương 4](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Chương 5](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Chương 6](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Chương 7](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Chương 8](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[Chương 9-10-11](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Chương 12](%22%20%5Cl%20%22bm11)

[Chương 13](%22%20%5Cl%20%22bm12)

[Chương 14](%22%20%5Cl%20%22bm13)

[Chương 15](%22%20%5Cl%20%22bm14)

[Chương 16](%22%20%5Cl%20%22bm15)

[Chương 17](%22%20%5Cl%20%22bm16)

[Chương 18](%22%20%5Cl%20%22bm17)

[Chương 19](%22%20%5Cl%20%22bm18)

[ĐOẠN KẾT](%22%20%5Cl%20%22bm19)

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 1**

CỬA SỔ

Nhà độc 1 phòng, 16 mét vuông gạch men nâu; phòng độc 1 cửa sổ, lỗ thủng hình chữ nhật lúc thì màu xanh, lúc thì vàng óng, lắm khi xám xịt, đóng khung lên thế giới men nâu của tôi. 400 ô vuông nâu và 1 khuôn chữ nhật biến ảo, xoay như xoay rubic.
Cửa sổ không mở vào hoa, giá có hoa, bất kể loại hương nào, tôi đã thành một cô gái lãng mạn. Tôi dị ứng kịch liệt trước các kiểu lãng mạn. Lỗi tại cái cửa sổ. Nó cũng không mở lên các mái nhà, tốt nhất là mái nhà ngói cũ như trong tranh 1 họa sĩ nào đó mà chị tôi hâm mộ, thế, ắt tôi đã thành đứa tò mò, chuyên háo hức tìm xem những chuyện xảy ra trong các căn phòng xa lạ có an nhập với lời rao truyền trên mái. Tôi không tò mò, không giàu trí tưởng tượng, không lãng mạn. Bố mẹ yên tâm về tôi là đúng.
Nó mở thẳng vào tim một con đường dẫn tới cổng nhà máy rượu bia, tên gọi căn cứ theo biển đề trên cánh cửa sắt hoen rỉ xộc xệch mỗi ngày 2 lần loảng xoảng. 400 ô vuông nâu của tôi lần lượt lọt qua khuôn chữ nhật biến ảo, chỉ xếp hàng đến cánh cửa ấy là hết, là phải lộn về, cuộc dạo chơi chớp nhoáng.
Ngày 2 lần tôi nghiên cứu những gương mặt, những dáng người ào đến, mất hút, hoặc ào đi, mất hút, trong và ngoài cánh cửa ấy. Đến bây giờ, tôi vẫn trung thành với bảng phân loại các giá trị của mình về loài người. Chỉ có 2 loại. Người có khả năng âu yếm dịu dàng, và người không có khả năng ấy. Thời gian đầu, đám đông từ nhà máy đổ ra giờ tan tầm làm tôi lóa mắt. Tôi phải chọn từng người, thận trọng tìm bắt những dấu hiệu phân loại cần thiết. Này là 1 cô gái có đôi vai mảnh dẻ, mảng dẻ đến mức như tan biến trong nỗi đợi chờ vô tận của cặp mắt, tôi thầm khuyên tất cả đàn ông trên đời hãy mau mau đến nhận phần âu yếm mà cô có thể ban phát chẳng bao giờ cạn. Này là 1 người đàn ông 40 tuổi tóc đen nhánh, bắp thịt cuồn cuộn có nụ cười ấm lòng. Tôi hình dung 1 bàn tay nhỏ xíu mềm mại trong bàn tay rộng của anh và thấy bụng mình thót lại vì quá dễ chịu. Còn đây 1 thanh niên trán phẳng lì và cặp môi mỏng cương quyết, hắn mạnh mẽ và tôi ghê sợ sự mạnh mẽ ấy. Làm sao có thể hình dung hắn hôn 1 thiếu nữ mà không nghiền nát cô như nghiền nát 1 con giun trong chán vạn giun dế ở đời.
Có những gương mặt trông như thể chưa bao giờ mỉm cười cùng ai.
15 năm trời, bao nhiêu người đã đi qua bảng phân loại của tôi? Họ là ai, nghề nghiệp, tuổi tác, đẹp xấu, gầy béo, công dân hay ngoài vòng pháp luật, trinh tiết hay đã qua đủ cám dỗ, sống vững vàng bằng 2 chân trên mặt đất hay phiêu diêu tận đẩu đâu, đạo tặc hay hiền nhân, nhóm máu này hay nhóm máu khác... Tất cả không đáng kể. Hoặc họ biết yêu đương, hoặc không, tiêu chuẩn duy nhất để họ đứng bên trái, hay bên phải tôi. Vị trí của tôi là chiếc cửa sổ, quan tòa. Người ta có thể nghiên cứu, sắp xếp và điều khiển nhân loại từ 1 lỗ thủng hình chữ nhật cực kỳ biến ảo như thế, miễn sao tin ở bảng giá trị củamình. Tôi bỏ ngoài tai những cuộc cãi vã vô tận của chị tôi và đám tình nhân về lẽ đúng, sai, tương đối hay tuyệt đối, vô hạn hay hữu hạn của các hệ quy chiếu. Người ta sẽ còn cãi vã suốt đời về những vấn đề không mấy liên quan tới chủ nghĩa dịu dàng và tình yêu.
Về sau, không đám đông nào còn khiến tôi bối rối. Những năm tháng ròng rã bên cửa sổ với công việc duy nhất là phân loại loài người ra homo-A, những kẻ biết yêu, và homo-Z, những kẻ không biết yêu, tạo cho tôi một hệ n—giác quan tinh tường và nhạy bén, tới mức chỉ cần một giây cũng đủ thể thanh lọc cả đám người khổng lồ tạp loạn. Đương nhiên những phần tử dao động giữa A và Z cũng thật đông đảo, và không hiếm trường hợp tôi buộc lòng phải chờ đợi trước khi quyết định nhấc họ sang trái, hoặc sang phải mình.
Hình như đó là công việc duy nhất có ý nghĩa đối với tôi. Tôi làm việc ấy cẩn thận, đầy tinh thần trách nhiệm, nhẫn nại như cung cách 1 nhân viên kế toán không lãng mạn, không tò mò, không giàu óc tưởng tượng 15 năm ròng, bất kể vị trí quan sát hình chữ nhật của tôi màu xanh, vàng óng hay xám xịt.
Chiều hôm qua, anh ta xuất hiện. Sát dưới cửa sổ, chỉ cần thò tay là chạm mái tóc đen dày chưa quá 30 tuổi của anh. (Ước muốn sâu thẳm và thường trực trong tôi: vuốt ve 1 mái đầu đàn ông, ghì chặt ngực mình, hít thở cái mùi lạ lùng...) Tôi đã không đưa tay ra, mà cố thu mình vào 1 thể tích tối thiểu, tiêu diệt toàn bộ những phương tiện biểu đạt, chân tay co rúm, ngực lõm, tóc dính bết vào sọ não, và hơi thở chỉ đủ duy trì lượng Oxy cần thiết cho phổi. Bao nhiêu năm ròng tôi đã luyện bài tập thu mình ấy. Lần này thành công xuất sắc. Anh ta hút 1 điếu thuốc quăn queo, mắt dõi về phía cổng nhà máy, không để ý tôi ốc nhỏ ôm riết bậu cửa sổ.
Bất chợt, lỗ thủng hình chữ nhật của tôi biến thành một hình bình hành vàng xậm. Còi tan ca tách mái tóc đen điềm báo khỏi tầm tay tôi. Anh ta có 1 chiếc bơm xe, nếu là 1 cây vĩ cầm cũng chẳng lạ.
Chiều nay, thế nào anh cũng tới. Khả năng chờ đợi của tôi vô địch.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 2**

MƯA

Nước mưa sao mà nhiều mà mặn thế vào tháng 7 tháng 8. Bốn đại dương trên địa cầu hùa nhau ập xuống mái nhà bao giờ cũng dột của gia đình tôi. Nếu không, ắt có kẻ khóc thuê trên mái. Làm sao nước mưa mặn?
Tôi lớn lên và chưa từng biết mùi vị cái hôn của mẹ. Nước mưa mặn. Bát canh nhạt. Những bài giảng nhạt loãng, thầy ngắc ngứ, trò ngắc ngứ. Một vài kỉ niệm đậm chát.Những giấc mơ ngọt ngào nhất vào lúc nửa đêm, đôi khi đứt quãng bởi bố mẹ không có phòng ngủ riêng, mẹ vẫn đinh ninh là lũ trẻ chưa hiểu gì. Tôi là con út. Trong các chuyện cổ tích, đứa con út bao giờ cũng sớm già trước tuổi, để gánh chịu tất cả những gì bố mẹ và anh chị nó chưa kịp hiểu.
Mỗi lần mái khóc, mẹ lại rít qua kẽ răng: “Tại sao anh không xoay ra giấy dầu lợp nhà! Người ta xoay được cả, anh đáng là cái thá gì! Thiên hạ có ai như mình không, hử! Trời ơi cái thân tôi khốn khổ khốn nạn! Sao anh không thấy cái chân ghế sắp long rồi đây! Sao tôi lại lấy anh, hả trời!” Tôi đứa con út, thư ký tự nguyện và thầm lặng của pho sử gia đình, ngay từ thuở chưa biết đọc biết viết, đã xâu ghép những âm hưởng mưa luôn bắt đầu bằng “sao” và “tại sao” ấy thành từng chuỗi xoắn kép. Chúng quấn chặt lấy cổ tôi như tràng hoa sơ sinh, bóp nghẹt những giấc mơ ở tuổi chớm dậy thì về cảnh tượng 1 cặp vợ chồng ấm êm hòa thuận, người vợ dịu dàng, chẳng bao giờ hỏi “tại sao”, người chồng âu yếm, chẳng bao giờ phàn nàn, không thể sống như bố mẹ, một ngàn lần không.
Cuộc sống bị những mái lở và chân ghế long ấy xâu xé, choáng ngợp, không dành chỗ cho những cái hôn, thứ xa xỉ phẩm gia đình tôi không kham nổi.
Bố cũng rít qua kẽ răng: “Người ta khác, tôi khác! Tôi có uy tín của tôi, có danh dự của tôi! Này thì chân ghế! (Ầm!) Này thì giấy dầu! (Ầm!)”. Và sau hết là nức nở.
Lại những chuỗi xoắn kép âm hưởng mưa, lần này mang chủ đề uy tín danh dự. Nó trùm lên gia đình tôi, vững chắc hơn bất kỳ loại mái bê tông cốt sắt nào, chúng tôi nép dưới cái bóng kỳ diệu của nó, như được phép tàng hình, bởi nó chỉ lộ mặt với thiên hạ – thiên hạ: cấu trúc cụ thể từ hàng xóm, đồng nghiệp, họ hành và người quen – cái uy tín danh dự khắt khe, không cho phép bố xoay ra giấy dầu lợp mái nhà mau nước mắt, cái uy tín danh dự không bao giờ được phép tổn thương, thà giết chết tình yêu còn hơn mất nó, nó, điều duy nhất chứng minh sự có mặt trên đời của gia đình tôi là hợp lý.
Tôi lớn lên và khát khao âu yếm. Uy tín, danh dự, thảy điều quá trừu tượng. Dẫu toàn nhân loại 5 tỉ người có mở to mắt ngưỡng mộ tôi – tại sao không? – trái tim tôi yếu ớt không đủ cho 5 tỉ nhịp đập, môi tôi quá nhỏ không chứa nổi 5 tỉ cái hôn. Tôi chỉ khát khao âu yếm mà tôi đủ sức hình dung, đủ sức sờ nắm và đáp lại, điều duy nhất chứng minh tôi có mặt trên đời không đến mỗi vô lý. Uy tín, danh dự, thảy đều trừu tượng, thảy đều không hứa hẹn gì.
Homo-A và homo-Z, cửa sổ tôi chia đôi nhân loại, tôi bước trên 1 biển các phần thử hỗn độn, và chúng rẽ thành những sóng A sóng Z. Homo-A khát khao âu yếm, nhưng những nỗi khát khao thường không gặp nhau. Chúng lướt qua nhau như vô vàn mảnh thiên thể trong vũ trụ bí hiểm, thỉnh thoảng va vào nhau đầy run rủi và để lại những vết thương chẳng bao giờ lành, những vết sẹo như núi lửa tạm ngưng. Sự hợp nhất của chúng sao mà hiếm hoi, vài ba thế kỷ mới có một lần.
Toàn thân tôi mang cơn sốt núi lửa. Tôi sợ những va chạm gây thương tích. Tôi đặt tên vết thương là nỗi buồn. Kinh niên.
Mười tuổi, ở nơi sơ tán, tôi học lớp 5 trường làng. Thày giáo tên Kiên mổi lần kết thúc bài giảng lại lồm ngồm tìm dép ở 1 xó xỉnh nào đó trong lớp. Lúc nói, bọt trào ra trắng xóa 2 mép thầy, và 1 chiếc dép thế nào cũng tuột khỏi chân thày, chu du 1 vòng dưới các gầm bàn. Thày dạy: “Các em chưa biết, bơ là loại thịt người ta đóng vào cái ống bơ, đem ra chợ bán.” Một hôm, trời mưa vào lớp, mưa đúng bàn tôi, tôi bật khóc nức nở. Buổi học lỡ dở, thày Kiên dắt tay tôi về trao bố mẹ và phàn nàn: “Có lẽ đầu óc em Hoài không bình thường!”
Năm mươi mốt đứa bạn cùng lớp bắt đầu tẩy chay tôi.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 3**

BÉ HON

Thực ra, tôi không phải đứa con út. Tôi buộc lòng thay thế bé Hon
Nó không có tuổi, khó lòng hình dung nó già hơn hay trẻ hơn. Nó đến, rồi đi, như một thiên sứ pha lê ghé trần gian nhân cuộc dạo chơi miên viễn.
Bé Hon ra đời, khi mẹ tôi tưởng không còn sinh nở được nữa. Một bữa, không hiểu sao cả dây quần áo nhà phơi bị bỏ quên qua đêm ngoài trời. Kì lạ, chỉ riêng bộ đồ lót của mẹ đẫm sương và loang lổ vết từa tựa như chàm. Mẹ ca cẩm, rồi tặc lưỡi: “Không mất là may! Thôi thì đồ lót, ai thấy mà sợ!” (Quan điểm phổ biến của con người với những gì khuất mắt. Khủng hoảng thế hệ, chị Hằng mắc bệnh sùng bái đồ lót, chị kén chọn chúng như thể kén chọn tri âm. Hỏi, không có năm 1975 trọng đại và cuộc xâm lấn ồn ĩ của thế giới tiêu dùng slip corset tinh xảo, TV cassette tinh xảo, cigarette whisky tinh xảo túa ra từ nửa nam đất nước, liệu những vùng cơ thể thầm kín của chị tôi có chịu cảnh cô đơn?}
Không lâu sau, mẹ mang thai. Bố mẹ phân vân, 4 anh chị em tôi đã quá đủ để chất gánh nặng lo toan lần hồi từng bữa, rồi tặc lưỡi: “Thôi thì trời sinh voi, trời sinh cỏ. Của trời cho, mất gì chẳng nhận!”
Con bé lọt lòng, không chịu cất tiếng khóc, mà mỉm cười làm thân với đủ 13 nữ hộ sinh đứng quanh bàn đẻ. Thế là cả 13, lúc đầu ngơ ngác, sau bật khóc như một đồng ca. Mẹ tôi, hoảng hốt cực độ, bắt giọng lĩnh xướng. Họ im bặt khi bố xuất hiện, và con bé lại mỉm cười với bố, khiến ông ngã phịch xuống 1 chiếc ghế. Đó không phải là nụ cười hài nhi. Bé Hon chưa bao giờ là 1 hài nhi. Nụ cười ấy tàng ẩn trong thời gian, chu du hành trình bất tận của nó, và đôi khi cũng hiện ra nguyên vẹn dưới mắt người trần.
Nó ăn ít, ngủ ít, chỉ cười. Nó không chịu hé mở bí mật về tuổi tác mình cho bất kì ai, ngay từ đầu. Nó không mang nét nào của người trong gia đình: tóc óng mượt, mắt lóng lanh như mắt thiếu nữ, cặp má lúc nào cũng 3 tuổi, cái miệng lúc nào cũng mỉm cười thân thiện và bí ẩn với muôn vật, nước da trong suốt, trắng xanh, sứ giả pha lê dịu dàng mỏng mảnh. Mẹ bảo, trần đời, chưa có đứa trẻ nào dễ nuôi vậy.
Nó nằm trong chiếc nôi bé xíu, lặng lẽ ngủ, cứ tỉnh dậy là ban phát hào phóng nụ cười mê hồn cho muôn vật. Nụ cười bảo chúng tôi đi lại nhón gót, nói năng khẽ khàng và nhìn nhau nương nhẹ. Đó là những ngày thần tiên. Mọi sinh hoạt gia đình, bữa cơm thanh đạm thường lệ, buổi tối xum vầy, giấc ngủ êm... bỗng thành những nghi lễ giản dị và trang trọng. Kẻ khóc thuê trên mái thôi nỉ non bài ca mặn đắng. Những chiếc chân ghế long không còn kêu ken két ai oán nữa. Như có chiếc đũa thần bắt nhịp điệu sống êm ả lạ thường. Những con người tưởng đã gán thanh quản bẩm sinh là gầm ghè cáu bẳn, tưởng đã thả nổi gương mặt nhân chi sơ của mình cho những nếp hằn lo âu khắc nghiệt, bỗng hóa thân trở lại thuở ban đầu. Thế giới vụt sáng trong và hiền lành, mang bộ mặt hài đồng ngủ trong nôi. Hạnh phúc giản dị và bất ngờ quá, khiến tôi ngộp thở.
Kẻ ngỗ ngược nhất nhà, anh cả tôi, bỗng thành mềm yếu. Sáng sáng, anh dậy trước, rón rén tới cạnh bên chiếc giường nôi, có khi cả tiếng đồng hồ, chờ nhận nụ cười đầu tiên bé Hon tặng cho ngày sắp đến, rôøi nhẹ nhàng mở cửa, xách nước giặt quần áo cả nhà, sau đó mới đánh thức mọi người. Thời kỳ đó, anh vừa đào ngũ, đạp xích lô chui lủi ở Hà Nội và không nuôi nhiều hy vọng ở cuộc đời. Mẹ ngạc nhiên: “Thằng Hạc giở chứng đấy à?” Bố: “Ôi dào, được dăm bữa nửa tháng !” Anh tôi cười hiền lành, một homo-A đích thực.
Nhưng những dấu hiệu báo động đầu tiên đã xuất hiện. Đôi khi bố đi làm về, mệt mỏi bởi những nỗi phiền muộn bất tận lúc nhân sự, lúc tiền lương ở cơ quan, ngồi phịch xuống giường, vơ lấy chiếc điếu cày, và vừa đưa điếu lên ngang chừng, bỗng dập đóm, quăng điếu, rủa: “Cười cái gì mà cười! Có cái gì mà cười! Ai cười với mày!” Cỗ máy tâm lý của con người quả là bí ẩn, nó chỉ cần vừa đủ dầu mỡ dể tránh rệu rạo, quá tay 1 chút nó tuột xích, và mọi chuyện đều hỏng. Cỗ máy của bố đơn điệu, hình như càng đơn điệu càng khó lường. Bé Hon làm sao lường nổi. Nó không thể phanh nụ cười pha lê ấy, như loài ve sầu không thể phanh giọng hát – chức năng tồn tại của mình. Cuộc đụng độ giữa những cỗ máy và thiên sứ pha lê. Những cái nhón gót, khẽ khàng, gượng nhẹ quả là thứ xa xỉ phẩm gia đình tôi không kham nổi.
Huống hồ những cái hôn.
Tập nói, bé Hon chỉ biết 1 câu duy nhất: “Thơm nào!” Nó đã thôi nằm trong chiếc giường nôi. Nó lẫm chẫm khắp nhà, vòng cành tay mảnh mai như 2 bông lau ôm cổ bất kỳ người nào, chìa đôi môi bé xíu hồng hồng, thỏ thẻ: “Thơm nào!” và hào phóng ban phát những cái hôn trẻ thơ thơm ngậy mùi sữa. Gia đình tôi quay cuồng trong dòng thác hôn bất tận của nó. Mặt chúng tôi lúc nào cũng ướt đẫm mùi sữa. Nó không cần biết ai đang làm gì, đang ghĩ gì, đang bận bịu với bất kể chuyện gì, nhu cầu “thơm nào” của nó buộc thế giới phải dừng tay đáp, dẫu chiến tranh đang rơi xuống đầu cũng vậy.
Nhưng loài người còn nhiều việc cần kíp hơn những cái hôn. Thỉnh thoảng, mẹ gắt lên: “Ra chỗ khác, thơm với tho gì, không kịp mở mắt đây này!: Bố: “Thôi, thôi, đủ rồi, ướt nhoèn cả mặt người ta!” Con bé không vội nản, lại lẫm chẫm vòng quanh nhà, tìm kiếm những cặp môi sẵn sàng đón nhận nguồn yêu không bao giờ cạn của nó. Nhiều lúc, chẳng còn ai, nó ngọt ngào rủ “Thơm nào” với con mèo khoang, và con mèo không bao giờ từ chối.
Tôi cũng không bao giờ từ chối. Tôi sẵn lòng ôm cả phần yêu chưa kịp phân phát của bé Hon. Nhưng con bé, như tất cả những kẻ hào phóng, ý thức sâu sắc về lẽ công bằng, và kiên tâm vòng quanh thế giới 400 ô vuông nâu, đến với những ai chưa nhận đủ môi hôn ở đời.
Giá tất cả những ai chưa nhận đủ môi hôn ở đời đều kêu to tín hiệu SOS.
Hôm anh cả tôi nhận giấy triệu nhập ngũ trở lại, bé Hon cũng sà đến, đòi “thơm nào.” Lúc đầu, anh không để ý, mắt cứ nhìn như chọc thủng trần nhà, móng tay đánh lách cách, sau, anh gạt phắt nó sang bên, lầu bầu: “Cút!” Thì chính anh đã từng thức canh bên chiếc giường nôi, chờ nhận nụ cười mê hồn đầu tiên trong ngày của bé. Lại 1 cỗ máy rò rỉ. Không phải do tuột xích?
Hôm sau, bé Hon không dậy nữa. Cả nhà bận bịu với buổi liên hoan tiễn đưa anh tôi lên đường, chẳng ai để mắt đến nó. Tôi ôm con mèo khoang ngé xuống chiếc giường nôi bé xíu, thấy bé Hon khép mắt, miệng vẫn mỉm cười làm thân với muôn vật. Sau này, mẹ bảo: “Tôi ngó vào, tưởng nó ngủ. Ngủ mà vẫn cười cơ chứ!”
Nhưng bé Hon không bao giờ dậy nữa, sứ giả pha lê yếu ớt, lạc vào thế giới này ban phát nụ cười và môi hôn. Nó không cần ai vuốt mắt, tự nó, đủ cho nó, cho cả muôn vật xung quanh. Nó đi, mang theo bí mật về sự có mặt lạ lùng của nó ở gia đình tôi. Bố kết luận: “Thôi thì của thiên trả địa.”
Đó là 1 ngày mùa đông giá buốt. Tới phút chót, cập môi đòi vô tận những cái hôn của bé vẫn chói rực như 2 mảnh than hồng rơi lạc giữ trần gian u xám lạnh lùng. Tôi trốn dưới gầm giường, con mèo khoang cũng thế, khi người ta đưa bé Hon đi. Tôi không khóc, nhân danh nụ cười và những cái hôn thơm ngậy mùi sữa. Không phải mất mát, mà là lời cảnh tỉnh. Sứ giả của tình yêu đã đến, đã kiên nhẫn và đã bỏ đi, con chim trốn tuyết. Chỉ còn biết hy vọng 1 ngày mùa ấm đón chim về.
Mẹ cấm khẩu mất 1 tuần. Khi giọng trở lại, mẹ chỉ còn nhớ những lời nguyền rủa. Mấy ngày sau, con mèo khoang từng ở nhà tôi 8 năm trời cũng bỏ đi, nó vốn là mèo hoang lạc tới. Anh Hạc đóng gần biên giới phía bắc 3 năm, xuất ngũ kịp ngày bốc mộ bé Hon. Lúc mở ra, quan tài trống không, thơm tho sạch sẽ, đọng duy nhất nụ cười làm thân với muôn vật của thiên sứ pha lê bị trục xuất. Người ta hỏa thiêu chiếc áo gỗ tinh khiết ấy, hỏa thiêu luôn nụ cười của bé, người ta hoàn thành bổn phận của kẻ ở lại.
Tôi buộc lòng thành đứa con út. Trời không sinh ra tôi, đất cũng chẳng nhận tôi về. Chỉ có bé Hon hưởng hành trình ấy. Hành trình khép kín.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 4**

CHỦ NHẬT

Cảm giác chủ yếu của tôi về ngày chủ nhật: Ướt đẫm
Sáu ngày trong tuần đã chạy 1 mạch từ thứ hai đến thứ bảy không kịp giải khát, nên chủ nhật sinh ra để ướt đẫm. Từ 5 giờ sáng, tất cả những gì có thể tiếp xúc vói nước mà không nguy hại đều theo nhau ra máy nước công cộng: chăn chiếu, nồi niêu bát đũa, guốc dép, tóc tai, da thịt, 400 ô vuông nâu, hàng chục ý nghĩ dồn nén tích tụ 6 ngày khô nẻ. Lễ rửa tội vĩ đại hàng tuần. Chó tới khi mọi thứ, đồ vật, mặt mũi, đầu óc, ngời lên vẻ tử tế tinh tươm bóng lộn, đặc trưng riêng của ngày chủ nhật. Nghi lễ kéo dài tới 5 giờ chiều, có khi lâu hơn, bởi gia đình tôi là một con số bé nhỏ trong hàng trăm tín đồ cuồng nhiệt xếp hàng trẩy hội tới chiếc vòi nước duy nhất.
Cảnh chen lấn hỗn độn nơi thiêng ấy để lại dấu ấn kinh hoàng trong ý thức tôi v thế giới đồng loại. Người ta tranh giành, chửi rủa, bới móc, mạt sát nhau để trở nên sạch sẽ. Người ta dọn mình cho lễ tẩy rửa bằng cách xả văng mạng những ô uế chất chứa trong lòng lên đầu kẻ khác, cảm giác phi thẩm mỹ ở các quá trình dị hóa, nghi lễ trở thành một trào lưu, đám tín đồ thành tânm chỉ còn là 1 biển sóng Z có khả năng muốt chửng hết thảy, nhấn chìm hết thảy.
Tôi hình dung họ, những gương mặt thường ngày hiền lành, nhẫn nại, nhiều khi cởi mở đến độ xúc phạm và cả tin đến ngây ngô, bỗng méo mó, co rúm, hoặc phình bạnh, đanh sắt lại hoặc chảy nhão ra, cay cú và quyết liệt. Đột biến, lỗi ở những chuỗi xoắn kép?
Tôi khước từ đám đông cuồng tín, phản ứng thuần túy sinh vật học.
Chiều tối, khi kẻ trẩy hội cuối cùng đã hả hê quay gót, những lương tâm vừa tắm gội sạch sẽ đã bắt đầu thiếp mắt trên những chiếc gối sạch sẽ đặt ngay ngắn trên manh chiếu sạch se,õ đi vào giấc mơ sạch sẽ, tôi ốc nhỏ lần mò đến chiếc vòi nước công cộng. Hai kẻ bị bỏ quên, tôi câm lặng, còn nó hoài công phô diễn bài thánh ca róc rách vô tận, không khoá, không cao trào, đều đều ru vào đêm.
Đã vài ba lần người ta tìm cách khóa vòi nước, hỏng cả, đâm chán. Tôi lại mừng, xin dòng cứ chảy chẳng vì ai, xin nguồn đừng tắt chỉ bởi những thao tác thuần túy kỹ thuật.
Cũng vào 1 ngày mộc dục, cô bé Hoài đã chịu lễ rửa tội 5 tiếng đồng hồ để không bao giờ trở thành đàn bà nữa.
Đó là năm tôi 14 tuổi (1m, 30kg đuôi sam). Lần đầu tiên thấy máu chính mình ở dạng khó hiểu nhất. Không đau đớn trong hay ngoài, hoàn toàn không như 1 vết cắt. Không sững sờ (trước đó 1 tuần, chị Hằng bất chợt bỏ buổi học lao về nhà, vẻ mặt đắc thắng như vận động viên cử tạ vừa lập kỷ lục: “Chị đã thành người lớn!” – Một quả tạ khổng lồ!), chỉ ghê sợ như ghê sợ cơ thể phế thải. Dấu hiệu trở thành người lớn, đối với tôi, cũng vô nghĩa như kỷ lục về các quả tạ hay trò tung hô của đám đông phấn khích, tốt nhất lánh xa. Chẳng nhẽ chị tôi không hiểu cái giá phải trả cho niềm đắc thắng dạo ấy?
Tôi lặng lẽ vào phòng tắm công cộng, đổ đầy nước chiếc chậu đường kính 60 phân, ngồi lọt trong chậu như thuở bé thường thế, và lập tức cảm giác bình yên dâng lên trong bóng tối mờ mờ không cửa sổ; chiếc chậu nhựa vốn ngày càng nhỏ theo mỗi lần sinh nhật tôi bỗng nguyên vẹn là 1 hồ nước mênh mông trong ký ức 3 tuổi không chút âu lo. Tôi thu cằm giữa 2 đầu gối, sung sướng thấy mình còn yên ổn trong bụng mẹ, và thiếp vào giấc ngủ đẫm lời vòi nước hát ru. Giấc ngủ bào thai, tôi không muốn trở thành người lớn.
Tôi tránh không chạm cơ thể còm nhom của mình.
Không nghe những tiếng đập cửa bên ngoài. Bố đã phá cửa phòng tắm, bế tôi còn thiêm thiếp ngủ khỏi chậu nước sẫm đỏ như một vùng hồ ủ mặt trời trước mấy chục con mắt chết lặng vì giận dữ và kinh hoàng của những tín đồ đợi làm lễ tẩy rửa hàng tuần. Họ đã chờ 5 tiếng đồng hồ xô chậu và những tạp chất cần thải bỏ của họ đã nối đuôi thành 1 một con rồng khổng lồ 9 chín đầu trước cửa phòng tắm. Những dụng cụ hành nghề tội nghiệp.
Lễ rửa tội 5 tiếng đồng hồ của tôi, trút kinh nguyệt một lần cho mãi mãi, vắt bỏ, cạn kiệt, tẩy sạch mọi khả năng thành 1 người đàn bà như tất cả những người đàn bà, 1 kẻ trưởng thành như tất cả những kẻ trưởng thành trên thế gian. Không liên quan đến các loại kỷ lục.
Đến bây giờ tôi vẫn 14 tuổi (1m, 30 kg, đuôi sam). Thời gian đầu, bố mẹ tôi còn lo lắng, 400 ô vuông nâu của tôi lúc nào cũng ứa những giọt mồ hôi mùi thuốc nam thuốc bắc, nào bổ cốt, nào bổ lực, nào ích mẫu, nào ích tổng thể; không cách nào tránh những cuộc trạm trán vô lý cới các ông các bà mặc blu trắng, mặt cũng nhợt nhạt hệt áo xống. Chẳng nhẽ tiết lộ cho họ bí mật về một vùng hồ mênh mông ủ mặt trời sẫm đỏ, ủ giấc ngủ bào thai vĩnh hằng của tôi? Vô ích. Sau, bố mẹ thở dài, chấp nhận. Như chấp nhận một nghiệp chướng, hoặc một thói quen lạ đời.
Chị Hằng 29 tuổi, trước tôi chưa đầy 1 phút. Mỗi lần từ phòng tắm bước ra, trông chị như nàng tiên cá.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 5**

TỦ SÁCH

Bây giờ, không ai nhắc đến quyển sách ấy nữa: “Nhãn đầu mùa”, quyển sách dẫn cuộc đời tôi sang 1 lối ngoặt.
Hôm ấy, cả nhà vắng, nghiễn nhiên tôi thành chủ nhân thế giới 400 ô vuông nâu. Tôi khóa trái cửa, giữ chặt chìa khóa trong tay và tận hưởng vai trò bà chủ. Tôi không nhớ, bằng cách nào mình đã tấn công tủ sách khổng lồ của bố, khu vườn cấm đầy mời gọi. Trước đó thế giới trí thức của tôi đóng khung trong những bài giảng kiểu “Thịt đóng vào ống bơ” của thày Kiên, trong những số báo “Thiếu niên tiền phong” 2 màu lòe loẹt và ngớ ngẩn, trong 1 vài đầu truyện Kim Đồng do người lớn hạ cố viết cho lủ trẻ, của bố thí hèn hạ. Bố cai quản tủ sách như ông vua độc đoán coi giữ vườn cấm.
Tôi đã hoa mắt trước một rừng hoa thơm của lạ, rồi đánh liều hái bừa, 1 cuốn sách không quá dày, không quá mỏng: “Nhãn đầu mùa”. Không thể nhớ người ta kể chuyện gì trong đó, hình như chuyện chiến tranh, có súng ống và người chết. Điều duy nhất đọng lại trong tôi là mối tình của 1 cô du kích xinh đẹp và 1 anh bộ đội lực lưỡng. Không, không phải chuyện mối tình. Các chuyện cổ tích chẳng đầy rẫy những mối tình đó sao? Chúng chẳng gợi gì hơn 1 bài học luân lý, giản đơn và không hiếm khi ngốc nghếch. Tôi tiếp xúc với chuyện cổ tích bằng thái độ của người biết rồi phải nghe lại, không chút cảm xúc. Mà thực ra tôi đã biết gì? Còn ở đây, tôi đã mê mải, đã nuốt nước bọt, đã hẫng vào 1 trạng thái chưa từng biết, toàn bộ nửa dưới cơ thể không hoạt động bình thường nữa, chơi vơi không trọng lượng, rồi rơi tõm vào 1 đáy sâu không sao định nghĩa nổi. Một thân thể trắng ngần ngập ngừng hiện ra dưới ánh trăng vằng vặc, bộ quần áo du kích nâu non toac rách, bàn tay mạnh mẽ của người đàn ông vụng về thèm khát 1 bầu ngực căng tròn run rẩy.
Giữa căn phòng khóa trái, tôi lột hết quần áo trên mình và tủi hổ bật khóc với cô bé 14 tuổi ngơ ngác trong gương. Bàn tay tôi quả quyết đi tìm bộ ngực chưa kịp nhú ra đã bị chặn lại của mình, không chút xúc cảm, không chút rùng mình đầy ma lực. Quyển sách văn học hạng bét ấy đã kết thúc giai đoạn ngây thơ của tôi.
Sau này, nhiều tác phẩm xuất sắc, bằng cách này cách khác đến tay tôi, nhưng không cuốn nào xóa nổi dấu ấn quyết định của “Nhãn đầu mùa”. Có những kẻ may mắn, cánh cửa dẫn họ đêÙn thế giới tri thức là loại cửa sơn son thếp vàng, được xếp hạng chính thức, mở vào 1 vùng ánh sáng soi tỏ những tượng đài tề chỉnh, họ chỉ việc bước đi trong vùng ánh sáng ấy, dưới những tượng đài ấy, rồi ở nơi nào đó, lại 1 cánh cửa sơn son thếp vàng khác chờ sẵn., Cánh cửa của tôi sặc mùi da thịt nhớp nhúa, đằng sau nó là bóng tối tội lỗi và bí ẩn, nhưng quyến rũ biết bao, vô tận biết bao. Tôi không ghen tị với những cánh cửa sơn son thếp vàng, tôi giữ mãi lòng biết ơn dành cho biến cố trọng đại đầu tiên trong đời sống tinh thần mình, dẫu nó xứng đáng hay không.
Buổi tối, gia đình tụ họp, tôi lắng nghe những câu chuyện gẫu của bố mẹ, anh chị, và mỉm cười độ lượng. Những kẻ ngoại đạo.
Mặc dù còn lâu tôi mới hiểu những tiếng động ý tứ từ phía giường bố mẹ.
Đêm về, lần đầu tiên tôi mơ thấy 1 một bãi tắm ánh trăng, bộ quần áo du kích bỏ quên sát chân sóng, và rùng mình tỉnh dậy, toàn bộ nửa dưới người ướt đẫm, tê liệt và khoan khoái lạ thường. Bên cạnh, chị Hằng vẫn ngủ say. Tôi cởi cúc áo chị, lặng lẽ ngắm. Đến bây giờ tôi vẫn không dứt nổi thói say mê ngắm nhìn ngực phụ nữ, khao khát vuốt ve những da thịt trắng ngần. (Chị Hằng: “Có bệnh hoạn không đấy, con ranh?”)
May mắn, bố là một nhà sưu tập đam mê, với 2 động cơ chính:(1) trưng bày collection của mình như khai báo một bộ mặt tinh thần giàu có tươi tốt, bộ mặt hiếm thời cơ xuất hiện trong cuộc sống đầy rẫy những chuỗi xoắn kép thường ngày; (2) mở 1 hiệu cho thuê sách lúc về hưu – hình ảnh 1 ông già tóc trắng kính trắng đứng bên quầy sách có lẽ là ước mơ cuối cùng trong cuộc đời không nhiều ước mơ lắm của bố tội nghiệp. Độ phong phú của bộ mặt tinh thần và ước mơ của bố tăng trưởng tỉ lệ thuận với số đầu sách. Bao giờ cũng là những quyển “hiếm lắm”, “quý lắm”, “phải mua tay mới có được đấy”, bao giờ bố cũng ghi rõ ngày tháng, điïa điểm mua – “quán sách cũ Bà Triệu”, “Hiệu sách Quốc văn tổng hợp” v.v... và kí chữ kí rắc rối của mình ở trang đầu, rồi trang 17, xác định quyền sở hữu bất khả xâm phạm với tài sản văn hóa nhân loại. Bố tội nghiệp.
Sau “Nhãn đầu mùa”, tôi ào ào tấn công các cánh cửa khác. Ba phần tư trong số ấy chỉ là những attrape không đáng nửa xu, món độn chế biến vội vã cho những dạ dày văn hóa ăn tạp.
“Ruồi trâu” không làm tôi xúc động, tôi từ chối các trò ú tim săn đuổi, những bí mật nửa kín nửa hở, những hồi hộp lên dây cót sẵn, những khung cảnh tạo dựng để thi thố 1 vài phẩm chất không cố định của con người, như lòng dũng cảm-hèn nhát, đức cao thượng-đê tiện... xoay xung quanh 1 người đàn ông và 1 người đàn bà, Đó không phải 1 tác phẩm chân thực, âu cũng là 1 dạng cổ tích viết tồi, dẫu dài hơn mọi chuyên cổ tích tôi từng biết.
“Thép đã tôi thế đấy” còn thiếu chân thực hơn. Có lẽ không phải lỗi ở người viết. Ông ta thực lòng tin 1 câu chuyện giả, và thuyết phục không ít kẻ tin theo. Cái tên sách, cũng như anh chàng Pavel, gợi cảm giác xa lánh nơi tôi, như xa lánh hết thảy những gì tỏ ra mạnh mẽ mà không cuồng dại. Lời tuyên bố của anh ta về cái chết; “... để đến khi nhắm mắt xuôi tay, khỏi thấy mình sống hoài sống phí...” đã sổ 1 nét tàn nhẫn phân cách đời sống và cõi bên kia, đặt 1 câu hỏi vô lí về ý nghĩa cuộc đời. Phải, ý nghĩa cuộc sống, chính tôi cũng không ngừng băn khoăn về nó trong vòng luẩn quẩn của 400 ô vuông nâu và 1 khuôn hình chữ nhật biến ảo, nhưng làm sao có thể đặt 1 câu hỏi choáng ngợp, thậm chí che lấp cả bản thân sự sống như thế. Anh ta hẳn không bao giờ biết tới những thiên sứ pha lê vụt đến, vụt đi, ban phát và trao tặng không hỏi vì sao, bí ẩn và mỏng mnah như bé Hon của tôi.
Hai cuốn sách quyết định bộ mặt tinh thần của cả 1 thế hệ. Con đẻ của thế hệ ấy, không thành những Ruồi Trâu thì thành Pavel Kortshagin, đi dứng, nói năng, tư duy, sống và yêu đương trong bộ đồng phục tinh thần may sẵn, hiệu Voynich hay Ostrovsky. Có vài mẩu tinh thần khác phụ thêm, tạo cảm giác nào đó như thể phong phú và sinh động trong khuôn khổ, đại loại “Jane Eyre”, mélodrame lâm li hậu hĩnh, “Nam tước Phôn Gôn-rinh”, mélodrame lâm li không hậu hĩnh cho lắm, hay Pautovsky – Bông hồng vàng, mélodrame ngọt ngào cố tỏ vẻ anti-mélodrame thông tục.
Tôi khước từ thế hệ ấy, không chỉ bằng lễ rửa tội vĩ đại năm 14 tuổi. Tôi khước từ quan hệ họ hàng với những nhân vật xa lạ kia, khước từ những sản phẩm confection may hoàng loạt.
Có những thế hệ may mắn – hoặc bất hạnh hơn, ai biết? – ra đời trong những đồng phục tinh thần khác. Có lẽ bố mẹ tôi đã lớn lên với Scholochov, Balzac, hay các “Tiểu thuyết thứ bảy” và “Tự lực văn đoàn” nào đó. Baudelaire, Lermontov, Tschechov, hết thảy người Nga và người Pháp. Nếu buộc lòng phải chọn 1 mô hình nào đó, tôi cầu chúc cho các thế hệ sau 1 hành trình văn hóa dài hơi hơn. Đừng bỏ quên mảnh đất nào trên địa cầu, nhất đừng quên mảnh đất ngay dưới chân mình.
Tôi từ chối không đứng vào bất kì thế hệ nào. Tôi từ chối bất kì bộ đồng phục quá chật hoặc quá rộng nào. Hãy để tôi trần truồng với cơ thể còm nhom sớm đình tăng trưởng của tôi.
Vậy mà có một cuốn sách đã theo tôi suốt chừng ấy năm: hiệp sĩ cô đơn Don Quichotte. Lúc đầu tôi gạt chàng sang bên, chàng lạc lõng giữa những cuộc tìm kiếm bất tận của tôi theo các mối tình, thật và không thật, gợi đê mê hay trơn chuội. Cho đến khi tôi giật mình dõi theo cuộc chiến đấu vô vọng và thơ mộng của chàng, chẳng riêng chống lại những chiếc cối xay gió nổi tiếng. Không thể nói gì hơn về chàng, như không thể nói gì về những giấc mơ lặp đi lặp lại của tôi, mơ những điều không thể xảy ở đời.
Sau này, thế giới sách sở đã mở những cánh cửa bất ngờ nhất đón tôi. Tôi lang thang trong cái mê cung ấy, không một sợi chỉ dẫn đường. Nơi cần. lắm khi phải vòng vèo mới tới, lại không được phép ngoảng nhìn đám núi lớn núi nhỏ sách vở đằng sau. Như bị thúc vào lưng, tôi lập những kỉ lục siêu nhân về tốc độ tiêu thụ sách. Thừa nhận, nhiều quyển bị tôi nuốt chửng, chưa kịp tiêu hóa – thói quen của kẻ nhịn đói lâu ngày – chồng chất ngổn ngang trong tôi, nhưng không chịu đào thoát. Rất lâu, rất lâu sau, tôi, con nhà nghèo, mới biết làm chủ cung cách thưởng thức những bữa tiệc thịnh soạn của kho tàng văn hóa nhân loại.
Mỗi người 1 phong độ. Bố tôi thưởng thức bằng cách lo sao cho những tư tưởng vĩ đại từ cổ kim đông tây chen vai thích cách trong tủ sách gia đình, rồi nhốt chặt chúng sau lần bìa cứng, một đám ma giấy không đến nỗi thiếu sang trọng. Mẹ khước từ văn hóa, phản ứng bản năng, phản ứng sinh tồn, không phải không gợi cảm phục nơi tôi. Anh trai cả, anh Hạc, chia xẻ triệt để thái độ của mẹ, phản ứng có điều kiện, những tín hiệu báo động thường xuyên xuất hiện trong cuộc thí nghiệm khổng lồ 31 năm trời anh vừatrải qua đã vĩnh viễn xóa bỏ cảm tình dành cho bất kể điều gì gợi hơi hướng văn hóa. Anh bỏ học năm 13 tuổi, chưa hết lớp 7, cười khẩy trước cái “uy tín danh dự gia đình cán bộ” của bố, nhún vai trước cặp mắt van nài của mẹ, bỏ đi bán kem, phe vé, đưa báo, đạp xích lô, đủ nghề, nhập ngũ, đào ngũ, rồi lại nhập ngũ, cuối cùng xuất ngũ và trở thành chủ số đề, 1 công việc chỉ liên quan tới dãy số tự nhiên từ 00 đến 99 mà vốn liếng văn hóa dở dang của anh có thể bảo toàn. Anh thứ 2, anh Hùng, là chiếc cầu quan trọng nối từ người con cả, đứa con bỏ đi, đến tôi, đứa con út nặng nợ của gia đình. Thái độ trung lập đối với văn hóa tiêu biểu cho toàn bộ thái độ sống của anh ở mọi lĩnh vực. Anh luôn đứng giữa, ôn hòa, cái gì cũng biết 1 chút, cái gì cũng say mê 1 chút, toàn diện và hời hợt, vừa đủ thông minh để hài lòng với mình, vừa để tốt bụng để tránh hại kẻ khác, 1 liên từ cần thiết, nối những mệnh đề phụ dài dòng rắc rốivà mệnh đề chính cụt lủn không ăn nhập nhau về ngữ nghĩa. Hậu sinh khả úy, anh không lặp lại những động tác sưu tập và đóng quan tài giấy của bố, anh biết đến sách vở, như đến với bóng đá, đàn guitar, hay các cô gái đẹp. Gia đình và họ hàng tôi ngưỡng mộ anh vô điều kiện, tệ sùng bái các dấu gạch nối.
Đến 2 chị sinh đôi Hằng Hoài, sách vở đã là không khí hít thở. Tốt nghiệp đại học, chị về làm việc tại thư viện quốc gia, thư viện lớn nhất ở miền bắc. Tôi không còn phải trông cậy vào collection thượng vàng hạ cám của bố nữa. Nguồn cung cấp trung thành nhất là chị Hằng, dẫu chị đưa tôi sách với vẻ hạ cố, như những người soát vé dễ tính thường nhắm mắt làm ngơ để trẻ em chưa đủ tuổi thành niên vào xem phim cấm. Chim muông cùng ăn 1 quả mà trả những hạt vàng khác nhau. Hai chị em tôi cùng hít thở 1 bầu không khí, nhưng chị đã thành 1 người đàn bà xuất sắc, thông minh, nhạy cảm, đầy tham vọng, còn tôi mãi mãi không vượt qua ngưỡng cửa dẫn vào thế giới người lớn, dẫu từ lâu, từ thuở đặt chân vào khu vườn cấm của cha, tôi đã lãnh trọn tội tổ tông và không bao giờ còn trinh trắng nữa.
Ở nhiều gia đình khác, tôi chứng kiến 1 tiến trình văn hóa ngược lại. Những tủ sách khổng lồ, truyền từ đời cha ông, đến con cháu bỗng tan tác, chỉ còn thấy vài mảnh nay mắn lạc vào 1 quán sách cũ nào đó, nếu không tập kết tại các gánh đồng nátm hay hẩm hiu hơn, dưới đáy xoong nồi hoặc các nhà vệ sinh công cộng. Dù sao mặc lòng, tôi có đủ chứng cớ khẳng đnh học vấnvà tri thức là 2 thứ rất ít liên quan tới các nhân tố tạo homo-A.
Chiều nay, anh ta lại đến dưới cửa sổ, không quên chiếc bơm. Hẳn anh ta đã qua lớp 10; ở thập kỉ này, bằng tốt nghiệp phổ thông còn nói lên điều gì? Anh không phải là người chăm đọc, chí ít, anh tỏ ra không lấy thời gian vục đầu vào bất kể quyển sách nào thuận tay vớ được. Nhưng anh homo-A từ đầu tới chân. Triệu người may lắm có 1. Số mệnh run rủi đẩy anh vào tầm tay tôi, có những người sinh r a để thuộc về nhau. Tôi đã chờ anh bao nhiêu năm ròng bên cửa sổ. Kẻ vô địch trong nghệ thuật chờ đợi, giờ lại hoảng sợ cố thu mình thành ốc, để khỏi nôn nóng phá hỏng phút quyết định cuối cùng.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 6**

CHUYỂN ĐỘNG BROWN

Bao nhiêu tình yêu trôi qua trong thời học sinh phổ thông của tôi, đứa con gái luôn bé nhất giỏi nhất và già nhất lớp?
Dĩ nhiên, dối tượng gửi gắm là các thầy, những vĩ nhân trong con mắt học trò. Không phải tất cả, chỉ những thày hay đưa mắt nhìn tôi trong giờ giảng. Thầy giáo nào chẳng tìm kiếm ánh mắt của học trò xuất sắc, nếu không, làm sao các thày đủ tự tin để tiếp tục thuyết trình về những điều phần lớn thiếu cơ sở. Tôi đã biến những ánh mắt của khoa học giáo dục thành biểu hiện rung động của chủ nghĩa lãng mạn. Làm sao khác được? Tôi đã chờ đợi, đã khao khát từ quá lâu, ánh mắt nào tìm kiếm tôi cũng là ánh mắt tình yêu, không phân biệt, không đắn đo, không viễn cảnh. Lên lớp mới, học thầy khác, tôi quên ngay mắt cũ, đắm mình trong mắt mới, những chuyển động Brown, tán loại, ngẫu nhiên và vô định, đan đặc 1 dĩ vãng mà tôi không quên, cũng không nhớ, thái độ phổ biến đối với dĩ vãng ở nhiều người. Cái dĩ vãng ấy không chết, cũng không hoạt động, nằm im ở đâu đó, những núi lửa tạm ngưng. Và đó là điều nguy hiểm nhất.
Suốt 10 năm trời, 2 chị em tôi ngồi cùng bàn, chung sách vở, chung bài kiểm tra, chung luôn cả những ánh mắt.
Chị Hằng càng lớn càng đẹp. Sau khi lập kỉ lục môn cử tạ năm 14 tuổi, quần áo chị phải liên tục phá ra may lại. Có một ngọn lửa nhảy nhót trong mắt chị, trên tóc chị, trên da thịt chị, khiến người xung quanh sững sờ. Đêm đêm, tôi vẫn cởi cúc áo chị, hồi hộp theo dõi bộ ngực non đang vươn mình cựa quậy sốt ruột thành bầu ngực thiếu nữ mơn mởn tròn đầy. Thỉnh thoảng, mở cặp sách dùng chung, tôi bắt gặp những mẩu thư vò nát, chữ con trai mới lớn vụng về, đầy mặc cảm. Không lẽ những cậu bé ngây ngô cùng lứa đã biến đổi cả tâm tính lẫn cơ thể chị tôi? “Vớ vẩn! Ong non ngứa nọc!” Chị học đâu những thành ngữ dạn dĩ ấy? Năm lớp 10, chị Hằng thành hoa khôi toàn trường. Chị lớn trước tuổi, buồn trước tuổi.
Một bữa, vẫn thày giáo mà tôi say mê bước lên bục giảng, nhưng ánh mắt thày không dừng lại chỗ tôi như hôm nào cũng thế, mà lướt qua, thoáng buồn, rồi hững hờ dừng lại 1 điểm nào đó trong lớp, mặc tôi chờ đợi. Tôi ngồi, run lên, toàn thân căng thẳng, đăm đăm dõi theo bàn tay, dáng đứng, gương mặt thày, gương mặt quá đỗi thân thuộc với tôi. Tiết học trôi đi như 1 giờ hành hình. Không 1 lần thày đưa mắt về phía cửa sổ nơi tôi hóa đá. Không còn giọng giảng văn sôi nổi, chứa chan tình cảm và gửi gắm, tưởng dành riêng tôi nữa. Trống dứt, thầy hấp tấp bước ra, quên đáp lại đám học trò vừa nhất loạt đứng lên chào vừa nhìn nhau ngơ ngác. Cả lớp ra chơi, tôi vẫn còn chôn chân đứng, chiều cao 1m25 bất biến cô bé bị bỏ quên, cô bé bị phản bội. Đúng lúc ấy, tôi chợt hiểu: bên cạnh tôi là 1 chỗ trống, chị Hằng ốm, chị Hằng vắng mặt.
Từng ấy năm trời sao tôi không nhận ra những ánh mắt tìm kiếm ấy dành cho ai trong 2 chị em tôi? Khát khao, thành ảo tưởng. Ưu thế của kẻ ra đời trước 1 phút thật tàn nhẫn. Chị lớn bổng lên bằng sự còi cọc của tôi, đứa em sinh đôi; tôi lĩnh trọn phần đen đủi xấu xí, để chị hồn nhiên nhận mọi vẻ đẹp xinh quyến rũ về mình. Tùạo hoá, trong cơn cao hứng trước tác phẩm tuyệt vời là chị, đã tiện tay nhặt nhạnh những mảnh đầu thừa đuôi thẹo đắp điếm nên tôi. Không có câu chuyện cổ về 2 chị em sinh đôi giống nhau như 2 giọt nước. Càng không có chuyện Thúy Kiều Thúy Vân. Lỗi đâu ở tạo hóa. Lỗi ở chính tôi.
Tôi lại bật khóc như cách đó 5 năm, vào 1 ngày thiên khốc, mưa rơirơi bàn học. lần này, không ai cầm taytôi dẫn về, dẫu để phàn nàn về hệ thần kinh không bình thường của cô bé Hoài. Tôi bỏ buổi học, lang thang khắp các phố, 11 giờ đêm trở về với bộ mặt của kẻ vừa từ bỏ ý đnh tực sát.
Đến bây giờ tôi vẫn không dám biết, chị Hằng có tham dự tất cả những chuyển động Brown trong 10 năm ngồi ghế nhà trường của tôi không. Tôi không nỡ phủ nhận chúng, dẫu chúng hỗn loạn và vô định. Hôm sau, chiï lại đến lớp, cạnh tôi, và ánh mắt cháy bỏng của thầy giáo trẻ ấy lại dồn dập hướng tới cửa sổ nơi chúng tôi ngồi, thiêu đốt cặp má như lên cơn sốt của chị. Nhưng tôi đã thành tảng băng khổng lồ, lầm lì và giá lạnh. Tôi không muốn sưởi nhờ ánh mắt dành cho kẻ khác. Những chuyển động Brown của tôi kết thúc đột ngột ở đó. Quanh tôi, tất cả bỗng im lìm, bất động, không hồn.
Mấy tháng sau 2 chị em tôi cùng tốt nghiệp. Chị Hằng thi tiếp vào trường ngoại ngữ, khoa tiếng Pháp, theo gợi ý của thày giáo trẻ say mê V. Hugo nọ. Bố mẹ, sau rất nhiều cãi vã, lần đầu tiên đi đến kết luận thống nhất về tình trạng bệnh tật trầm trọng của tôi: hệ tuần hoàn, hệ tiêu hóa, hệ hô hấp, đặc biệt hệ thần kinh quá suy nhược của cô bé Hoài không cho phép bố mẹ, những bậc phụ huynh đầy ý thức trách nhiện, khuyến khích tôi tiếp tục leo cao lên bậc thang học vấn và địa vị xã hội. Tảng băng khổng lồ trong tôi không chịu tan, thời ngẫu hứng tán loạn đã chấm dứt, cả 1 khoảng trống vắng, tĩnh lặng mở ra, dằng dặc giữa 400 ô vuông nâu và 1 khuôn chữ nhật biến ảo, xoay như xoay rubic. Tôi đáp: “Vâng! Chẳng còn chuyển động Brown nữa. Con muốn ở nhà.” Đó là những lời cuối cùng, trước khi tôi trở thành 1 Autodidakt, bởi thất học, 1 Outsider, bởi không đặt chân ra ngoài cửa sổ. Bố mẹ nhìn nhau lo lắng. Tôi còn chưa kịp phát biểu rằng tôi khước từ các loại bậc thang, nhất là những bậc thanh dẫn qua hệ thống các trường đại học và kim tự tháp các địa vị xã hội.
Không rõ bạn bè cùng kứa tôi chuyển động kiểu gì.
Từ hồi lớp 5, mặc cảm bị tẩy chay không chịu buông tha tôi. Tôi trốn tránh những cặp mắt hoặc tò mò, hoặc chế nhạo của họ, ngày càng lầm lì, ngày càng chiếm điểm tuyệt đối trong mọi môn học, ngày càng khao khát cảm thông. Tốt nghiệp phổ thông, với 4 điểm 10 tròn trĩnh, để khỏi bật khóc lần nữa trước con mắt những người xa lạ trong vòng 5 năm tiếp theo, tôi ôm riết lấy bậu cửa sổ mở thẳng vào tim con đường dẫn đến cổng nhà máy rượu bia Hà Nội.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 7**

BIẾN CỐ

Mùa hè năm 1975, trước khi bước chân vào trường đại học, chị Hằng đẹp như tiên sa. Tôi ngắm chị không chán mắt và sẵn lòng ngưỡng mộ cả những tai họa hứng nhầm ánh mắt do sắc đẹp của chị xui khiến suốt chừng ấy năm trời. Tâm tính chị không còn như trước, buồn vui bất chợt, ăn uống đi về thất thường. Chiếu cố đến 9 tháng cùng trong bụng mẹ, chị cởi mở với tôi, như đôi khi người ta bộc bạch với 1 đứa trẻ, cái vô tư của nó tạo cảm giác yên lòng.
Đôi ba lần, tôi giữ chân giao liên, chuyển những bức thư thơm mùi hoa ngọc lan đến thày giáo dạy văn lớp 10 của chúng tôi, nhận về cái xoa đầu lấy lệ của thày. Cơn sốt chuyển động Brown vừa dứt, tôi mệt mỏi và tỉnh táo, thấy không có gì chung giữa mình và người đàn ông mới ngoài 30 tuổi mà đã 1 vợ 4 con, cặp mắt sâu đăm đắm lạc vào 1 gương mặt bằng phẳng nhẵn nhụi, với cái cằm tròn trĩnh, dáng điệu uể oải đó. Đã có thời, tôi gán cho vẻ uể oải ấy nhãn hiệu kiêu sa, cho gương mặt ấy đức nhân hậu, cho cặp mắt ấy phẩm chất thông minh và giàu nghị lực. Có lẽ cũng chẳng sai. Rất có thể thày đã là thế, hoặc sẽ là thế. Ai chẳng đã là cái gì đó, sẽ là cái gì đó, những đồ thị Hyperbol vừa hứa hẹn, vừa rạch ròi. Tôi hình dung thày Hoàng, cái tên thật thiếu trung lập, trườn mình giữa góc vuông đóng cứng bởi trục hoành, diễn tả cái thày vốn có (1 vợ 4 con, đồng lương giáo viên cấp III khiên tốn Victor Hugo) và trục tung, diễn tảcái thày muốn có (chị Hằng, café và thuốc thơm mỗi sáng, Victor Hugo) và không khỏi bật cười. Cái V.H. trên là vốn liếng, V.H. là phần lãi xuất. Thày đãtừng có 2 chùm thơ đăng báo Văn Nghệ, bút danh Hoàng Văn, và vài trăm chùm khác chưa đăng tải nơi nào V.H. junior còn dằn lòng luyện bút. Nhưng thày Hòang dạy văn và làm thơ. Thày không hiểu những biểu tượng toán học.
Một hôm, chị Hằng rủ tôi đi xem phim, bản trường ca về Ruslan và Ljudmila, Không gặp trở ngại về hàng rào tuổi tác. Tôi không ưa các câu chuyện cổ, mặc dần, hoặc có lẽ chính bởi tôi đã bốc lột chúng không thương xót, nhưng chị Hằng cần tôi, ai chẳng cần 1 kẻ khác bé hơn mình. Đèn vừa tắt, 1 hơi thở lập tức phả sau gáy tôi, bức xạ nhiệt ngoài vòng kiểm xoát. Tôi buồn ngủ. Những giáo lí về thiện và ác trên màn ảnh, giản lược đến tối nghĩa, theo kiếu nước = hợp chất giữa hydro và oxy, chấm xuống dòng, có lẽ chỉ cần cho những kẻ mù màu. Đằng nào cũng thế, đối với họ, hệ quang phổ là vô nghĩa. Nhưng chị tôi không tâm trí đâu quan tâm tới bộ phim 2 tập lòe loẹt chỉ tập trung giải quyết vấn đề tranh chấp biên giới giữa đen và trắng kia. Bàn tay và hơi thở, 2 thứ đầu trên thân nhiệt thông thường con người của thày Hoàng ngồi hàng ghế sau, kéo chị vào 1 cuộc giằng co lặng lẽ và quyết liệt, trong đó tôi lĩnh trọn phần nhiệt bức xạ, phần da thịt bức xạ, và dìm những của nả thiên hạ vô tình vung vãi vào khối băng lạnh giá trong mình.
Chị Hằng: “Em không muốn thế. Chẳng đi đến đâu cả!” Ngôn ngữ sớm già so với tuổi 17 của chị.
Thày Hoàng: “Đừng nghĩ thế em. Xét cho cùng toàn bộ cuộc đời này rồi sẽ đi đến đâu?”
Chị Hằng: “Không! Cuộc đời phải đi đến chỗ ta mong muốn!” Chị bấm mạnh không phải tay thày, mà tay tôi. Ljudmila thốt lên: “Ối”
Thày Hoàng: “Em còn quá trẻ. Cuộc đời còn hứa hẹn với em nhiều điều, nên em tưởng thế. Tôi đã đi qua quá nửa cuộc đời, tôi biết, chẳng còn gì nhiều mà hy vọng. Chỉ có em...” Giá trị tuyệt đối của trục tung trong đồ thị hyperbol của thầy co lại bất ngờ.
Chị Hằng: “Em không thể... Em phải tìm cách đi xa! (Jane Eyre)”
Thầy Hoàng: “Đừng tàn nhẫn thế em. Tôi cần em. Đừng quay lưng lại 1 người sắp chết đuối.” Ljudmila đang bay trên 1 tấm thảm. Nàng ngủ.
Lại thày Hoàng: “Rồi 1 lúc nào đó, em sẽ nhớ đến điều tôi vừa nói, em sẽ hiểu.” Nguồn nhiệt sau lưng tôi lên tới vài trăm watt.
Nhiều năm sau, hình dung lại cuộc tỏ tình đầy triết lí và phi lí ấy, giữa cảnh yêu đương và đâm chém của nước Nga trung cổ, tôi thương chị Hằng. Quả chị lớn trước tuổi, buồn trước tuổi.
Thày Hoàng cần chị, chị lại cần tôi, phía tối của mặt trăng, lúc lồi, lúc khuyết. Giá có thể suy ra như trong toán học: a-->b, b-->c, a-->c.
Biến cố xảy ra vào 1 tối đầu thu, lần duy nhất chị không mang theo tôi, vệ sĩ nhỏ bé trung thành của chị. Lúc ra khỏi nhàm chị còn nháy mặt với tôi. Tôi đứmh nhìn theo mãi, suy nghĩ về dáng đi của chị, bông cẩm chướng trắng không gai. Với bố mẹ, tôi có thể ứng khẩu cả ngàn lí do hảo hạng để bảon vệ chị, thực hiện chức năng lá chắn của tôi ngay trong gia đình. Buổi tối ấy nặng nề và lê thê như cơn dông không chịu trút nước. Như đã nói, tôi không tò mò, không giàu óc tưởng tượng, không lãng mạn, làm sao có thể ngồi bên cửasổ mà hộ tống người chị sinh đôi của tôi đến vùng đất hứa nàodo. Tôi chỉ biết bn chồn, linh cảm mỗi lúc 1 rõ về rai họa, giá là 1 tai họa sinh đôi, dể tôi gánh chịu 1 nửa. Thuở nhỏ, chị và tôi đã chia đôi bao thứ: míng bánh, củ khoai, tiền mừng tuổi tết, số lần rửa bát và lau nhà, quyển vở giấy đen, quyển vở giấy trắng... chia đều. Từ hồi chị lơn vượt lên, tôi khựng lại, chị bắt đầu nhường tôi, nhận phần thiệt về mình, coi tôi như đứa em không đến sau chị 1 phút, mà sau cả 1 thế hệ. Tất cả, trước hết là chị, đều quên tuổi tác đích thực, đôi khi quên luôn sự hiện diện của tôi. Phép tàng hình không chỉ có trong các câu chuyện cổ.
Khuya lắm, tôi vẫn không rời cửa sổ. Dáng chị về khác hẳn lúc đi. Tôi lén vượt qua chướng ngại vật thứ nhất là giường bố mẹ, sau đến chiếu dài 1m70 của anh Hùng và 1m75 của anh Hạc, những barrière choáng đầy 16 m vuông, đến với bông cẩm chướng run rẩy trong đêm. Chị: “Làm thế nào đi tắm bây giờ?” Chỉ chừng ấy, bình luận biến cố khiến người thiếu nữ trở thành phụ nữ. Phép tàng hình của tôi tỏ ra hữu ích. Trong vòng 1 phút, tôi mang tới đầy đủ các phương tiện phục vụ lễ rửa tội đêm khuya của chị. Trước lúc đi, chị đã tắm. Khoảng giữa 2 lễ rửa tội, con mắt bão. Tôi đứng chờ trước cửa phòng tắm công cộng, chuẩn bị tinh thần đứng như thế 5 tiếng đồng hồ, hoặc suốt đêm. Nửa tiếng sau, chị bước ra, bông cẩm chướng đã ngắt. Năm phút sau, chúng tôi nằm cạnh nhau, chị bàng hoàng , tôi đau xót. Chị âm thầm khóc, quay sang ôm gọn tôi vào lòng, như ôm con bút bê không nói, giấu những giọt nước mắt ê chề vào tóc tôi. “Chị sợ... Chị sợ...” Tôi lặng lẽ cở cúc áo chị, vuốt ve, như đứa trẻ sờ ngực mẹ, để chị trôi vào 1 giấc ngủ mê mệt, xen giọng thú tội thảng thốt: “Chị sợ... Chị sợ...” Tóc tôi lên cơn sốt. Tối thức suốt đêm, chỉ đợi thầy Hoàng thò mặt khỏi những giấc mơ của chị là giang cánh tát. Nhưng kẻ sắp chết đuối ấy không ló dạng. Số mệnh còn cho phép thầy xuất hiện lần nữa trong cuộc đời bất hạnh của chị tôi, khi chị đã vùi sâu biến cố tước bỏ không chỉ trinh tiết, mà toàn bộ ham thú thân xác của chị, vào 1 mớ bòng bong mà chị coi là quá khứ. Chị đã nhân danh phẩm chất nào của homo-A để không quay lưng lại, không tàn nhẫn với con người ấy? Có bao giờ chị còn được hưởng niềm hoan lạc của dâng hiến và trao gửi tự nguyện? Cuộc đời có còn đi đến chỗ chị mong muốn? Cánh cửa thân xát với chiếc tấm bản lề đã gãy mở vào đâu?
Những ngày tiếp theo, mối lo của chị tăng tới mức báo động. Mẹ bắt đầu nghi ngờ, bất chấp khả năng ứng khẩu vô điều kiện của tôi. Cái “uy tín danh dự gia đình cán bộ” của bố đã 1 lần tổn thương bởi anh Hạc, đứa con lầm lạc, nay xù ra như 1 con nhím sẵn sàng phóng 1 lúc hàng trăm mũi lao tự vệ. Tuyệt vọng cùng cực, chị hạ lệnh “Đi với chị” và kéo tôi đến 1 địa chỉ vượt quá mọi khả năng tưởng tượng của con người.
Một căn gác xép tranh tối tranh sáng chật hẹp, mù mịt hương khói và sặc sụa đủ thứ mùi mà khứu giác tôi đành đầu hàng không định nghĩa nổi. Chủ nhà, không rõ trai hay gái, ngồi bất động ở 1 một nơi nào đó, thỉnh thoảng mới ban vào khung cảnh địa ngục bình dân ấy vài lời nhát gừng, giọng trầm đục và độc đoán. Chúng tôi đặt 5 đồng, toàn bộ vốn liếng tiền mừng tuổi của 2 chị em tích cóp từ Tết năm trước, lên 1 trong số vô vàn những chiếc đĩa bụi bặm, la liệt cạnh các bát hương, đổi lấy 1 gói giấy báo bẩm thỉu với đầy đủ các mùi bí hiểm nọ, rồi sợ sệt ra về.
Tôi nôn ọe khi ra khỏi căn gác xép ấy, còn chị nôn ọe khi nhắm mắt nhắm mũi cố nuốt trôi thứ hợp chất nhờ nhợ bẩn thỉu pha chế từ nội dung gói giấy báo trị giá 1 cái Tết của 2 chị em tôi. Thày Hoàng cần chịhằng, chị lại cần gói giấy báo giải họa, những quan hệ tương tác bất tận.
Mãi mãi, căn gác xép và gói thuốc ấy gắn liền với kỷ niệm của tôi về các thế lực tăm tối và hùng mạnh. Thày Hoàng không liên quan tới các thế lực đó. Chức năng của thày là sắp chết đuối. Thày liên quan tới những sợi lau. V.H. junior và thiên tiểu thuyết sống về những con người khốn khổ.
Tác động của những thế lực u ám đó đến chừng nào, tôi không rõ. Chỉ biết cơ thể chị Hằng lại hoạt động bình thường. Biến cố mất dấu. Chị trở nên ít nói, ở lì trong nhà không chịu bước chân đi bất kì đâu. Tôi không còn phải ngáp dài trong rạp chiếu bóng vì các bộ phim giáo lí và các cuộc tỏ tình phi lí nữa. Cuối tháng 10, chị vào trường Đại học, mang theo vốn liếng nặng nề của 1 mùa thu khai sinh và khai tử. Không bao giờ chị nhắc tới biến cố ấy nữa. Không 1 ai khác trong gia đình hay biết. Năm năm sau, trong những cuộc tranh luận sôi nổi của bạn bè về xu thế tình dục hóa tình yêu ở thế hệ trẻ, chị chỉ cưới phá lên, vô tư như kẻ ngoại đạo.
Các thế lực tăm tối dạo trước không dễ buông tha chị. Đến bây giờ chị vẫn chưa được làm mẹ. Tôi biết: chị sẵn lòng đánh đổi hết thảy, từ sắc đẹp khác thường đền người chồng si mê giấy toilette và hàng tá nhân tình của mình lấy 1 đứa con. Nhưng gói thuốc giải họa tội nợ ấy vẫn chưa tan hết. Chị cô đơn.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 8**

MÔ HÌNH 1

Không giờ kém 1 phút ngày 29 tháng 3 năm 1979, anh ta xuất hiện dưới cửa sổ tôi, 1m26 phân chiều dài sinh học đóng khung trong chiếc áo len cổ lọ màu xanh da trời, chiếc quần vàng nhạt, 2 ống là thẳng tắp như 2 cây cột bất động, và đôi ba-ta mới tinh, nền vải trắng tôn bạt đôi bít-tất đỏ.
Anh ta đăm đăm nhìn tôi, tay giữ chặt bó hồng đỏ, tay kia tấm bưu ảnh, cũng hoa hồng đỏ. Đúng không giờ ngày sinh lần thứ 20 của mình, cô bé Hoài nhận được lời tỏ tình đầu tiên trong đời. Cũng ngày này, 3 năm trước, anh ta thông báo: “Năm Hoài tròn 20, tôi sẽ nói với Hoài 1 điều quan trọng.” Anh ta giữ lời, kẻ hứa hẹn trung thành nhất tôi từng gặp trong 29 năm qua, “the little man” 1 lời như dao chém đá. Anh ta giữ lời, khi tôi không còn mảy may quan tâm tới những con số ngẫu nhiên có mặt trong ngót nghét trăm tờ khai các loại, hợp thức hóa quá trình sinh ra và lớn lên của mình: ngày tháng năm sinh, ngày tháng năm mọc chiếc răng đầu tiên, ngày tháng năm biết cầm chiếc bàn chải đánh răng, ngày tháng năm hàm răng đủ 32 chiếc, ngày tháng năm rụng... Những cột mốc vô tình.
Anh ta, anh “Quang lùn,” sớm nuôi ý thức nhổ phăng những cột mốc vô tình ấy, quyết định 1 loạt cột mốc mới, sơn thếp đen trắng rạch ròi, những tiêu đích không thể nhầm lẫn cho cuộc chạy marathon đơn độc. Hỡi ôi, chỉ 1 đỉnh Olymp cho biết bao kẻ chen vai thích cánh, ai sẽ đội vòng nguyệt quế, ai sẽ hưởng ngon ngọt của chùm nho? Tôi những tưởng anh ta, 1 trong muôn triệu hạt cám không đủ chiều kích đọng lại mặt sàng, đã ngậm ngùi bỏ cuộc. Nhưng ngôi sao lùn ấy còn lâu vẫn chưa chịu rời bỏ bầu trời khát vọng; 3 năm, hai, rồi lại 3 năm, xuất hiện theo chu trình tiền định, không bao giờ quên lời hứa “Tôi sẽ trở lại “ của mình, không bao giờ đâm chệch quỹ đạo quy định bởi hàng cột mốc đen trắng rạch ròi kia.
Cái đích đầu tiên trong cuộc đời không được tạo hóa ưu đãi của anh ta đặt ra, khi anh ta, anh “Quang lùn” đã thu thập đủ chứng cớ khoa học xác minh sự đình tăng trưởng của bản thân. Thiếu hoóc-môn. Không còn ảo tưởng hão huyền nào về tình trạng suy dinh dưỡng hay chậm lớn nhất thời nữa. Mười lăm tuổi, 17, rồi 20, giờ đây 31 tuổi, anh ta vẫn chỉ nhỉnh hơn cậu bé lên 10 đôi chút, cân đối, với đầy dủ các bộ phận cơ thể công khai và không công khai, 1 ông hoàng pic-mê chính cống. Cả gương mặt, ác nỗi, cũng không chịu già theo tuổi tác, tròn trĩnh, nhẵn nhịu, nhạo báng thời gian. Duy nhất cặp mắt phản chiều toàn bộ khát vọng u uất và cháy bỏng của anh ta, hòng chinh phục, nếu cần thì tóm cổ cái cuộc đời đã dè sẻn giọt hooc-môn tối thiểu, khiến mãi mãi tên tuổi anh ta phải dèo bòng 1 âm “lùn” khốn nạn.
Dăm bữa, nửa tháng, anh ta đến nhà tôi 1 lần, mái tóc chải rẽ ngôi thẳng tắp, huy hiệu đoàn lấp lánh trên ngực, 1 cuốn sổ tay bìa đen gài sẵn cây bút kim tinh vàng chói, và trên hết là 1 tư cách kép, bạn học cũ của anh Hạc, và bí thư chi đoàn khu phố, bộ trang thiết bị đắt giá. Bao giờ anh ta cũng gõ cửa, chừa vừa đủ thời gian cho cái hắng giọng đĩnh đạc, lịch sự bước vào, chào hỏi trên dưới, rôøi trịnh trọng bước những bước quá daoi so với cơ thể, tới ngồi bên chiêcù bàn nước, bắt chéo cặp giò tí hon lên nhau, và im lặng. Bố thường lấy “Quang lùn” làm gương cho anh Hạc, ông pha chè mời anh ta như đối đãi người bằng vai phải lứa, bởi mỗi lần khu phố có việc họp hành đều không tránh khỏi anh ta đảm nhiệm chức thư kí hay ủy viên hội đồng bầu cử. Không thể nói bố mẹ tôi đặc biệt ưa thích những cuộc thăm hỏi của “Quang lùn”, nhưng ra sức bày tỏ lòng tôn trọng quý mến anh ta, tới mức bản thân bố mẹ bắt đầu phân vân, nửa tin nửa ngờ những lời lẽ quá ư trịnh trọng của chính mình. Các anh tôi kết luận ngắn gọn: “Nhất lé, nhì lùn!”. Chỉ còn chị Hằng bắt chuyện với anh ta, lúc đầu xã giao đơn thuần, nghệ thuật bẩm sinh của chị, sau “thấy ngồ ngộ, cũng đỡ buồn”.
Phải, chị Hằng cần rất nhiều thứ ngồ ngộ, lấp đầy nỗi buồn trước tuổi của chị. Anh “Quang lùn” không còn cách nào khác là rướn thẳng lưng, đầu bất động như cái gáo dừa trên cổ, và im lặng. Chỉ thỉnh thoảng, cặp mắt ngùn ngụt như 2 núi lửa của anh ta hấp tấp rời gương mặt Che Guevara, gương mặt nổ tiếng do mẹ mang đâu về dán che phần cửa tủ mối ăn đục rỗng, lạc hẫng vào 2 vũng đen lóng lánh mắt chị Hằng 1 thoáng, rồi bàng hoàng trở lại cùng Che.
Hai mươi mốt tuổi, 1m 25 từ gót chân tới đầu, anh ta đeo băng đỏ đứng cạnh cho thắng lợi của cuộc cải cách tiền tệ lần thứ nhất sau thống nhất đất nước, và trận giáp mặt đầu tiên với con quái vật tiền bạc bỉ ổi ấy đã quyết định thái độ không khoan nhượng cuả anh ta với bất kỳ biểu hiện nào, dù tinh vi đến đâu, của chủ nghĩa tư bản suy vong, chủ nghĩa thực dụng thối tha, và chủ nghĩa cá nhân hèn hạ. Chưa đầy 10 năm sau, năm 1985, lịch sử lại 1 lần nữa đặt vào tay anh ta sứ mệnh đối mặt với đồng tiền. “Quang lùn” lại hăm hở, như sẽ còn hăm hở đón nhận biết bao cuộc cải cách tiền tệ tương lai trong kiếp sống hữu hạn của mình. Không, anh ta không liên quan tới chàng hiệp sĩ cô đơn Don Quichotte của tôi. Một khi nằm xuống, hẳn anh ta không mệt mỏi nhủ thầm về điều vô nghĩa lớn lao trong cuộc đọ sức với những chiêùc cối xay gió. Một khi nằm xuống, anh ta sẽ hài lòng mỉm cười trong chiếc áo quan gỗ thênh thang, rằng “ta đã không sống hoài sống phí”. Pavel Cortshagin bản sao micro, có bảo đảm.
Để chào mừng thành công của cuộc đổi tiền lần thứ nhất, “Quang lùn” chínhh thức ngỏ lời mời chị Hằng đi ăn kem Thủy Tạ. Cô sinh viên Pháp văn năm thứ 3 xinh đẹp tròn xoe mắt: “Kem à?”, nhưng cũng thuận lòng. Bảy giờ tối. khi tiếng gõ cửa và cái hắng giọng quen thuộc vang lên, anh ta xuất hiện, tay áo pô-pơ-lin trắng bốp còn đeo băng đỏ, chị Hằng dắt tôi và hất đầu ra hiệu cho 6 anh bạn cùng lớp, anh kính trắng, anh chim cò sặc sỡ, những chàng công tử thành phố đích thực, đám hiệp sĩ bảnh bao và liều lĩnh luôn tìm mọi cớ bày tỏ lòng sùng ái nàng Manon Lescaut kiều diễm. “Quang lùn” sa sầm 1 thoáng, nhưng vốn liếng tự tin khổng lồ – cái vốn liếng được đầu tư từ những nguồn tiềm tàng bí ẩn nào trong khối vật chất mini ấy? – không bỏ rơi anh ta trong tình thế trớ trêu bất chợt. Anh ta trịnh trọng “mời các bạn đi ăn kem, nhân ngày hội lớn của dân tộc”, rồi ngẩng cao đầu, xăm xăm đi trước, chiếc băng đỏ, như ánh xi-nhan dẫn dắt cả 1 biển người: nàng Bạch Tuyết, 1 chú lùn, 6 chàng khổng lồ, và ốc nhỏ.
Buổi tối Bờ Hồ bao giờ cũng đẹp.
Cửa sổ tôi ứa 24 trên 24 mùi men bột, bỗng gặp mùi hố. Tôi chỉ còn là 2 cuống phổi, uống khôn cùng vùng thiên nhiên lạc giữa thành phố triệu dân, con mắt trong xanh cứ đêm ngày mở lớn chứng kiến hết thảy: pháo hoa đèn lồng ngày hội, những tàu điện nhởn nha đón đưa khách ngoại ô lỉnh kỉnh quang gánh thúng mẹt lần hồi kiếm sống ngày thường, dòng xe đạp không lúc nào dứt công chức đi về, đội quân ngày càng hùng mạnh, ngày càng lăm le lấn chiếm, đội quân tủ kính Hàng Đào, sạp chợ Đồng Xuân, nhịp thời gian túa ra từ hệ thống loa phóng thanh, được khẳng định 1 lần nữa trên mặt vuông chiếc đồng hồ lớn nhât thành phố trên nhà bưu điện, và hơn hết là những vuốt ve yêu đương vụng trộm nồng nàn của các cặp tình nhân, những kẻ không dám cầm tay nhau trên đường phố, không hôn nhau giữa thanh thiên bạch nhật, không thước đất chôn điều bí ẩn đầy quyến rũ của xác thịt mình...
Biến cố năm 16 tuổi của chị Hằng cũng lọt vào con mắt mở lớn ấy? Lấy gì bảo hiểm cho nó, con mắt hồ mất ngủ?
Tôi không tham dự cuộc vui của nàng Bạch Tuyết với 7 hiệp sĩ, người lùn, người không lùn của nàng. Những người không lùn trò chuyện bằng 50% tiếng mẹ đẻ, 20% tiếng Pháp năm thứ 3 và 30% thổ ngữ, thứ mật mã của sinh viên, không dành cho những kẻ ngoại đạo. Tôi ngoại đạo, anh ta ngoại đạo.
Hệ thống các trường đại học với 4 cột trụ khổng lồ “trí, đức, thể, mỹ”, gạt bỏ anh ta, ngôi sao lùn khỏi bầu trời văn hóa dày đặc những vì tinh tú giàu thâm niên. Trí, anh ta không ít hơn, cũng chẳng nhiều hơn vô khối kẻ; đức, 1 cán bộ đoàn thể bẩm sinh, hẳn phải dư đủ; mỹ, nhìn bằng kính lúp, anh ta đâu khác người đời. Lỗi ở cái thể. Lỗi giọt hooc-môn dè sẻn. các trường đại học xua tay, “Sức khỏe thế, làm sao đáp ứng các nhu cầu ngày càng lớn lao của cách mạng”. Anh ta lặng lẽ chấp nhận, cặp mắt càng thêm u uất, cháy bỏng.
Ngồi giữ đám sinh viên, anh ta, kẻ ngoại đạo, sau 1 loạt cố gắng vô vọng khơi gợi chủ đề nóng hổi về cuộc cách mạng tiền tệ, đành thu mình trên ghế, 2 bàn chân lơ lửng không chạm đất, đu đưa tuyệt vọng. Dường như chị Hằng và 6 chàng trai cùng lớp đã quên anh ta. Họ ăn kem, trò chuyện bằng thứ ngôn ngữ hỗn hợp kiêu hãnh của họ, cười đùa, có người khe khẽ hát. “Quang lùn” châm 1 điếu thuốc, bắt chéo cặp giò tí hon lên nhau và trịnh trọng nhả khói. Khuôn mặt anh ta khuất tối, chỉ cặp mắt cháy rực và đốn lửa thuốc lá chốc chốc hừng lên, 3 góc lân tinh của 1 tam giác đều, siêu thực. Siêu thực, cho đến khi 1 bàn tay chắc nịch đập mạnh vào vai anh ta, rồi cũng bàn tay ấy giật điếu thuốc hút dở từ môi anh ta, ném xuống mặt hồ.
“Ai cho trẻ con hút thuốc, hả!”
Đám sinh viên giật mình quay lại, kẻ tò mò, kẻ khoái trá. Anh ta từ từ đứng dậy, giãn dủ 125 phân từ gót tới đầu, môi run lên vì giận dữ, ngước mặt nhìn đối thủ, 1 thanh niên vạm vỡ đeo chiếc băng đỏ hệt anh ta, đội thanh niên cờ đỏ. “Cấm! Hiểu chưa! Cấm!”
Ngón tay anh thanh niên cờ đỏ giơ lên, vừa định gí vào trán “Quang lùn”, bỗng đổi hướng, nhằm vào chiếc băng đỏ trên cánh tay ông hoàng píc-mê.
“Cái gì thế này?” Anh ta lầm bầm và huýt sáo.
Cuộc cải cách tiền tệ và chiếc băng đỏ đã cứu “Quang lùn” khỏi tình thế gay cấn. Anh ta nhận lời xin lỗi của người đồng nghiệp, phảy tay đầy vẻ bề trên từ chối điếu thuốc người này mời cầu hoà, nghiêm trang trở lại chỗ ngồi và không quên sửa lại chiếc băng giải họa. Nửa phút sau, chị Hằng mở đầu 1 trận cười tiếp sức, hổ lốn những “c’est drôle”, “c’est comique”, “parfaite”...
Tôi đứng dậy, bỏ về.
Anh ta cũng bỏ đi. Chùm nho đầu tiên xanh quá. Ít hôm sau, chị Hằng ân hận, tìn đến tận nhà “Quang lùn”. Anh ta tiếp chị trên bậu cửa, phẩy tay “có gì đâu, chuyện vặt”, lấp lửng tiết lộ “dạo này tôi bận”, và lạnh lùng quay gót.
Anh ta bận thật. Sáu tháng trời đằng đẵng, “Quang lùn” tạm biệt toàn bộ thế giới những con người không hơn gì anh ta ngoài vài giọt hooc-môn, lên đường, hành lý duy nhất là quyết tâm khổng lồ của con người hễ muốn phải được. Anh ta lên đường đến thế giới điền kinh, nơi những chiếc xà đơn xà kép phải cộng lực với ý chí con người, sáng tạo chính con người. Vật là anh ta đi tìm đấng tạo hóa trong chính bản thân mình. Vậy là cuộc tạo dựng lần thứ 2 buộc lòng phải hoàn thiện bán thành phẩm của thuở sơ khai, thể nghiệm vĩ đại nhân danh các đại lượng đo chiều dài sinh học. Không ai rõ những nỗ lực anh ta bỏ ra trong cuộc thách đố định mệnh ngoan cường ấy. Đúng 6 tháng sau, y hẹn “Tôi sẽ trở lại”, anh ta ra mắt những kẻ đủ hooc-môn với 126 phân từ gót tới đầu. 125 cộng 1. Sáu tháng cho 1 phân chẵn, có công mài sắt, bằng chứng hùng hồn về ý chí con người ném vào mặt những kẻ “Tốt nước sơn” như chị Hằng và 6 hiệp sĩ của chị. Nếu cần, ngôi sao lùn ấy có thể bỏ thêm 60 lần 6 tháng, 30 năm chẵn để đạt dư thước 8 và cúi cười vào mũi những đồng loại châu Á bé nhỏ. Nhưng quĩ đạo của anh ta còn phải qua bao tiêu đích khác, cần kíp hơn, xứng đáng hơn. Cuộc thể nghiệm đầu tiêu đã thành công. Không còn lí do nào hoài nghi ý chí con người.
Tôi lãnh đủ 20 bông hồng đỏ thắm và 1 lời tỏ tình hoàn toàn không mini. Tôi lãnh đủ tất cả những gì cặn lại sau bao nhiêu hoài vọng không đến nơi, khát khao không tới đích, dục vọng không được giải phóng của người đời. Họ còn có tôi làm nơi trú thả. Tôi có ai? Tôi, đứa con gái út bất đắc dĩ của gia đình, ốc nhỏ lặng câm của thiên hạ, hứng chịu, cái hom giỏ không đáy khiêm nhường.
Chiếc la bàn của “Quang lùn” đổi hướng, nhằm vào cô bé Hoài tự bao giờ, tôi không rõ, Chẳng nhẽ, từ buổi tối Bờ Hồ, khi tôi lặng lẽ đứng dậy, bỏ lại sau lưng trận cười francophone của đám sinh viên? Chẳng nhẽ, từ 3 năm trước, khi anh ta dự đoán nơi tôi trái tim duy nhất cùng nhịp đập, chỉ bởi nó đập trong cơ thể duy nhất cùng chiều kích – 125 phân khiêm nhường – với anh ta? Chẳng nhẽ, từ những gợi ý mơ hồ của bố mẹ về “Nồi nào úp vung nấy”. Quả là 1 chùm nho vừa miệng! Không, tôi đã nói, nỗi khát khao của con người sao mà hiếm khi gặp nhau, vài ba thế kỷ họa chăng 1 lần, và đó phải là một sự hợp nhất máu thịt, hóa quyện, khác xa đường vạch trùng khít trên các loại nồi niêu vung nắp. Chị Hằng chạy trốn thứ tình yêu hiếm hoi, vĩ đại và khắc nghiệt ấy chị lần tìm những đường vạch trùng khít, những hình tròn không kẽ hở. chị Hằng tội nghiệp.
“Tôi yêu Hoài. Nhưng chúng ta không thể để tình yêu lấn át lí trí. Tôi cần ra đi, nhiều nhiệm vụ cấp bách của cách mạng đang đòi hỏi. Giặc bành trướng đang tràn sang. Chúng ta không thể ngồi yên nhìn chúng giày xéo giang sơn. Hai năm nữa, cũng ngày này, tôi sẽ trở về xin cưới Hoài làm vợ. Tôi sẽ trở lại.”
Anh ta vụ biến khỏi cửa sổ tôi, Fata Morgana kì ảo. Thế là chú lính chì dũng cảm lại lên đường, cười vào mũi các trường đại học ngông nghênh trên 4 trụ cột “trí, đức, thể, mỹ”, những lâu đài giấy, phì, mọi lý thuyết đều màu xám, phì, hãy đợi đấy, tôi sẽ trở lại.
Từ biên giới, đều đặn 2 tuần 1 lần, anh ta viết cho tôi những bức thư đánh số, phong bì mé trái ghi “Tiền tuyến”, mé phải: “Gửi em gái hậu phương”. Tôi vẫn ngồi bên cửa sổ, thả dần từng cuộn chỉ dẫn thế giới màu men nâu của tôi lên tận vùng biên cương, thị xãhẻo lánh, nùi đồi dày đặc chốt ta, chốt giặc, xóm thôn bốc lửa, và giữ cành mù mịt đạn bom ấy, vị hôn phu tí hon của cô bé Hoài khệ nệ khẩu súng cao hơn người... tôi đã lo âu, đã dùng hết chỉ đen chỉ trắng của mẹ, và bắt đầu phải huy động vốn liếng chỉ thêu của chị Hằng. Chiến tranh, như 1 định mệnh khó hiểu, chẳng phụ thuộc tôi, chẳng phụ thuộc ai trong số người lân cận. Anh ta đã vui sướng chọn ngọn lửa chiến tranh để thắp sáng và tôi luyện mình. Có những dân tộc chưa hề biết đến chiến tranh, và vẫn không ngừng sản sinh những đứa con vĩ đại, những ngọn đuốc tự thắp sáng mình suốt bao thiên niên kỷ tối tăm. Trong thư anh ta, chiến tranh mang bộ mặt đàn ông tươi rói, hào hùng. Tôi lo âu, chỉ bởi chiến tranh đích thực mang bộ mặt dàn bà, xót xa khắc khoải.
John Lennon và Yoko Ono phản đối chiến tranh bằng 1 tuần lễ không rời chiếc giường yêu đương. Give peace a chance.
Không giờ kém 1 phút ngày 29 tháng 3 năm 1981, anh ta xuất hiện dưới cửa sổ tôi, 1m 26 phân chiều dài sinh học đóng khung trong chiếc áo len cổ lọ màu xanh da trời, chiếc quần vàng nhạt, 2 ống là thẳng tắpnhư 2 cây cột bất động, và đôi ba-ta mới tinh, nền vải trắng tôn bật đôi bí-tất sọc đỏ. Đúng không giờ ngày sinh lần thứ 22 của mình, cô bé Hoài nhận được lời cầu hôn đầu tiên trong đời. Vị hôn phu chưa từng biết màu mắt tôi biến ảo, lúc xanh, lúc vàng óng, lắm khi xám xịt; chưa từng nghe 10 đầu ngón tay tôi mỗi ngón 1 giọng thầm thì, chưa từng hít thở 1 lần mùi trinh khiết da thịt cô bé chưa kịp thành đàn bàđã hái trộm trái cấm vườn cha. Vị hôn phu không có gì mang đặt dưới chân tôi ngoài kỉ niệm ê chề quay chóng mặt quanh người chị sinh đôi trăng rằm của tôi, ngoài hàng cột mốc tiêu đích đen trắng rạch rời quy định quỹ đạo phát sáng hết tiềm năng của ngôi sao lùn khốn khổ. Chao ôi, ý chí khổng lồ và ngớ ngẩn! Chao ôi, cuộc đời không thèm biết pardon! Tôi đã chờ đợi bao năm bên cửa sổ, trông ngóng kẻ ghé vào bắt cóc. Anh ta giang tay, không giờ 5 phút, bóng điện trước chòi bảo vệ nhà máy rượu bia sáng lẻ loi, trần trụi, con mắt duy nhất chứng kiến cảnh thiêng liêng. Rồi tất cả bỗng quay cuồng, 1 vùng hồ ủ mặt trời sẫm đỏ vụt dềnh lên đến ngực, đến cằm, rồi nuốt lút tôi. Tôi chơi vơi, kêu lên sung sướng, rồi ngất vào giấc ngủ bào thai tuyệt diệu trong đung dưa chòng chành sóng mang màu máu kinh nguyệt ứa 1 lần cho mãi mãi, và rì rầm lời máy nước công cộng hát ru. Quả anh ta chỉ là 1 Fata Morgana kì ảo, ám vào tôi, ám vào tôi, ốc bò sa mạc.
Tang lễ, cưới xin, những thủ tục hóa trang của thế giới người lớn mà cô bé của tôi không sao hiểu nổi.
Mẹ thức dậy, vực tôi ngất lịm vào giường, xoa đầu lẩm bẩm: “Chết thôi, gió độc đây mà!” Bố cũng thức dậy: “Giời ơi, trăm cái nợ. Bao giờ thì thoát nợ hả giời?” Và giận dữ dóng sầm cửa.
Sáng hôm sau, nghe tiếng hắng giọng cố hữu của “Quang lùn” ngoài cửa, tôi kêu thét lên, chùm kín chăn và lăn vào 1 xó giường, run rẩy. Anh ta bước vào, chiếu tướng Che Guevara 1 lát, rồi lặng kẽ quay gót.
Từ bấy, anh ta không xuất hiện theo chu trình định sẵn dưới cửa sổ tôi nữa. Vùng quang phổ của ngôi sao lùn ấy phình, hẹp ra sao, tín hiệu vũ trụ nào còn vẫy gọi thiên thể mini ấy, tôi không rõ. Anh ta vẫn độc thân, đương kim bí thư đoàn phường, và thường băn khoăn không biết nên trở thành chủ tịch ủy ban nhân dân phường hay tiếp tục trung thành với Đoàn thanh niên cộng sản để đảm nhiệm chức bí thư đoàn cấp quận. Trong vòng 7 năm từ ngày đó, anh ta đã kịp hoàn thành 2 bằng ngoại ngữ, thanh toán món nợ với trận cười francophone dạo nọ, 1 bằng đai học tại chức, món nợ với các trường đại học, khoa học chuyên môn về các đoàn thể, đeo cặp kính đồi mồi 0,5 đi-ốp, và trở thành đảng viên. Ngày ngày, anh ta làm việc 14 tiếng đồng hồ tại trụ sở ủy ban hành chính, gõ máy chữ đủ 10 ngón , giải quyết các loại đơn từ, các vụ bê bối, tổ chức các cuộc họp hành, rồi lại lách tách gõ máy chữ như 1 nghệ sĩ chuyên nghiệp.
Chị Hằng tới đăng kí kết hôn, anh ta đích thân làm các thủ tục, cặp mắt u uất ngầu đỏ trân trân nhìn chiếc bút máy chỉ cần hạ xuống là gắn chặt cuộc đời 2 con người khác biệt. Xong anh ta bắt tay họ và đều đều giọng đọc lời chúc mừng thường lệ, cái nhìn cháy bỏng, mắc lại, giãy giụa tuyệt vọng ở cúc áo thứ 2 từ trên xuống của chị tôi.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 9-10-11**

KHÔNG ĐỀ

Có những người sinh ra để thuộc về nhau. Họ nhận ra nhau băøng tiùn hiệu của loài đom đóm, khác xa mọi cung cách lí giải của triết học, đạo dức học, thẩm mĩ học, xã hội học, huyền thoại học, tình dục học, mớ bònng bong tổ kén quây chặt những con người tự bòn rút ruột gan mình.
Có những người sinh ra để thuộc về nhau. Họ biết rõ họ thuộc về nhau và không vội vàng, miễn dịch căn bệnh kinh niên của đồng loại, căn bệnh thúc vào lưng, quật vào mông con người, khiến con người chỉ còn như chiếc máy ủi, húc không thương tiếc cả chính mình, chỉ còn như con tốt, lỡ sang sông không cách nào hơn là dấn mãi tới bước đường cùng.
Có những người sinh ra để thuộc về nhau. Họ tin chắc họ có nhau và không biết sợ, trong khi nỗi sợ khắp xung quanh kết tủa thành hệ thống pháo đài thần kinh và giác quan với chức năng duy nhất là tự vệ, thành muôn triệu khối u chằng chịt, bưng bít con người thuở nguyên sơ.
Có những người sinh ra để thuộc về nhau. Tôi và anh, cô bé đứng trong cửa sổ, chàng trai đứng ngoài cửa sổ.
**ĐÁM TANG**
Lễ tang nhà văn được coi là lớn nhất, trái núi sừng sững trong điïa hình tương đối bằng phẳng của văn học Việt Nam hiện đại, diễn ra đúng vào ngày hạ chí, tại trụ sở Hội liên hiệp văn học nghệ thuật, phố Trần Hưng Đạo. Ông sống gần 80, nửa cuối vang bóng nửa đầu, 1 thời oanh liệt. Collection của bố không buông tha ông, tuyển tập của ông, tôi đọc 3 lần, cách nhau dăm năm , càng đọc càng xa lạï. Thanh viên lứa tôi không ai đọc ông, nhưng ai cũng nhắc tới tên ông với niềm kính trọng, số phận những tên tuổi định vị trong các loại từ điển. Chị Hằng chỉ lướt vài ba trang ông viết là ngáp, nhưng chị hăng hái rủ tôi đến viếng người đã khúat. Một trong số tình nhân mới đây của chị từng có dịp gặp ông tại bữa rượu văn nghệ sĩ nào đó, và không thể tiếp tục sống yên, nếu không đến chia ta người bạn vong niên quá cố.
Tôi đã trốn dưới gầm giường khi ngướii ta đưa bé Hon đi. Không 1 lần chạm mắt vào chiếc quan tài bưng kín bé, không 1 giọt lệ giã từ.
Tâm điểm của 1 vòng tròn khép kín, mũi nhọn com-pa tàn nhẫn, cái chết ấn định cho mỗi người. Tôi không tiếp xúc với cái chết như cảm giác có thật, đề tài màu mỡ cho bao thiên tài bị vùi dập và thiên tài không bị vùi dập. Chưa bao giờ tôi điền mình vào danh sách các candidat của tử thần. Đầu thai, rồi đào thoát, cả 1 ngoài tầm kiểm soát, duy nhất khoảng giá trị tuyệt đối giữa 2 cột mốc ấy hiện diện. Những con người nhân danh khoảng tuyệt đối hữu hạn đó để múa may quay cuồng, vội vàng chụp giật mong lấp đầy dấu chân thời gian nối về cõi chết. Lại cũng những con người, nhân danh y hệt, đủng đỉnh rong chơi, ngắm nghía hành trình tịnh tiến của mình về điểm chót. Tôi vạch 2 cột mốc, khai sinh, khai tử, và đổ đầy khoảng giữa nỗi khát khao âu yếm dịu dàng. Lấy gì khác đảm bảo rằng tôi đã từng có mặt giữa 2 cột mốc ấy? Uy tín, tiền bạc, sự bất tử, quyền thế, những chiến công hiển hách, những sáng chế vĩ đại, hay những cuốc sách ngủ giấc ngũ vĩnh hằng trong các loại quan tài giấy? Thấy để làm gì, nếu chiều chiều trở về nhà, mở cửa, và không cánh tay nào giang đón, không đôi môi nào trút ẩm ướt hôn mê?
Ông ta đã tận hưởng khoảng giá trị tuyệt đối hơn 2 phần 3 thế kỉ của mình thế nào, tôi không biết. Giờ đây, khó lòng tìm thấy ông giữa 1 biển hoa cài xuất xứ, nào hội văn nghệ... kính viếng, nào Tạp chí... kính viếng, Nhà máy... kính viếng, Ban tổ chức... kính viếng... giữa những bộ đồ tang trịnh trọng, di chuyển giật cục như những quân cờ bất động trong không gian hạ chí mênh mông, giữa hương khói thiêu đốt đua tranh với nhiệt độ ngoài trời 41 ¨C, giữa rầm rập ôtô xe đạp nối đuôi xếp hàng kí sổ lòng thương tiếc, giữa chớp sáng hỗn loạn từ các loại máy ảnh, máy quay phim, tín hiệu quang học hiện đại, hệ thống tín hiệu thứ 2, giữa những gương mặt đúng phép, manequins sáp nặn tội nghiệp. Etc. Etc.
Chàng tình nhân chị Hằng dắt tay chị, chị dắt tay tôi, rồng rắn lên mây qua đám dông chen chúc choáng cả lòng đường. Vài kẻ ngoại đạo lơ đãng đạp xe qua, thấy cảnh lạ tò mò dừng lại, mong kích thích cỗ máy tâm lí đời thường rệu rạo. Rồi những kẻ rong chơi, đám phe vé sống nhờ rạp Tháng Tám rỗi việc giữa 2 buổi chiếu, đội quân xích-lô cứ nhằm chỗ đông người lao tới tìm việc, trẻ con, người lớn, cả hắn, thằng người không mặt, dẫn đầu đoàn anh em đồng loại, etc, etc. Chao ôi, từ tính vĩ đại của tâm điểm vòng tròn khép kín. Khối nam châm hừng hực, phi lý, ẩn vào bầu trời hạ chí trong xanh khủng khiếp kia.
Bé Hon chết vào 1 ngày mùa đông rét buốt, cặp môi đòi vô tận những cái hôn, tới phút chót, vẫn chói rực như 2 mảnh than hồng rời lạc giữa trần gian u xám lạnh lùng.
Cuối cùng, toàn thân ướt đẫm, chúng tôi cũng lọt vào sân trụ sở Hội Liên hiệp văn học nghệ thuật, và đối mặt với chiếc bàn dài phủ khăn trắng, bản đăng kí danh sách các đoàn tới dự tang lễ. Người phụ nữ bận đồ đen ngồi sau bàn đưa mắt nhìn đoàn rồng rắn lên mây, tay người này vẫn nguyên tư thế túm áo người kia, rồi mỉm cười nhã nhặn: “Các anh các chị thuộc cơ quan nào?” Chị Hằng thuộc Thư viện quốc gia, chàng tình nhân thuộc Technoimport, tôi thuộc tôi, thật ô hợp. Không rõ chúng tôi trốn chạy khỏi chiếc bàn quái quỷ ấy bằng cách nào. Chưa kịp định thần, tôi đã thấy trước mình 1 vòng hoa khổng lồ, sau mình 1 vòng hoa còn vĩ đại hơn, từ phía vòng hoa, những lá chắn mĩ miều. Chị Hằng và anh technoimport như đã bốc hơi giữa cái nắng hạ chí đậm đặc, không để lại dấu vết; đầu rồng mình rắn lạc về đâu, để tôi khúc đuôi hẩm hiu xương xẩu kẹp chặt giữa những vòng hoa dành cho kẻ khác. Sinh thời, nhà văn bàn nhiều về hoa, trà, hương, phở, hoặc đại loại thế. Nghe đồn bàn giỏi, chơi thượng thặng. Tang lễ xứng tài đức lắm ru! Sinh thời cô bé Hoài chỉ khao khát cảm thông, gượng nhẹ, 1 lời êm dịu mỗi sáng mai, 1 ánh nhìn chia xẻ, 1 nụ cưới khích lệ, 1 bàn tay mơn man da thịt cho trôi vào giấc ngủ bình yên. Có tang lễ nào xứng niềm khát khao nguyên thủy ấy?
An toàn và lạc lõng giữa pháo đài hoa, tôi nhích dần về phía những gì còn sót lại của nhà văn nổi tiếng. Từng đoàn, từng đoàn lần lượt xếp hàng trước nhà quàn, tổ chức 1 lần nữa độ ngũ, mũ mão, tóc tai, tâm thần. Lại từng đoàn, từng đoàn lần lượt rời khỏi nhà quàn, cái hộp đen bí hiểm nuốt ở đầu vào những con người, nhả ở đầu ra đám mannequins bất động. Vòng hoa trước mặt tôi đã vào khuất. Hoa phía trước đi trước hoa phía sau đi sau, còn tôi kẹp giữa, không hoa, không đội ngũ, không giấy giới thiệu, không phiếu đăng kí. Ban tổ chức bắt đầu giơ tay mới đoàn tiếp theo. Tôi bước vào nhà quàn. Hàng trăm cặp mắt nhất loạt rời chiếc quan tài sơn thiếp, dồn về tôi. Những chiếc máy ảnh vừa giơ lên theo quán tính bỗng sững lại giữa chừng, những vật cộm đen khó chịu trong bầu không khí trang nghiêm. Lại 1 đám đông tạp loạn trên nền nhạc điếu chậm rãi. Tức khắc, tôi sàng lọc, homo-A, homo-Z, những gương mặt thiếu, những gương mặt đủ, những kẻ không mặt. Xong việc, tôi cúi chào nhà văn nổi tiếng, tuy ông xa lạ với tôi, và bỏ ra, để lại vũng mồ hôi ướt đẫm trên nền đá hoa, ban tổ chức ngỡ ngàng và thân quyến sững sờ bối rối của người quá cố sau lưng.
Chị Hằng và anh technoimport đón tôi ở cổng vào trụ sở. Họ bỏ ý định vào viếng, lí do tư cách ô hợp, thiếu chính thức, nhưng đã kịp ghi dăm ba dòng vào sổ cảm tưởng, kí dưới “những độc giả trung thành”. Tôi sẵn lòng tin anh technoimport sẽ suốt đời trung thành với bữa tiệc rượu văn nghệ sĩ nọ, và truyền lòng trung thành ấy đến đời con cháu mai sau; còn chị Hằng hoàn toàn có khả năng trung thành với tất cả những gì chị không có.
Đám tang duy nhất tôi từng chứng kiến trong 29 năm qua. Đó là 1 ngày hạ chí, nhiệt độ lên tới 41 ¨C, bầu trời trong xanh vô tận và nắng đậm đặc.
Vài ngày sau, chị Hằng mang chuyện thiên hạ về nhà. Người ta kháo nhau, ở đám tang hôm ấy có 1 đứa trẻ chừng 14, 15 tuổi, không khóc, không cười, không hoa, không chứng chỉ, 1 mình đến viếng, rồi lặng lẽ bỏ đi; biết đâu chẳng là 1 đứa con ngoài giá thú bất hạnh...

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 12**

LỄ CẦU HÔN

Đến phút chót, chị Hằng vẫn không biết chọn ai trong số 300 vệ tinh từ 18 đến 45 tuổi bao quanh, đám thiêu thân mê mệt vầng trăng. Năm ấy chị 25, đẹp, buồn, khó hiểu.
Đầu tiên, chị phó thác cho run rủi, “Đằng nào chả thế, em nhỉ, họ có khác gì nhau, (khanh khách cười) Bắt thăm vậy nhé!” Chị giao tôi viết 300 lá phiếu, điền đủ các loại tên tuổi đàn ông tùy thích. Tôi bèn ghi 300 lần cái tên duy nhất: Ph. Chị chải đầu, trang điểm kỹ lưỡng, tới ngồi, trước 300 giải pháp.
“Nào, xem được món gì ở cái chợ giời này!” chị tuyên chiến và thản nhiên rút 1 lá, mở ra, thoáng rùng mình, gấp trả lại, rồi đề nghị không thành tiếng: “Thôi, bắt lại!” Lần thứ 2, rồi thứ 3, sắc mặt chị ngày thường trắng ngà, chuyển sang tái nhợt. Chị úp mặt vào 2 bàn tay ngón thon dài nuột nà, ngồi lặng, cuối cùng vụt vùng vằng đứng dậy, bật diêm đốt cả 300 lá bùa quỷ ám. 300 lần Ph. kết thành ngọn lửa duy nhất, chẳng bao giờ ngừng thiêu đốt, dầu chị đi về đâu, đâm đầu vào 1 hay 1001 cuộc hôn nhân, trói chân hay để xổng cuộc đời có 1 không 2 của chị. Ph., nhà thơ chỉ biết lặng lẽ ngơ ngác giữa đám gà trống xòe tiếng gáy tung tóe mãn nguyện trên nắp cống siêu thực của đời thường nuốt chửng nào áo cơm nào kì tích mộng mơ, chàng trai mắt đen cứ trò chuyện tay đôi với tầng cao để chịu thua cả đứa trẻ lên 3 nạt nộ.
Họ nhận ra nhau giữa 1 ngả 3 giờ cao điểm, nhà thơ và ả Hằng, sững lại trước giấc mộng lạc giữa ban ngày của họ, và gây 1 cảnh tắc nghẽn xe cộ dây chuyền chưa từng thấy trong lịch sử giao thông công cộng thành phố. Toàn bộ lực lượng cảnh sát giao thông được huy động tới, 3 tiếng đồng hồ sau mới thông đường, và họ vẫn đứng sững, mắt không rời mắt, cuộc chuyện trò vô tận của 2 cây cọ. Nhà thơ nghèo, ngày đánh vôi trộn vữa, tối om đèn làm thơ. Mỗi lần xuất hiện, gương mặt tiều tụy, vò xé bởi đam mê của anh còn hơn gương mặt 1 ông hoàng, sẵn sàng đặt cả vương quốc không bao giờ tắt ánh mặt trời của mình xuống chân nữ hoàng của tình yêu và sắc đẹp. Chị Hằng không quan hệ với người đàn ông nào quá 3 tháng mà tránh khỏi đụng chạm thân xác. Cánh cửa với chiếc bản lề gãy từ biến cố dạo nọ không bao giờ còn khép được nữa. Chị bàn chuyện làm tình như mama bàn đi chợ ăn tươi ngày chủ nhật. Ngoại lệ duy nhất là Ph. nhà thơ đam mê và lạnh lùng, cách biệt. Ngồi sát bên anh, mắt không rời mắt, rụt rè đặt những ngón tay thon dài nuột nà lên bàn tay anh chai sạn, đuổi theo mùi đàn ông tòa từ môi anh, hình dung 1 cái hôn thăm thẳm, chừng ấy cũng đủ để chị thót bụng, mềm lả, chơi vơi trong khoái lạc vô bờ.
“Họ có khác gì nhau em nhỉ. Nhưng anh ấy không thuộc họ... Chị sợ... chị sợ...” Vẫn lời thú nhận truyền đời. Tôi đã nói chị Hằng chạy trốn thứ tình yêu hiếm hoi, vĩ đại và khắc nghiệt chị lần tìm những đường vạch trùng khít, mớ hình tròn không kẽ hở, chị Hằng tội nghiệp. Coi như không hề có cuộc bắt thăm 300 lần 1 đáp số duy nhất ấy, chị quyết định mở hội thi tài kén chọn.
Điều kiện đầu tiên của hội thi, ai tìm được chị, trò ú tim khơi từ thủa nhỏ, kéo vô tận suốt đời, những hành trình ngược chiều véc-tơ thời gian, trở về zéro, chân điểm các kiểu đồ thị, trục tung, trục hoành, trục xoáy trôn ốc, trục sóng biển, trục tàng hình, hành trình về giấc ngủ tử cung. Ngày đã định, chị Hằng mất tích, 299 phò mã tương lai – Ph. không tham dự, như anh vẫn lánh xa các cuộc thi thố, hội hè, trưng bày và định giá các phụ tùng đời sống, món lẩu không thể thiếu trong những bữa tiệc trung lưu – túa đi khắp ngả thành phố, kẻ sục cao lâu, tiệm nhảy, kẻ mò câu lạc bộ, nhà hát, quảng trường, kẻ tấn công chùa chiền, kẻ lao từ intershop ra các nhà vệ sinh công cộng, kẻ lê gót bến xe bến tàu, kẻ cày nát từng ngọn cỏ, chọc thủng từng ghế đá 49 công viên lớn nhỏ của thành phố, kẻ mở toang cửa những phòng họp kín, kẻ đăm đăm dõi bóng mặt hồ, kẻ lật nón bất kể đàn ông đàn bà trên đường phố, kẻ soi kính lúp lên các lùm cây, phải, có kẻ kiếm bằng được tấm giấy thông hành đặc biệt lùng tận Hỏa Lò – 1 người đàn bà như chị tôi quả có thể cho phép mình làm những chuyện điên rồ nhất. Thời hạn sắp hết, thành phố như chiếc túi khổng lồ đã qua 598 bàn tay sờ nắn, lộn ra lộn vào, nhàu nát; 598 con mắt đã soi từng lỗ chân lông cái cơ thể Hà Nội phát triển thiếu cân đối, đầy vùng bí ẩn cho các nhà thám hiểm cuồng nhiệt. Con kiến không chui lọt, vậy mà vầng trăng ao ước của họ lặn về đâu? Thất vọng và chán nản, đám phò mã rủ nhau về dưới cửa sổ tôi, chờ phút cáo chung đang tới.
Trong khi đó, người chị sinh đôi của tôi nức nở trên 1 căn gác xép tranh tối tranh sáng chật hẹp mù mịt hương khói và sặc sụa đủ thứ mùi không định nghĩa nổi. Chủ nhà, không rõ trai hay gái, ngồi bất động ở 1 nơi nào đó, thỉnh thoảng mới ban vào khung cảnh địa ngục bình dân ấy vài lời nhát gừng, giọng trầm đục bà độc đoán: “Lấy chồng thì cứ lấy chồng! Chẳng có ngôi sao nào hỉ đâu!” Chị Hằng nức nở và không 1 lần nhớ tới đám 299 nô lệ giả hiệu của tình yêu, đám kiến lửa đang hung hăng tỏa đi các ngả ngoài kia. Họ sẽ điên cuồng lùng sục, tìm kiếm, sẽ sản xuất nhiệt tình và khao khát tuyệt hảo, những đứa con của thế kỉ công nghệ, để rút cục sẽ dẫm loạn chân nhau và tự dẫm chân mình, sẽ hoa mắt chóng mặt trong bóng nhau và luẩn quẩn không sao ra khỏi bóng mình, sẽ nhìn mà chẳng thấy, sẽ tìm mà chẳng gặp, và sẽ luôn mồm phàn nàn về nỗi dã tràng mòn mỏi biển khơi. Chị chọn căn gác xép ấy, thách đố và buồn nản, hiểu rõ, họ làm sao đặt chân vào vùng phát xạ của những thế lực tăm tối và hùng mạnh này. Chỉ 1 người duy nhất, bất kể giờ khắc nào cũng biết rõ chị đang ở đâu, nhà thơ mắt đen giàu lặng lẽ. Nhà thơ và ả Hằng cả 2 ghét hẹn hò, những không gian và thời gian định sẵn chật hẹp, nhưng họ luôn tìm thây nhau, vào lúc cả 2 đều khao khát cháy lòng.
Chị Hằng nằm trên căn gác xép ấy và khao khát anh, nhưng Ph. không tới. Chị, người đàn bà được quyền làm mọi chuyện điên rồ, đã từng khao khát anh vào những nơi chốn, thời điểm trái khoáy nhất: 12 giờ đêm trong 1 chiếc hầm trú ẩn sót lại từ 1972, 5 giờ sáng ngoài bãi sông Hồng trên đường ra ngoại ô thành phố, chính Ngọ giữa 1 sân vận động mênh mông... Bao giờ anh cũng tới, bình thản như thực hiện giao ước giản dị, không hỏi nguồn cơn, không giải thích mối linh cảm huyền diệu của mình. Giờ khác này, duy chỉ thế giới tâm linh – chiều kích và dậy đặc các xung lực của anh xác định nổi tọa độ ngưng trệ và tuyệt vọng của những thế lực tối tăm. Nhưng chị Hằmh đã đốt 300 lần Ph., xua đuổi định mệnh, và bán mình cho cuộc thi thố của đám gà trống mà Ph. khước từ. Thần giao cách cảm, để làm gì! Tín hiệu thuộc về nhau của loài đom đóm, để làm gì! Trò ú tim đã kết thúc, hành trình về zéro chững lại, chị trở về với bày kiến lửa ngoài kia.
Họ ở dưới cửa sổ tôi, kẻ đứng người ngồi, mặt mũi dài ngắn tùy mức mong đợi, a streetcar named desire. Rồi bỗng ồn ào, cả 299 xô nhau chạy về phía trước, khi chị tôi từ chốn nương náu bí hiểm trở về. Kẻ đạp, người ngã, người vấp lên người, họ níu cùi tay nhau, họ luồn qua háng nhau, rút cục còn chẵn chục. Mười kẻ thắng cuộc lập chung 1 kỉ lục, đồng thời lao tới chuyến tàu ước mong, đồng thời quỳ trước chị tôi, mỗi người nâng 1 ngón tay thon dài nuột nàcủa chị, và chị không biết có nên cưới cả 10 một lúc, hay để họ lần lượt xếp hàng. Voilà!
Hội thi vòng 2, ai trong số 10 vận động viên khôn ngoan và hùng mạnh, biết tách mình vượt khỏi đám đông ở phút quyết định ấy là người dâng lễ vật sớm nhất. Ngày đã định, không ai bảo ai, 5 chàng Sơn Tinh, 5 chàng Sơn Tinh cùng là bọc to bọc nhỏ lễ vật lỉnh kỉnh xuất hiện nhất loạt từ 0 giờ sáng.
Chàng kĩ sư trồng vườn mang hoa và rau thơm, thuận mùa, trái mùa, thôi thì đủ cả. Chàng chuyên hối đoái và thị trường bày 1 dãy dài nào đồng rúp, đồng yên, đồng đô la, đồng mác, đồng tiền Việt Nam 1975, đồng tiền Việt Nam 1978, và hãng diện điều khiển chúng như chơi ô ăn quan. Chàng bác sĩ phẫu thuật trưng cả 1 anatomie parfaite của lương tâm con người. Chàng phó tiến sĩ khoa học lịch sử khư khư ôm chiếc hũ niên đại khó lòng xác định bọc giấy hồng điều đút nút kín mít nhốt chặt quá khứ, sẵn sàng hiến hàng ngàn tế bào thời gian đã chết xuống chân nàng Mỵ Nương kiêu hãnh. Chàng chuyên viên ngành xây dựng, quản lý và phát triển kinh tế phụ gia đình, dắt tới 1 đàn gà khổng lồ công kênh tổ trứng tròn xoe đánh số từ 1 dến hết cùng lũ lĩ lợn thật, lợn đất, lợn giấy. Chàng kiến trúc sư ngạo mạn đến với 2 bàn tay không, những tài hoa, và lời hứa quy hoạch hết thảy, từ đo thị đến các loại nhà ăn, nhà ở, nhà ái ân, nhà suy tư, nhà ẩn dật... Chàng nhân viên bộ ngoại giao dâng 1 quả cầu đúc bằng vàng nguyên chất, khắc nổi những ngả đường màu nhiệm tỏa khắp thế giới văn minh. Chàng công chức nhiệm sở xòe cánh ô đen bảo hiểm chiếc xe đẩy chở đầy ngăn kéo, mở ngăn này thấy thời khóa biểu, mở ngăn kia thấy các giao ước thuận hòa. Cả 1 chàng đại lý xổ số khiêm nhường, chỉ biết huy động toàn bộ vốn liếng may rủi ế chưa kịp bán của mình vào canh bạc ái tình. Sau hết là hắn, thằng người không mặt, không mang theo gì ngoài bệnh dịch hủy hoại và đồng hóa bất kể kẻ nào còn mang 1 bộ mặt trên vai, vào 1 mẫu số chung vô thưởng vô phạt duy nhất, thui chột quyền được dị biệt của con người.
Voilà; bầy harem giống đực của thời đại hôn nhân đối ngẫu cấp cao! Họ ồn ào dưới cửa sổ tôi từ 0 giờ sáng, không ai sớm hơn ai nửa bàn chân, họp thành 1 thế giới huyên náo, lễ vật nuốt chửng chủ nhân. Nhiều năm sau, hàng xóm làng giềng còn phàn nàn không ngớt về buổi kén rể phiền nhiễu ấy. May thay, chẳng có cuộc báo thù kinh điển theo lối nước dâng bao nhiêu thì núi cũng dâng bấy nhiêu. Giữa tình thế không phân thắng bại, chị tôi quyết định mở vòng thi cuối cùng, ai đoán biết điều mong ước lớn nhất của chị.
Đám phò mã lặng đi, người này nhìn vào mắt ngưới kia, bởi không ai dám nhìn cặp mắt hóa đá của chị Hằng. Họ nhìn nhau, cố lục lọi từng ngõ ngách sâu thẳm nhất của tâm hồn
mình và tâm hồn nhau, xoay ngang xoay dọc soi loạn trong những tấm gương công cộng, tìm kiếm giấc mơ riêng tư thầm kín nhất của người đàn bà họ mong chiếm đoạt.
Tôi mỉm cười ngắm họ vò đầu bứt tai, chính chị cũng chẳng biết chị ước mong gì, làm sao có lời giải đố ở trang sau cho mọi cái “ồ!”, “à!”, “ra thế!” vuốt đuôi vô nghĩa. Như con tàu không xác định nổi phương vị, chạy trốn cái gì không biết, tìm kiếm cái gì không hay, lại 1 lần nữa, âu cũng là lần chót, chị phó thác cho 1 bến bờ nào đó ngẫu nhiên đập vào tầm mắt, trượt theo quán tính, chỉ vì không thể không trượt.
Rồi hàng loạt những lời phỏng đoán ném thẳng vào vầng mặt trời vừa mới ló, chúng bay loạn xạ, kết thành đám mây bọt xà phòng sặc sỡ, chế nhạo những tia nắng thiếu tháng đầu tiên, và hàng xóm phàn nàn vào tai tôi, sao bình minh hôm nay đến trễ.
- Một lọ nước hoa Pháp chính Hiệu!
- Tự do!
- Suốt đời giàu có!
- Quyền lực!
- Được sống theo ý mình!
- Một chuyến tham quan nước ngoài!
- Bất tử!
- Phiếu nghỉ mát Đà Lạt!
- Nổi tiếng thế giới!
Chị Hằng vẫn lắc đầu. Điều đầu tiên và điều cuối cùng con người có thể ước mong là hạnh phúc. Mỉa mai thay, hạnh phúc chỉ là cảm giác, lấy gì bảo hiểm cho cái cảm giác bấp bênh không sờ nắn nổi ấy, lấy gì cân đong, so đọ, phân tách nó? Xoay chiếc nhẫn thần nào ra cảm giác vỗ cánh cho loài chim, cảm giác liếm đất cho loài bò sát?
Đúng lúc ấy, 1 giọng từ tốn vang lên:
- Anh biết em ao ước 1 đứa con!
Chị Hằng giật thót, cặp mắt hóa đá vụt sống lại. Người vừa nói là chàng nhân viên bộ ngoại giao với quả địa cầu vàng nguyên chất. Chị nheo mắt, mỉm cười, anh ta có vẻ 1 ông bố tương lai không đến nỗi tồi, khôi ngô, khỏe mạnh, con nhà nòi. Chị tiến lên 1 bước, đưa tay cho anh ta trong không khí chết lặng của buổi sáng đến muộn, của từng ấy con tim cùng ngưng, rồi cùng điên cuồng đập trở lại, trừ con tim của chàng đại lý xổ số vừa vĩnh viễn tắt hẳn. Không mảy may đếm xỉa đến tai họa ấy, cặp trai gái dẫn nhau đến thẳng phòng đăng kí kết hôn, nơi “Quang lùn” ngày đêm túc trực.
Chú rể chưa hết bàng hoàng vì hạnh phúc giành giật vào phút chót, không còn tâm trí đâu để ý cặp mắt khác thường của người đại diện chính quyền cứ giãy giụa mắc kẹt ở cúc áo thứ 2 từ trên xuống của người vợ trẻ.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 13**

ĐÁM CƯỚI

Đám cưới diễn ra ngay sau đó. Người ta căng phông màn, nhặt nhạnh đủ loại bàn ghế, chè chén , thù tiếp, trả ân trả oán, làm quen, phục hồi những quan hệ họ hàng xa lắc, thi thố mặt mũi quần áo và túi tiền, hoặc đơn giản giết thì giờ dưới cửa sổ tôi suốt 1 ngày 1 đêm. Bố mẹ đã trải qua 1 cuộc vật lộn căng thẳng giải quyết đụng độ giữa 1 bên là tác phong hoàn cảnh gia đình cán bộ lương thiện không cho phép phô trương xa xỉ, và 1 bên là danh dự môn đăng hộ đối, mặt mũi nào thua kém nhà trai, đại diện không thể chối cãi của giới thượng lưu xã hội đi nước ngoài như cơm bữa và chỉ chơi tennis ở sâu thể thao các khách sạn sang trọng. Anh trai thứ 2 tôi tốt nghiệp đại học khoa máy tính điện tử ở Liên xô về, trở thành con át chủ bài của bố. Các bài dân ca Nga, ruợu vodka và thuốc lá Nga dành riêng bàn thượng khách, đám sinh viên nam nữ cùng về nước với anh Hùng, bó cứng trong những bộ âu phục may vụng, không bao giờ tìm được từ tiếng Việt tương ứng cho những tình huống đặc biệt, cùng là những phiên bản đầy khả nghi của “Người đàn bà xa lạ” và cơ man rừng của Levitan được huy động tới. Hội chiến hữu của anh Hạc, đứa con hoang đàng, những ông chủ số đề và nô lệ số đề, đám người sống bằng phất phơ chợ giời hay lảng vảng tem phiếu quanh các cửa hàng thực phẩm, bị bố cấm cửa. Cái điếu cày thừng chia ngọt xẻ bùi trung thành vô hạn với bố, cùng những chân ghế long cố hữu của gia đình tôi, sơ tán tức thì sang hàng xóm. Một cuộc đảo chính toàn phần diễn ra trong tủ sách: tiêu chuẩn định vị chuyển đột ngột từ những vấn đề tư tưởng cao siêu sang độ dày mỏng của các gáy bìa cứng; và tôi không thể nín cười khi bắt gặp tiểu thuyết “Buổi chiều” của 1 văn sĩ Nguyễn Văn Quai nào đó ngang nhiên chiếm vị trí choán tầm mắt vốn dành cho cả 1 Lermontov lẫn Néruda cộng lại. Nghệ thuật phủ thảm của thế giới người lớn. Có lẽ thế giới ấy chưa phủ thảm lên tôi, vật thừa vô dụng và dị dạng có cơ trở thành chướng ngại vật phi thẩm mĩ, chỉ vì lí do nào đó như thể chủ nghĩa nhân đạo, mơ hồ, bỏ thương vương tội. Thế giới ấy chấp nhận tôi bằng cách thở dài.
Tôi không tin chị Hằng tha thiết với thế giới đầy dẫy khuôn hình, thiếu trung thực và không quan tâm đến khao khát yêu đương dích thực, khao khát nguyên thủy và bản năng của con người ấy. Ngày cưới, chị giữ nguyên cặp mắt hóa đá và nét đẹp, buồn, khó hiểu. Chị không phản đối, cũng không tham dự tấn trò lố bịch diễn ra quanh mình, như thể ấy là 1 cô dâu khác, 1 số phận khác, chẳng liên quan. Người ta khoác lên mình chị bộ quần áo cô dâu lộng lẫy, ấn vào tay chị bó hoa trinh khiết, người ta trầm trồ, có kẻ suýt ngất trước vẻ đẹp mê hồn của chị, có kẻ cấm khẩu ngay trong tư thế há hốc mồm tán thưởng; còn chị, không bao giờ bận tâm tới những tai họa do nhan sắc khác thường của mình gây nên, lơ đãng để mặc người quen kẻ lạ điều khiển, con lật đật hỏng mất rồi chức năng tự thăng bằng. Chị nghiêng bên này xác nhận lời bố với 1 ông thắt cà vạt to bản: “Lại đây chào bác đi con... Dạ, chồng công tác ở Bộ ngoại giao, mới đi Singapur về đấy...”, xoay bên kia nở nụ cười vô hồn vào ống kính 1 anh chàng loắt choắt, không quên ai, không nhớ ai, thái độ hôn lễ lý tưởng.
Nửa tiếng đồng hồ trước giờ đón dâu, chị Hằng vào phòng trang điểm, ngỏ ý muốn được 1 mình, bứt khỏi đám đàn bà phụ nữ nhân danh tình bạn cứ ra ra vào vào, nhất định đòi sửa 1 lọn tóc, gài lại bông hoa, độn thêm tí nữa vào bộ ngực vốn đã tuyệt đẹp của cô dâu. Tôi luồn qua chân mọi người, lặng lẽ nấp sau mớ phụ tùng mĩ viện ngổn ngang, xót xa dõi theo người chị sinh đôi của tôi đang gục mặt giữa 2 bàn tay nuột nà. Ngọn lửa 300 lá bùa mang gương mặt Ph. lại nổi lên thiêu đốt. Tôi chỉ biết cầu nguyện cho trần nhà bỗng nổ tung và nhà thời ghé xuống đưa ả Hằng của anh bay thoát trần gian nhan nhản hôn nhân không tình yêu này.
Nhưng chỉ có cành cửa phòng mở ra, hầu như không tiếng động. Một người đàn ông lạ mặt, trang phục hệt Henry Fonda trong phim “Mười hai giờ trưa”, tất nhiên ngoại trừ súng ống, điềm nhiên bước vào, lấy chân đá cánh cửa khép lại sau lưng, rồi khoanh tay đứng tựa vào tường, điếu xì-gà dài ngoằng trên môi. Chị Hằng không thốt nổi 1 tiếng, mặt trắng bệch như xác chết.
“Em không nhận ra tôi sao?”
Gã đàn ông tiến lại, nâng cằm chị, lẩm bẩm: “Trời ơi, em còn đẹp hơn xưa...”
Chị hằng hất mạnh tay gã, quay mặt tránh.
“Hoàng đây mà...”
Im lặng. Thày Hoàng quỳ xuống, điệu nghệ không thua gì Henry Fonda. Im lặng.
“Anh đi đi!” Tiếng chị Hằng thều thào.
“Tại sao? Tại sao? Tán năm trời, chỉ vì 1 cái tát của em mà tôi bỏ quê hương xứ sở...”
“Anh đi đi!”
“Tôi đã bỏ tất cả, nghề nghiệp, bạn bè, có người thưởng tôi mất tích. Chỉ vì 1 cái tát của em...”
“Anh đi đi!”
“Tám năm trời lang bạt, nhiều phen kề bên cái chết, tù đày, đói rách, du thủ du thực, chưa bao giờ tôi quên khao khát trở về. Bây giờ tôi đã về đây. Hãy nhìn tôi đi, tôi không đủ tư cách đứng trước mặt em sao?”
“Anh muốn gì?”
“Muốn cướp em khỏi bàn tay thằng chồng ngu xuẩn cua em, hê hê!”
“Bằng cách nào nhỉ?” Giọng chị tôi đã trở lại bình thường đượm chút giễu cợt quen thuộc.
Thầy Hoàng cất tiếng cười ngạo mạn: “Hê hê! Tôi có tất cả những gì 1 thằng đàn ông tuổi tôi ao ước: tiền bạc, quyền lực, những quan hệ xã hội. Anh Giáo cù lần thuở xưa chết rồi, Hằng ạ, chỉ còn Hoàng ông chủ. Chừnng ấy chưa đủ gỡ lại 1 cái tát 8 năm về trước sao em?”
“Tôi đã quên chuyện cũ từ lâu. Anh đi đi, đừng quấy rầy tôi lần nữa. Tôi xin anh.”
Giọng cam chịu bất chợt của chị kích thích lòng tự tin của gã đàn ông. Thày Hoàng đứng dậy. Quả không thể tìm thấy chút dấu tích của anh giáo dạy văn uể oải kinh niên, tương tư V. Hugo ngày ấy nơi gã đàn ông vừa phong trần vừa trưởng giả đang nện gót giáy cồm cộp trên sàn, thói quen hình thành từ khi gã chính thức trở thành ông chủ của toàn bộ hệ thống kinh doanh nước đá ở thành phố Sài Gòn nhiệt đới.
“Tôi xin anh. Bây giờ tôi chỉ muốn yên thân!”
Thày Hoàng lắc đầu: “Bàn tay em còn hằn trên má tôi. Đây, đây, đây...” Thày cởi phanh ngực áo kẻ ca-rô, “đây, đây, đây”, thày vén cao tay áo, “sẹo đây, vết xăm đấy, em sợ à! Nhưng làm sao bằng vết tay em để lại trên má tôi. Em đã thuộc về tôi, trốn đi đâu nữa. Mà hình như, tôi cũng đã để lại cho em 1 cái gì...”
“À! Anh định ám chỉ!” Mắt chị tôi long lên giận dữ.
“Em vẫn thông minh như xưa. Nhưng đừng bắt tôi dùng đến phương tiện cuối cùng ấy...”
Gã ngọt ngào, sáp lại gần chị. Tôi không cần nhào ra, chỉ vì cửa lại bật mở lần nữa, kèm theo 1 cơn xối xả chửi rủa la hét kêu khóc inh ỏi. Một thiếu phụ đầu tóc rũ rượi, bộ ba bà đen bết vào thân hình khô đét, khư khư trước ngực vòng hoa tang đính tấm ảnh 1 người đàn ông viền khung đen cỡ 18x24: anh chàng đại lý xổ số. Chị ta gào, giọng the thé: “Nó giết chồng tôi! Trời cao đất dày ôi! Mày giết chồng tao! Tao vào tao rạch cái mặt con đĩ mày! Ối anh ôi, anh chết đi để lại vợ dại con côi! Ối trời cao đất dày ôi.”
Đằng sau chị ta, 1 đám đông nhốn nháo bịt kín lối vào phòng. Thiếu phụ sững lại trước người đàn ông lạ mặt 1 thoáng, rồi tiếp tục bù lu bù loa sấn tới. Chàng Rivares hiện đại mất chưa đầy 3 giây đồng hồ để tìm hiểu vụ bê bối, sáng giá 8 năm trời li khai V. Hugo và chủ nghĩa lãng mạn.
“Thôi nào!” Thày Hoàng chắn ngang, bóp chặt cổ tay thiếu phụ. Một vật loáng ánh kim loại rơi xuống, bị gót giày thày Hoàng đè nát, Một bàn tay vẫn giữ thiếu phụ, tay kia thò túi áo ngực, rút ra 1 xấp giấy bạc, ấn vào cái miệng há hốc của chị ta, thày Hoàng rít qua kẽ răng: “Từng này đủ chưa!” Cặp mắt thiếu phụ lóe lên ranh mãnh. Chị ta khinh khỉnh nhìn xấp tiền, thu hết sức lực vùng vẫy la hét 1 lần nữa: “Buông tôi ra! Ối trời đất ôi! Ối bà con xóm giềng ôi!”
Thày Hoàng nhếch mép, từ từ tháo chiếc nhẫn mặt đá khổng lồ đeo ở ngón út, để gọn giữa lòng bàn tay, nắm lại, rồi xòe nhanh dưới mũi chị ta. Hai cặp mắt gườm gườm nhìn nhau hồi lâu. Thiếu phụ ngừng bặt, buông rơi vòng hoa tang, vồ lấy xấp tiền nhét vội dưới lần áo lót, nắm chặt chiếc nhẫn trong tay và đi như chạy khỏi cửa. Đám đông bên ngoài thôi nhốn nháo từ lúc nào, giạt ra như tuân lệnh 1 đấng siêu hình, mấy trăm cặp mắt kinh hoàng dán vào ông chủ nước đá.
Rồi đám đông lại giạt ra lần nữa, nhường lối 1 thanh niên vạm vỡ, bộ râu quai nón không che hết vết sẹo dài trên mặt, đầu húi cua, chiếc áo khoác Mỹ, loại trang bị cho quân lực Việt Nam cộng hòa trước 75, lùng bùng ngự trên 2 ống quần bò bạc phếch, anh Hạc. Thày Hoàng bị túm ngực khi chưa kịp nối lại the broadway-story, câu chuyện về 1 cái tát, câu chuyện cải tử hoàn sinh biến 1 anh giáo của Nam Cao thành người hùng thời đại tiêu thụ nước đá.
“Mày rình mò gì ở đây hả!” Anh Hạc quát rung chuyển căn phòng. “Xéo ngay! Đồ đểu ! Đây, cầm lấy rồi cút mẹ mày đi! Cút!” Tập giấy bạc và chiếc nhẫn mặt đá khổng lồ lúc trước đột ngột hiện ra như có phép lạ. Anh tôi gí chúng vào mặt thày Hoàng, lôi thày ra cửa. Thiếu phụ ban nãy đứng trong đám đông, e sợ tìm cách lẩn mặt.
“Hê, anh bạn! Có chuyện hiểu lầm thì phải!”
“Lầm lẫn gì cũng mời ông cuốn gói! Đừng tưởng tiền, tiền, tiền là xong!”
“Ái chà, tôi đang được hầu chuyện ai đây nhỉ?” Thày Hoàng vẫn ngọt xớt.
“Cái bản mặt thằng Hạc này đây, ai còn lạ!” Anh Hạc vỗ bồm bộp vào vết sẹo trên mặt. “Cút!”
“A ha! Lẽ ra anh và gia đình phải cảm ơn tôi mới đúng. Vụ bê bối vừa rồi...” Thày Hoàng di di mũi giày í nhị. Một lưỡi dao cạo bóng gợn gẫy vụn trên nền nhà.
“Thôi đi!” Anh Hạc lại túm ngực ông chủ nước đá! “Tiền hả! Thằng anh ruột của con bé rồ dại ấy là tao đây không đủ mà phải cần đến hạng mày, tiền hả! Hả! Hả! Hả!” Vừa quát, anh vừa vung tay như làm xiếc. Muôn vạn tờ giấy bạc xanh đỏ không rõ từ đâu túa ra, bay loạn như bươm bướm vào hội, đập cả vào mặt thày Hoàng và đám đông như bị thôi miên ngoài cửa, rồi tụ thành 1 dấu khổng lồ dưới chân anh tôi. Thày Hoàng nghiêng đầu thán phục.
“Nhìn đi! Nhìn kĩ đi rồi cuốn xéo với mất đồng bạc rách với học đòi vơ vét từ túi thiên hạ của mày! Tao biết mày mang tiền đến đây làm gì! Cái mặt khốn nạn của mày đã tố giác mày. Giá như mày tiếp tục cái kiếp nhai lại nước bọt trên bục giảng ngày xưa có khi còn khá! Tưởng tiền là xong à! Khốn nạn! Khốn nạn! Khốn nạn!”
Thày Hoàng nghiến răng: “Này, anh bạn đừng làm cái trò này trước mặt phụ nữ. Ít ra tôi cũng đáng tuổi chú anh đấy!”
“Khốn nạn thì tuổi nào chẳng thế! Xéo!” Câu trả lời quật lại không thương tiếc.
Thày Hoàng vừa thốt lên hăm dọa: “Thôi được! Đợi đấy!” thì 1 thiếu nữ trẻ măng, da trắng, mũi cao thanh tú, mắt xanh, 1 sản phẩm lai tuyệt hảo, xăm xăm rẽ đám đông lao tới: “Anh Hoàng! Trời ơi, Darling! Anh dẫn em tới đây sao bỏ em 1 mình! Cái gì thế náy! Trời ơi, Darling!”
Cô nhân tình 19 tuổi, 50% gốc Texas, chuyên sống nhờ các hộp đêm và phòng trà Sài Gòn từ năm lên 10, sùng bái ông chủ nước đá như sùng bái hết thảy những gì đủ sức trồi lên giữa dòng nước xoáy khủng khiếp của cuộc vật lộn cơm áo, tiền bạc, quyền lực, địa vị, dục vọng, hư danh; bỡ ngỡ đặt chân tới đám cưới Hà nội nửa Đông Âu, nửa Kẻ Chợ này, bị ông chủ nước đá bỏ rơi ngay phút đầu tiên, thoạt còn ngơ ngác sau nhanh chóng nổi đình nổi đám nhờ nhan sắc lạ mắt và giọng ca lạ tai, trầm như tiếng thở dài trong đêm. Được đám thanh niên mỗi lúc 1 đông quay quanh kích dộng, cô hát, cô đàn, cô nhảy, mặc cho những kẻ hâm mộ xa lạ tò mò phán đoán, bình phẩm, phấn khích. Chưa đầy nửa giờ đồng hồ, cặp mắt xanh biếc lóng lánh của cô, ngoài việc lim dim mơ màng theo câu hát, còn kịp lướt không sót 1 gương mặt nào xung quanh. Chán nản và thất vọng không tìm ra mặt nào ưng ý trong số mấy trăm bộ mặt mà nét chủ đạo là ngoan ngoãn và cam chịu, cô vũ nữ kiêm ca sĩ kiêm tình nhân chuyên nghiệp sực nhớ tới ông chủ nước đá, vội từ giã cuộc vui, và gặp được thần tượng của mình trong tình thế không mấy ngoạn mục.
Bộ 3, ông chủ số đề, ông chủ nước đá, và cô vũ nữ hẳn còn giằng xé nhau bất tận nếu – rút cục – dấu chấm than mini ắt phải xuất hiện ấy không xuất hiện, anh “Quang lùn”. Suốt đám cưới, anh ta thu lu ở 1 xó, không khệnh khạng chè chén, không trịnh trọng nhả khói thuốc, không ngáo ngơ đi lại. Gương mặt bất chấp thời gian giấu giữa 2 đầu gối, nó nhỏ nhoi và không đáng kể đến nỗi lọt thỏm vô tăm tích giữa cặp giò kém phẩm chất. Chỉ còn cặt mặt ngùn ngụt cháy, cặp mắt không rời chị Hằng 1 giây, u uất và đầy điềm báo chẳng lành.
Anh ta mọc lên giữa bãi tranh chấp như 1 cây nấm, khinh khỉnh chìa chiếc băng “đội thanh niên cờ đỏ”, lá bùa hộ mệnh bất li thân từ buổi tối bất hạnh bên Bờ Hồ năm nào, và yêu cầu “tất cả đương sự có mặt theo tôi lên trụ sở lập biên bản. Tội phạm của các người thật ghê tởm, đâm chém, giết chóc, phá giá đồng tiền xã hội chủ nghĩa, phá rối trật tự an ninh công cộng”. Và sau lưng anh ta lấp ló bộ mặt dửng dưng nghề nghiệp của viên thiếu úy cảnh sát khu vực.
Đám cưới, giờ khắc cao điểm của vở bi hài chuyển từ màn 1 Hollywood sang màn 2 3 đồng xu, màn 3 Thủy Hử, màn 4 tuồng chèo thứ thiệt. Anh hề tí hon làm mưa làm gió trên sân khấu, các nhân vật chính có cơ dạt loạn về phía hậu trường.
Tôi không cầu cho trần nhà nổ tung nữa. Suốt 4 màn kịch, người chị sinh đôi của tôi hóa thành 1 cô gái mù lòa câm liệt, nhân chứng bị đóng đinh, chẳng đủ sức giơ 1 ngón tay út xua đuổi áp lực không khí dày đặc như vòng gai tội lỗi trên đầu.
Chẳng còn ai, ngoài tôi, nhân chứng thứ 2, buộc lòng kết thúc toàn bộ tấn trò phi lý này bằng màn chót mùa gặt. Tôi mọc lên như cây nấm thứ 2, sát bên anh ta. Tôi hiểu rõ, với hiện diện của tôi, toàn bộ quyền lực bí ẩn của người lùn, của anh hề lố bịch kia, phải xuống giá. Ưu thế quái dị của anh ta tan biến thành 1 thứ nước lỏng hổ thẹn bẽ bàng. giờ khắc chói sáng của ngôi sao lùn đã dứt. Anh ta nhìn tôi, tôi nhìn anh ta, mật mã khắc nghiệp của 2 cơ thể đình tăng trưởng, thấu suốt nhau, 1 bởi thiên định, 1 bởi nhân định, và anh ta quay đi, không dám chạm mắt vào 20 bông hồng khô và những lá thư “tiền tuyến gửi em gái hậu phương” trong tay tôi.
Lúc ấy, pháo nổ, ngon lành và mĩ mãn, tín hiệu của chú rể mang quả địa cầu bằng vàng nguyên chất. Sân khấu bỗng sạch trơn trong chớp mắt. Cả đám công chúng phụ bạc, sẵn sàng cười khóc hay dửng dưng, nếu cần thì cả đánh hôi theo bất cứ hiệu lệnh từ phía nào cũng bỏ đi bằng hết. Họ rút sạch như đợt triều xuống vô tình, để lại trên nền cát trơ trọi ốc nhỏ lẻ loi với vô vàn rác rưởi, những mảnh vụn bóng rợn của lưỡi dao cạo, vòng hoa tang đính tấm ảnh chàng đại lí xổ số xấu số, 20 bông hồng khô, những lá thư và dấu tiền xanh đỏ.
The end of something.
Vậy là chị Hằng đi về phía pháo nổ, mang thai nghén 1 đứa con bằng vàng nguyên chất. Những đứa trẻ sẽ thoát thai từ thế giới những thày Hoàng bán đứng V. Hugo cho nền kinh doanh nước đá, những cô vũ nữ bán mình cho thú vui trôi nổi qua ngày, những vợ chồng đại lí xổ số bán cả đời mình cho vận may run rủi, những ông chủ số đề khước từ văn hóa nhân danh bản năng nguyên sơ lương thiện của con người, những chú hề tí hon chất chứa mặc cảm không đường giải tỏa và cuồng tín, những chị Hằng Nga lật đật sấp ngửa không bao giờ tìm nổi trạng thái thăng bằng kiêu hãnh của mình... Cuộc phản kháng của tôi sẽ đi đến đâu? Chủng tộc homo-A có vì thế mà sinh sôi đơm hoa kết trái khắp trần gian? Tôi đã kết thúc 1 tấn trò ghê tởm, phải, đoạn ouverture không đến nỗi tồi cho vở hôn nhân đúng phép của chị tôi, người đàn bà rồ dại, đánh tuột khỏi tầm tay mọi khả năng tạo dựng hạnh phúc cho chính mình, Nhưng tôi chỉ đủ sức đến thế. Một cái gì đã kết thúc. Sự việc chẳng xoay chiều.
The show must go on. Tôi bắt đầu nghi ngờ tầm vóc và ý nghĩa cuộc phản kháng của mình.
Đám cưới tiếp tục. Cô vũ nữ lại đàn, lại nhảy. Người ta dọn mâm riêng cho vợ chàng đại đại lý xổ số và bày con. Chú rể tự tay rót rượu chạm cốc cùng thày Hoàng, anh Hạc và “Quang lùn”. Nghệ thuật phủ thảm của thế giời người lớn.
Bố mẹ cố gắng giấu tôi ở 1 nơi khuất vắng, để khỏi phải giới thiệu, phải phân bua, khỏi phải đau lòng, và chủ yếu, khỏi phải trút trách nhiệm lên đầu nhau trước mặt quan khách. Nhưng chị Hằng tìm được tôi. Trước khi bước lên xe hoa lộng lẫy, chị ôm ghì tôi, khóc ướt đầm mái tóc đuôi sam của cô bé Hoài. “Chị sợ... Chị sợ...”
Tóc tôi lại lên cơn sốt.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 14**

VÁN BÀI

Hai ông chủ đối mặt nhau. Họ ngồi bệt ngay trên nền đất đỏ xác pháo, cỗ bài chia 3 bỏ 1; đánh tay tư hấp dẫn, nhưng ai dại dấn ngang cuộc gầm ghè của 2 mãnh thú. “Quang lùn” sán lại, thày Hoàng gạt ra: “Con ơi, ra vắt sạch mũi đi nào!”; phần anh Hạc xua 1 ứng cử viên hồn nhiên khác, (anh Hùng, kĩ sư máy tính điện tử): “Này ông trí thức, món này gắt, đừng xực vào mà ọe!” “Quang lùn” thề độc: “Đợi đấy, rồi các người tha hồ mọt xương đánh bài với thần chết!” Anh Hùng chỉ nhỏ nhẻ cười, phác bâng quơ 1 khả năng lập chương trình máy tính cho vô vàn phương sách kết hợp những lá bài.
Họ ngồi đối diện nhau trên nền đất đỏ xác phào. Cô dâu chú rể đã lên xe không 1 lần ngoảnh lại. Người ta bắt đầu thu dọn, dồn vén thức ăn thừa rượu thừa những nụ cười những chào mời đun đẩy thừa những tình nghĩa những ân oán thừa thành vài ba mâm mới chờ khách đến muộn. Người ta bắt đầu mở phong bì rồi lại phong bì, so sách kĩ lưỡng tín hiệu tên tuổi quan hệ chức sắc trên đó với nội dung nặng nhẹ trong đó; người ta gật gù, người ta cười khẩy, người ta đắm mình lẩm nhẩm. Cuộc cưới vào đoạn kiểm kê. Ngoài tiền mặt, hết thảy đồ mừng còn lại là lặp là. 24 chiếc lặp là cùng khuôn đúc chúc lành cặp vợ chồng trẻ 1 cuộc đời 24 trên 24 tròn trứng omelette oblat oblation. (Hình dung mỗi sáng mai mở mắt, chị Hằng Nga soi 24 tấm gương lặp là sắp hàng đôi điểm số từ 1 đến trọn tá. Mỹ mãn quá!)
Họ ngồi đối diện nhau trên nền đất đỏ xác pháo, cỗ bài chia 3 bỏ 1, cược đặt theo cấp số nhân, 2 kẻ vô thần lăn lộn chán chê trong đời để chung cuộc chối bỏ hết thảy, thờ phụng duy nhất cảm giác tiền bạc tự do liên hoàn. Họ ngồi xếp bằng tròn, giáo đâm đùi không xê chuyển, toàn bộ tâm trí phập phồng chiều tiến lên của những lá bài: 3 pique, bao giờ cũng khởi từ 3 pique xấu xí đen đủi, tiến lên, lẻ, lẻ, lẻ, ngưng, đôi đen, đôi đỏ, đồ thị chạy ngang, rồi ngóc dậy, tiến lên, quật sững 1 quân 2 phăng-teo, tiến lên, độc nhất vô nhị dãy đồng hoa kéo từ 3 đến 9, kết chát chúa. Chiếc nhẫn mặt đá chuyển từ tay ông chủ nước đá sang ông chủ số đề. Cái áo khoác Mỹ trên người ông chủ số đề lại nghiễn nhiên thùng thình đắp cơ thể có phần mảnh mai hơn của ông chủ nước đá. Học xoay vần, họ luân phiên, dòng đối lưu chóng mặt. Có lúc, anh Hạc chỉ còn quần đùi áo lót; có lúc thày Hoàng cược đến điếu xì-gà cuối cùng; họ mất hết vào nhau, để rồi lại thản nhiên thu phục cả ở nhau, ván bài bất tận không phân thắng bại giữa 2 bộ óc chì lạnh, ván bài khủng khiếp như tiếng cười của kẻ đùa dai chớt nhả trong đêm.
Đang thắng, họ sẽ ngồi từ lúc cô dâu chú rể lên xe không 1 lần ngoảnh lại, đến lúc cặp dâu rể ấy đầu bạc răng long dẫn về con đàn cháu đống, họ sẽ ngồi từ mùa cưới đến mùa chết, họ sẽ ngồi qua các niên đại và biến thiên hàn thử biểu, họ sẽ ngồi. Quả số phận còn cho phép anh tôi gặp thày Hoàng lần nữa, ngồi với thày lần nữa, tiếc thay, trong 1 không gian đào đâu ra xác pháo đỏ thắm thế này, lời nguyền của “Quang Lùn” còn treo đó. Giờ đây, họ quyết định ván bài cuối cùng, được ăn cả, ngã về không, chấm dứt cuộc co kéo vòng vo ngu xuẩn. Cái giá phải trả là toàn bộ hệ thống kinh doanh nước đá ở thành phố Sài Gòn nhiệt đới, và vế kia, toàn bộ hệ thống kinh doanh số đề ở Hà Nội 4 mùa tiêu thụ trà nóng.
“Tôi chẳng có gì mà tiếc. Được, thì ở lại, phất từ nam ra bắc. Thua, chuồn, au-revoir cái xứ trung cổ này. Hê hê, con lừa đứng giữa 2 thùng phoi gỗ, hê hê!” Thày Hoàng triết lí.
“Tôi khác, sinh đâu chết đó! Chả chọn lựa gì hết, đời đẩy đến đâu thì đến!”
“Điếu khách sao ơi, đừng bỏ ta!” Thày Hoàng pha trò, tay thoăn thoắt trộn, xòe, trộn , xòe xấp bài mới cứng.
Thày chia bài, được cái, cứ thế tiến, lui phanh, thả, điêu luyện, khéo léo, trí nhớ tuyệt vời, và giữ trọn cái đến phút chót, không 1 lần nhường đối thủ. Còn lại 1 lá bài trên tay, 1 đầm pique và 1 ba chuồn, ưu thế ban cái, bài đi chưa 1 lần chạm dây pique, thày Hoàng rung đùi, cố tật từ thuở đứng trên bục giảng. Thế rồi, thay vì rút quân 3 chuồn, ngón tay run rủi xui khiến thày đặt ngay quân đầm pique xuống nền đất đỏ xác pháp. Đối thủ lạnh lùng búng 1 lá át, cũng pique, và ngửa cả xấp bài lốc nhốc pique hạt tiêu, đen ngòm như số phận ông chủ nước đá vừa vĩnh viễn phá sản.
Họ bắt tay nhau, 1 bị truất ngôi, 1 tiếm vị.
“Nghĩa là phải au-revoir cái xứ trung cổ này đấy! Mệnh trời!” Chàng Rivares tái biên nở nụ cười méo xệch. “Anh bạn, vận may thuộc về anh, chớp lấy đi, ta làm ván chót!”
“Ông còn gì để cược?” Giọng trầm khinh khỉnh của anh tôi vang lên.
“Đấy, vật báu cuối cùng của tôi, hê hê...” thày Hoàng đưa mắt tìm cô vũ nữ nãy giờ run rẩy tái mét trong đám khán giả đan đặc vòng trong vòng ngoài bao quanh 2 con bạc. “Đằng nào cũng chẳng mang cô ta theo được... Hải tặc...” mũi thày chun lại, hệt khi phát âm 3 tiếng “xứ trung cổ”. Đáp lại cặp mắt van nài của cô, thày Hoàng phát 1 cử chỉ chôn chân cô tại chỗ.
“Mang của nợ này về mà hầu chắc!” anh tôi lầu bầu, không ra ưng, không ra từ chối.
Lại thày Hoàng chia bài, được cái, tiến, lui phanh, thả, khéo léo, điêu luyện và giữ trọn cái đến phút chót, không 1 lần nhường đối thủ. Còn lại 2 lá bài, đỏ cả, 1 bảy vuông, 1 át cơ, thày Hoàng săm soi, tủm tỉm, đặt quân 7, nhường cái, rồi rung đùi ngắm nghía những hình tim đỏ chót trên lá bài an toàn tuyệt đối của tình yêu, bài chưa đi chưa 1 lần chạm tim. Anh Hạc đặt tiếp đôi, đôi, đôi,bất thần đổ ào 1 dãy tim từ 3 đến 7, ngửa nốt 1 quân đen gai góc, để rồi chìa lá bài cuối cùng, cũng tim, nhưng đi trước 1 bước, quân 9 cơ khiêm nhường.
Thày Hoàng đứng dậy, vai thõng xuống như 2 dấu hỏi khổng lồ lủng lẳng, và lân đầu tiên tôi ghi nhận ở người đàn ông ngoại tứ tuần này dáng vẻ cũ, uể oải, bất lực, cam chịu của anh giáo Nam Cao khi xưa. Phút chót, trước khi biến khỏi sân khấu 1 thời gian dài, để rồi xuất hiện lần nữa trong tư cách đã biến tướng đến kỳ dị, thày không quên kết màn kịch broadway của mình 1 cách tương xứng. Thày ngửa mặt, than: “Mệnh trời!” lặp lại, cười nốt điệu cười tenor ngả gam the thé của thày, dắt tay cô vũ nữ trao cho anh Hạc, vuốt cặp má 50% Texas mịn màng, “chào em, baby!” rồi quay gót. Cảnh đoạn tuyệt trong 1 không gian đỏ thắm xác pháo, hả hê, mãn nguyện.
Thày Hoàng vượt biên, không thành.
Hai chiến lợi phẩm, 1 băng đá, 1 son phấn thu từ ván bài khủng khiếp lần lượt dẫn những người thân của tôi vào thảm họa.
Thời gian và những lá bài vẫn vận động theo chiều tiến lên như thế.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 15**

THƠ PH

“Buổi sáng lộng lẫy như 1 câu thơ cực lớn màu hoa bằng lăng nước trôi giữa 2 bờ lả tả muôn triệu cánh tím trải từ vùng ultraviolet đến vùng loang sáng đôi mi rợp lá hàng cây nào cũng kì ảo giọng hát đã lắp sourdine đuổi theo em từng vệt âu yếm anh đan chéo cái nhìn miệt mài trên ngã 3 mùa hạ đắm đuối như vết cắt của định mệnh chỉ còn biết hãi hùng trước biến cố thị giác chạy lo âu qua 10 đầu ngón tay bầy ấu trùng của ngày mai qua lọ mực vơi cạn rất nhiều giấc mơ xanh lết qua tất cả khí hậu tình dục 1 thành phố mơ ngủ có thể ứa ra qua những gương ,mặt bị vỉa hè đục dẽo
và qua mùa đông nhụy của cỏ cây vươn luồng hương run rẩy anh cảm nhận bằng chiều dài tổng cộng những đám rối thần kinh nắng tháng tư âm lịch rơi trên các ngón tay yếu ớt màu vàng xậm của em 1 trầm tích thắng thế là mi vượt khỏi cửa ải của bản độc thoại hóc hiểm khi đồ thị linh hồn mi
võng xuống thung lũng cực tiểu cạn kiệt các giếng nguồn cảm xúc khi trận hạn hán bất tử dội xuống đầu mi nỗi thất vọng hung dữ không thể đo bằng các ampe kế thông dụng.
mi đã đào thoát theo dòng kênh trữ tình dày đặc xe đạp bơi những mái chèo thực vật đuổi theo mi cả thế giới sùng bái bạo lực mà mi dứt khoát chối từ
dù câu thơ tuột xích các thần cảm chao ôi kẻ sống sót của bộ lạc mohican ngất ngây mi sống cái continum độc đáo cấu trúc từ bụi của đói khổ và đê mê chúc lành cho mi trên quãng phố
ao hồ và chợ búa mi phục kích những vạt màu của số phận mỗi ngày rọi 1 vạch quang phổ vào tâm hồn trẻ thơ hóa đá vẫn mỏi mắt đợi 1 hồng thủy mới kìa con thuyền noah rớt từ tai lửa của mặt trời nhật thực buổi sáng không tồn tại trong vòng xoay hoàng đạo
anh đã vấp ngã vào bán kính lớn của hành trình elip dẫn tới cơn sảng hỗn độn chữ nghĩa cuồn cuộn trút từng mảng niagara xuống bình minh rung động nơi em đã đi qua không 1 lần ngoảnh lại đã vùi trí nhớ vào đống mặt nạ ròng rã con nước apocalyptic qua ý nghĩ không đầu không cuối thật ra chỉ là 1 tiếng nấc trí thức trong ngày tàn bạo này không chỉ riêng em
trồi lên như váng dầu ngũ sắc cả 1 tuyển tập các cô gái đẹp hà nội... những trái chùm của tội nghiệp rụng liên tiếp trên mỗi khóe săn đuổi
của các chàng trai ngây ngô xòe tiếng gáy từ cuộc đời bình thường tung tóe mãn nguyện trên nắp cống siêu thực
chỉ có em đốt trong anh trang bản thảo không đánh số có thể đọc lộn ngược tùy ngọn lửa tam độc cháy lem lém những mẫu tự latinh khi anh khủng hoảng tiêu cự chiếc viễn vọng kính tâm thần không sao điều chỉnh dược độ chuẩn xác của gương mặt em biến màu trên nền trời lang bang tím biếc đổ ào ạt phấn hợp chủng vào ngày thu tạo nhưng cứ hụt hơi hoài con tàu tân kì lắp chân vị triết lí quay tít mù khi em lướt êm dịu bên lề khát nước của anh 1 đôi môi khô ngộp thở
mi rùng mình vì câu văn xuôi dẹt như bãi bể buổi sáng thủy triều đã chết trong yên tĩnh bỗng nhớ 1 ảo ảnh từng dòng gió tưởng chừng đã sống thật mi nhăn mặt cắn nát môi trang phác thảo thân phận lệch đổ bởi đầy tràn phức cảm mà nòi giống cạn tủy sinh lực của bầy thiên cầm sống 5 chiếu không - thời gian những sưu tập lạ đánh số la mã như tâm hồn đột biến sinh học của mi đã khóc và đã chết 1 tỉ lệ 51/49 dành cho thực thể liên hợp chim/bò sát chuyên xuất khẩu các dao động đóng hộp
Mi đã lã chã những phôi cá sấu trên hòa âm tình yêu đơn phương sắp tắt ngấm mi đã lau cơn ngoại tâm thu vào phòng màn rách nát che phủ cuộc đời hở tất cả mọi lá van trộn lộn tạp loạn tất cả các thứ máu vàng xanh đen đỏ để hiểu 1 lần lâm chung rằng
mi đã lỡ dở toàn bộ chương interlude đầu tư vào chiếc lá vàng in trên bìa tạp chí với technicolor cực kì điệu nghệ
mi hối hận vì đã đập con muỗi cuối cùng trên trán của giấc ngủ chụp giật còn lấy gì vo ve lời than thở đi suốt tuổi trẻ của mi tạo thànhh chất liệu homo lỏng lẻo như cánh hoa tím đang chảy vùn vụt qua thủy tinh thể mỗi ngày 1 mờ đục qua thang âm chới với mà mi xuống dần từng cung bậc với những buổi sáng lộng lẫy huyền sử như thế rồi em sẽ đi qua sẽ bốc hơi trên trảng silic của thơ anh dù tất nhiều ngã 3 anh đã thắp ngọn nến tắt mong 1 lần con quạ cổ tích sẽ nhả hạt vàng chói lọi từ ngọn khế của ký ức chua xót trở lại bập bùng trên đôi vai gầy gò mệt mỏi của em trong đôi mắt mở mênh mông câu hỏi tượng hình sau vạt trời nghiêng mãi nghiêng mãi cơn dùng dằng từ đêm thăm thẳm đã chở che và tung con bướm tình ái bay lạng cánh sang không phận từ trường em rồi 1 thiên đàng hữu cơ sẽ lớn lên bằng vô vàn mộng ảo từng có thời lạm phát và phá giá liên miên rồi 1 chủng tộc sống n – chiều tâm linh sẽ trỗi dậy và bản đại hòa tấu sáng thế sẽ từ cái hồn cuồng nộ của mất mát mà giáng sinh
em đừng đánh rơi cái nhìn vào vùng cực tím ấy đừng lặp lại thói quen soi gương vào mặt đồng hồ đeo tay những cây kim sẽ quay hết tốc lực những con số sẽ hoán vị không ngừng trong điệu nhảy loạn nhịp của 1 discotheque lượng tử trong nỗi hối hả của vòng đời mải miết trong hạt muối đọng trên 8 kẽ ngón tay những linh hồn khổ nhục
xin loài hoa tím dịu dàng rơi trong lễ cầu siêu dài như thể anh yêu em như thể vòm trời hạ chí trong xanh khủng khiếp này đã đổ nỗi đắng cay và thương cảm theo mỗi bước em đi cho cơm đau thắt ngực của anh khiến câu thơ gãy đổ vẫn rụng trùng điệp sắc bằng lăng trên áo em chảy về vô tận...”

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 16**

MÔ HÌNH

Chỗ ấy, dưới cửa sổ tôi, nhiều người đứng, lớp vôi tường bong nham nhở, trưng ra lõi gạch xây ẩn, nền đất trũng xuống như 1 dấu chấm quá nặng; mai ngày khi tất cả hiện quanh tôi chỉ còn là 1 di chỉ khảo cổ học, 1 trong hàng trăm tầng văn hóa vẫn thường trồi lên rồi mãi mãi tụt xuống yên nghỉ trong lòng đất, khi những kẻ đến sau không còn mang các chuỗi xoắn kép cấu thành nên tổ tiên, và thậm chí, khi những vết cắt khổng lồ nào đó – chiến tranh, băng giá, động đất hay dịch hạch – chen ngang, mai ngày, chỗ ấy còn đủ sức làm chứng tích cho 1 cái gì?
“Quang lùn” từng đứng đó, 299 vị hôn phu của chị Hằng từng đứng đó, chàng trai có mái tóc đen và chiếc bơm xe đạp chiều chiều đứng đó, và, ít ngờ nhất, anh Hùng cũng đứng đó.
Một đêm, cô bé Hoài nhớ bộ ngực tuyệt đẹp của người chị sinh đôi đến nghẹn thở, chạnh tỉnh, tới bên cửa sổ, và không tin ở mắt mình: anh kĩ sư máy tính điện tử vừa tốt nghiệp bằng đỏ Lomonosov, niềm tự hào của bố mẹ và họ hàng thân thích, ghì chặt cô vũ nữ gốc lai, vật cược nhân 1 ván bài, trong cái hôn dài sâu thẳm. Quanh họ, thế giới tắt lịm, cây cối khép mắt vờ ngủ, gió rón rén không thành tiếng trên các vòm lá, sao trời kéo màng che bớt sáng, côn trùng nín lặng, bóng điện vô tri trơ khấc trước chòi bảo vệ nhà máy rượu bia cũng mờ hẳn; chỉ còn, cặp trai gái mê đắm trong ngôn ngữ nồng nàn của 2 cơ thể đang độ chín muồi để bùng cháy yêu đương. Họ áp vào nhau, tay chân môi mắt áo quần tản ra tụ vào tán loạn như 1 bức tranh Picasso đóng chặt vào tường, và bức tường rùng mình quằn quại, ứa mồ hôi, quằn quại lần nữa, sụp hẫng, rồi tan lâng lâng vào màn đêm ý nhị.
Ba năm sau, anh Hùng lấy vợ, 1 cô gái 26 tuổi, tầm thước, mũi châu Á, giảng viên tiếng Nga trường đại học, thông minh, biết điều, lí lịch cơ bản, mỗi năm đi Liên Xô thực tập 2 tháng, nữ công gia tắc, đủ cả. Vợ chồng sống mẫu mực. Nhưng anh tôi không sao gạt khỏi kí ức mối tình điên cuồng và thảm họa kéo dài đúng 3 tuần lễ với cô gái lai mà giờ đây anh nguyền rủa đủ đường, anh Hùng tội nghiệp.
Thày Hoàng gán lại cô tình nhân cho “xứ trung cổ” và ông chủ mới. Thực ra, cô không khó tính. Cô chỉ có 2 nhu cầu, vui chơi và tiêu tiền, không thể chơi mà không tiền, có tiền lại không thể không chơi, thế thôi, các ông chủ lần lượt thay nhau, bất chấp, các đồng tiền lần lượt thay nhau, thây kệ, các một vui chơi cũng lần lượt thay nhau, cô ở lại. Cô không nuôi mình, cô để thiên hạ nuôi mình. Cô không nghĩ về ai, về bất kể điều gì quá 5 phút. Nhan sắc ngoại lai lộng lẫy của cô, thứ nhan sắc rơi vãi đầy đường phố Sài Gòn náo nhiệt và chẳng gây sững sờ cho ai, nhưng mang lại sensation cho Hà Nội ít nhiều bình lặng, nhạy cảm với thời gian bao nhiêu, thì tâm hồn 19 tuổi của cô chôn chân tại chỗ, ngưng đọng, phi năm tháng bấy nhiêu, tâm hồn 1 kẻ chuyên hớt lớp váng cuộc đời, kí thác mình cho những trò tung hứng trôi nổi. Cô phù phiếm và thích phù phiếm, ngang nhiên phô trương thói phù phiếm, khả năng phù phiếm vĩnh cửu của mình. Xa lạ với mọi cung cách đạo đức giả, vô tư, phóng khoáng và xinh đẹp, thiếu tí chút cô có thể trở thành 1 Trà Hoa Nữ, cái tí chút thông minh, nhạy cảm, sâu sắc làm nhụy cho mỗi phận người.
Không than vãn 1 lời, cô bám lấy ông chủ mới. Bước chân ra cửa, anh Hạc thấy cô, đưa bát cơm lên miệng, thấy cô, nhắm mắt vào, vẫn không trốn nổi cô. Anh đi, cô theo, anh ngồi quán nước, cô ghé ngồi cùng, anh đứng dậy, cô làm y hệt, anh trở về, cô bám gót, mắt thì cứ xanh biếc, da cứ trắng nõn nà. Một hôm, hai hôm, anh tôi phát bẳn: “Cái thứ đàn bà con gái đâu cứ quấn cẳng người ta thế này hử!” Anh tìm cách lánh mặt, không thành, anh lạnh nhạt, không thành, cuối cùng anh xua đuổi: “Đi đâu thì đi! Yôi không ưa cái loại đàn bà như cô! Đi đi! Cô không có nhà có cửa chắc!” (Sau này, số phận trớ trêu xui khiến anh say mê 1 người đàn bà ít phù phiếm tới mức thiếu tự nhuên, và trả giá đau đớn cho niềm say mê ấy.)
Cô vũ nữ quả không có nhà cửa.
Ấy là 1 ngày mùa đông, năm 1984, đang độ rét dữ, hanh khô, Hà Nội chưa bao giờ lạnh thế. Trở về sau 1 cuộc liên hoan – mà họ, những trai thanh gái lịch có đôi chút tiền của chắt chiu từ cuộc đời lưu học sinh vốn rất thanh đam, đôi chút kiến thức và ngoại ngữ cũng chắt chiu từ đó, đôi chút kinh nghiệm về thuần phong mỹ tục Đông Âu, cái giờ đây đang ào ạt tràn vào mảnh đất Đông Nam Á kiêu hãnh này và được đón nhận như 1 trào lưu tân tiến, 1 cuộc cách mạng nhập khẩu không tránh khỏi, họ biết làm gì khác hơn ngoài liên hoan, cơ hội ôn tập và thao diễn chính họ, trước khi trượt dài vào 1 thời khóa biểu công chức, đằng đặc những chu kì ngày lại giống ngày, không 1 biến cố đánh dấu hành trình của thời gian? – anh Hùng nện gót giày tây trên vỉa hè lạnh lẽo và sững sờ bắt gặp 1 cô gái gục đầu bơ vơ dưới cột đèn gần nhà, áo quần mỏng manh, môi thâm tím, phó mặc cho cái rét cuối năm.
Thiên tình sử ngắn ngủi của họ mở đầu bằng lòng trắc ẩn nơi người trí thức trẻ tuổi trước 1 số phận bất hạnh. Hành động cưu mang không suy tính và ít nhiều ngẫu hứng của anh – giả sử tối liên hoan ấy không có món vang đỏ hâm nóng, giả sử vỉa hè bớt lạnh lẽo, ngọn đèn đường bớt sáng, bớt tôn bật cặp môi hình tim thâm tím? – dần dần được những nhận thức và tình cảm cao quý soi tỏ, để rút cuộc, nó hoàn toàn chế ngự anh, chỉ đạo nhất cử nhất động còn lại, anh thành 1 tín đồ cuồng nhiệt ngưỡng mộ hành động của chình mình. Cô ta, nạn nhân một xã hội đê tiện, tên nó là đế quốc, tên nó là thực dân kiểu mới, là văn hóa nô dịch, là tội ác. Cô ta, nạn nhân của những rác rưởi sót lại từ thuở ấy, cô ta bơ vơ và cầu mong cứu rỗi. Anh, phải, anh, chính, anh, đã đến!
Anh đến, chìa tay hào hiệp, cô vũ nữ nhận ra em trai ông chủ tàn nhẫn của mình và không từ chối. Họ trò chuyện, môi cô gái vẫn tím, họ ra ga ăn đêm, môi cô vẫn tím, họ lang thang trên các đường phố trần trụi, môi cô càng thêm tím, cuối cùng, môi họ áp vào nhau, quyện vào nhau, để xóa bỏ màu tím thiếu thẩm mỹ trên khuôn miệng hình tim rất đỗi quyến rũ của cô gái bị ruồng bỏ.
Năm năm ở nước ngoài, dăm ba cuộc đụng chạm vội vã với những thiếu nữ tóc vàng trên sàn nhảy, trong tàu điện ngầm giờ cao điểm, tại câu lạc bộ sinh viên những dạ hội hữu nghị, vài mối tình thoáng qua với bạn gái Việt nam cùng trường, không si mê, không lãng đạm, không hạnh phúc, cũng chẳng khổ đau đáng kể, anh, con người trung lập và ôn hòa tuyệt đối trong mọi lĩnh vực đời sống, con người thành đạt chủ yếu nhờ đức ôn hòa và lấy ôn hòa làm chuẩn mực đo chất lượng sống, bỗng 1 lần, lần duy nhất trong đời, than ôi, đánh mất mình trong mối tình mê đắm hoang dại của cô thiếu nữ có đủ mọi phẩm chất, trừ học vấn, sự nghiêm túc và hệ ứng xử phù hợp nền móng đạo đức đương thời. Cuộc đời từ trước tới nay như con ngựa tốt giống thắng cương tề chỉnh của anh bỗng 1 lần, lần duy nhất trong đời, than ôi, say bông hoa dại lộng lẫy hương phấn mà có cơ bứt chạy. Chưa bao giờ anh gặp 1 cái gì phù phiếm hơn thế, quyến rũ hơn thế, Ngay sau cái hôn thứ 2, anh chàng thông minh đã nắm bắt toàn bộ bản chất trôi nổi, hời hợt, không ưu điểm, trí tuệ nghèo nàn và lí trí còi cọc của người đàn bà kiều diễm trong tay. Huy động mọi khả năng biện bạch cho cô, anh vẫn không dứt nổi cảm giác khinh bỉ, cảm giác của 1 kẻ sạch sẽ lương thiện trước rác rưởi. Nhưng mắt cô ta cháy rực, cầu mong, biết ơn, ngưỡng mộ, môi cô ta run rẩy thèm khát, mắt cô ta cứ xanh biếc, da cứ tắng nõn nà, cặp đùi dài và bộ ngực mềm ấm cứ áp mãi vào anh, truyền cảm giác rạo rực tiến tới mất trí. Cô hiến thân hồn nhiên, hân hoan như trẻ được quà, cô phô diễn những kĩ thuật tinh vi, khơi gợi và điều hành hoan lạc như người thợ tài ba báo cáo thành tích trước cử tọa, không quan tâm và không đủ sức quan tâm đến người đàn ông âm thầm day dứt trong mặc cảm, vừa ghê tởm vừa thích thú đê mê, vừa nung nấu kháng cự vừa hài lòng buông thả vào khao khát mãnh liệt.
Đêm đêm, họ dán chặt vào bức tường dưới cửa sổ tôi, chơi trò chơi ái tình ướt đẫm lạc thú của họ, khỏi cần những xúc tác của trí tuệ, đạo đức, luật pháp, tương lai hay dư luận xã hội. Và cái giá phải trả là sự báo thù của những xúc tác ấy.
Đầu tiên, bố mẹ la lối, la lối từ bảnh mắt đến thiếp mắt, cả 1 tương lai lát đá hoa cương của đứa con trai, niềm kiêu hãnh của gia đình, có nguy cơ sụp đổ, chỉ bởi “1 con điếm ghẻ, nó moi óc moi tim moi tiền bạc mày, con ơi!” Cả anh Hạc cũng công kích: “Tôi đuổi đi chẳng được, chú còn vơ vào!” (Từ ngày lên chức, hệ thống đại từ nhân xưng của anh tăng tiến vùn vụt.)
Không trệch khỏi đồ thị diễn biến tâm lí thông thường, trở ngại nho nhỏ bước đầu ấy chỉ khiến tình yêu của cặp trai gái nhân cấp lũy thừa, khiến họ xích gần nhau hơn, đêm đêm, bức tường dưới cửa sổ tôi quằn quại dữ dội hơn, bởi tình yêu không còn đơn thuần tình yêu, nó thêm phần thử thách và khẳng định chính mình.
Cô vũ nữ hẳn sẽ khẳng định mình muôn thuở, miễn còn tiền và còn được vui chơi. Anh Hùng hẳn cũng thế, nếu từ trường trong đó lực ôn hòa như trục nam châm cực mạnh thôi phát huy tác dụng. Cuộc tình ương ngạnh của họ hẳn còn thọ thêm tí chút, nếu thời điểm ấy không có chuyện bổ nhiệm công tác cho anh Hùng.
Một bữa, nhận giấy báo của Bộ, anh lao đến trụ sở nổi tiếng số hai Bà Trưng, trống ngực đổ dồn, thời chờ đợi đã trên dưới nửa năm. Người tiếp anh lạnh lùng, sòng phẳng: “Căn cứ mọi tiêu chuẩn và đề nghị về phía nước bạn, anh xứng đáng được cử đi nghiên cứu và làm tiếp luận án phó tiến sĩ. Rất tiếc, theo hồ sơ của chúng tôi, trong thời gian về nước, anh có quan hệ... khá gần gũi với 1 phần tử mờ ám, lí lịch mờ ám, phương tiện sinh sống mờ ám, cô ta, phần tử này, lại có quan hệ... khá gần gũi với 1 phần tử mờ ám khắc, 1 kẻ phản bội Tổ quốc từng vượt biên rồi bị bắt. Trường hợp anh chúng tôi cần xem xét lại!”
Mồ hôi lạnh toát sống lưng, anh tôi lên cơn sốt ngay trên đường về nhà. Đêm hôm ấy, theo quán tính, thế giới bề ngoài vẫn tắt lịm, cây cối khép mắt vờ ngủ, gió rón rén không thành tiếng trên các vòm lá,sao trời kéo màn che bớt sáng, côn trùng nín lặng, bóng điện vô tri trơ khấc trước chòi bảo bệ nhà máy rượu bia cũng mờ hẳn, nhưng anh tôi nằm sốt mê man, xỉ vả mình, xỉ vả cuộc đời và nguyền rủa mối tình tai ác. Khỏi bệnh, anh ra sức chôn chặt 3 tuần lễ cuồng dại bằng cách ngày 5 lần chầu chực ở trụ sở nọ, dốc toàn bộ vốn liếng vật chất và tinh thần dành dụm từ thuở sinh viên vào các cuộc thăm hỏi cửa sau cửa trước, khom lưng xoa tay liên hồi như kẻ mắc bệnh rối loạn hành vi, và thậm chí, điên cuồng đào bới trong số địa chỉ mong tìm càng nhanh càng tốt cô bạn khả dĩ nào đó cho 1 quan hệ luyến ái công khai, hợp lí. Phải nói, anh không thất bại. Vật lộn hơn 2 tháng trời, anh không đủ sức dành lại tấm vé dẫn vào thế giới các phẩm hàm trang trọng, dư vị cay cú từ ấy sẽ còn theo anh suốt phần đời còn lại, nhưng cũng tạm bằng lòng với chỗ làm việc đàng hoàng tại Trung tâm nghiên cứu máy tính điện tử X. Cuốn sổ địa chỉ cũng không bỏ rơi anh. Cô bạn giảng viên Nga văn trường đại học, vợ anh sau này, tỏ ra phù hợp tối ưu cho phương án tình yêu và hôn nhân trước mắt. Ba tuần lễ thảm họa với cô gái lai phù phiếm phút chốc chỉ còn là cơn đau răng của tâm hồn, thoắt đến, thoắt đi, chìm lấp trong cuộc mưu toan bề bộn hiện thời. Đó mới đích thực là 1 lần tự khẳng định. Anh trở về chính anh, dấu gạch nối muôn thuở, dính đầu đầu này một tí, dính đầu kia 1 tí, tồn tại bằng chất keo liên kết môi trường, cái gì cũng biết 1 chút, cái gì cũng say mê 1 chút, toàn diện và hời hợt, vừa đủ thông minh để hài lòng về mình, vừa đủ tốt bụng để tránh hại kẻ khác, bản mẫu xuất sắc tôn vinh cho đời sống tiểu thị dân, bởi đời sống tiểu thị dân tìm trong chính những kẻ như anh nguồn tiếp lực trường sinh, lực hấp dẫn vô tận.
Phải, số phận chẳng dành cho anh tôi những lối ngoặt hiểm nghèo, cũng chẳng vinh quang chói lọi, những điều vượt quá giới hạn có thể của con người. Anh lấy vợ, chuyển nơi ở mới, lần lượt đương đầu với những lo toan nhân bản: bếp dầu, lên lương, hoàn thành công trình, gác xép, sinh con, thêm ngoại ngữ thứ 2, đề bạt, tủ lạnh, thi nghiên cứu sinh, chủ nhật uống bia với bạn hữu; sẽ chẳng có gì để nói về anh, nếu cơn đau răng cũ, mối tình chớp nhoáng, cũ không âm ỉ cắn xé, căn bệnh latent mãi mãi tước bỏ cảm giác ngon miệng trước bữa tiệc trung lưu thịnh soạn mà anh dày công bày đặt. Và đó là thảm họa lớn nhất trong cuộc đời loãng bi kịch của anh. Một lần, lần duy nhất trong đời, than ôi, từng đi đến cùng lạc thú, từng đánh mất mình, từng tận hưởng niềm đắm say tột đỉnh, chứng kiến khả năng dâng nước tối đa của con sóng lòng mình, để rồi ra sức gột bỏ nó, thànhh tố ngoại lai chứa đựng tiềm năng bùng nổ và hủy diệt, anh tôi thành người bất hạnh, bởi ký ức như giấy thấm. Chương trình hôn nhân và tình yêu, chương trình sống và thành đạt, chạy qua bộ óc máy tính điện tử của anh, trôi chảy, không sai sót, đầu vào đầu ra tối ưu. Anh chỉ bỏ qua dữ kiện kí ức. Dữ kiện hiểm nghèo.
Anh tôi không hạnh phúc. Suốt phần đời còn lại, anh thủ thế phòng ngự, e sợ 1 lần nữa vong thân, 1 lần nữa mất chỗ bấu víu an toàn, mất chuẩn mực ôn hòa định lượng cuộc đời. Và hơn ai hết, anh khát khao trạng thái vong thân ấy, nhớ tiếc cảm giác rạo rực lâng lâng, tan biến vào bức tường, tan biến vào thế giới đêm đêm, nghe duy nhất tiếng nói nguyên thủy của thân xác, đòi yêu, đòi vuốt ve ôm ấp.
Cô vũ nữ không buồn nản . Chàng cựu sinh viên Lomonosov lịch thiệp hào hoa chẳng mấy chốc chỉ còn là anh kĩ sư tẻ nhạt, sống bằng tiền lương và đi về theo giờ. Cô không trở lại Sài Gòn, nhanh chóng tìm được ông chủ khác, lúc cập kè vỉa hè với hắn, thằng người không mặt, lúc lại khoác tay hẳn 1 vị giáo sư đầu bạc chưa hết vẻ khả ái, lên voi xuống chó, phù phiếm và quyến rũ như xưa.
Lại 1 mô hình loanh quanh A-Z.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 17**

NGƯỜI ĐÀN BÀ CÔNG DÂN

Đó chỉ là khúc dạo đầu êm dịu cho tấn thảm kịch gia đình tôi, kể từ ngày chị Hằng bước lên xe hoa không 1 lần ngoảnh lại.
Hợp đồng miệng, bàn giao toàn bộ hệ thống kinh doanh nước đá ở thành phố Sài Gòn nhiệt đới vào tay ông chủ mới, phát huy tác dụng điện tín 1 cách huyền hoặc. Văn bản chính quy và các loại con dấu bị loại trừ khỏi thế giới ngầm. Người ta trao gửi sinh mệnh bằng cái gật, cái lắc, hoặc cái ậm ừ trống không, tín hiệu nguyên thủy, dường như chủ nghĩa quan liêu với cái bụng giấy khổng lồ lăm le nuốt chửng trí tưởng tượng của con người cũng khựng lại trước những ông chủ ấy. Chưa đầy 15 phút sau ván bài định mệnh, khối nhân công đông đảo bằng cách này cách khác sống nhờ nước đá ở Sài Gòn, từ các cậu bé chạy đá bỏ nhỏ, các anh phu xe lao như tên bắn trên lòng dường với vài ba cây đá nghi ngút khói, các chủ tiệm giải khát đầy tự tin, đám lăng xăng buôn nước bọt đầy khả nghi, đến những nhân vật khả kính ngự trên nóc cỗ máy dây chuyền điện nước... hết thảy nhất loạt lễ độ cầu nguyện cho cái tên ông chủ mới: Hạc râu.
Kẻ tiếm vị sững sờ trước di sản quá hoàn hảo của ông vua vừa bị truất ngôi. Hệ thống số đề tưởng đã được tổ chức tinh vi đến từng chân tơ kẽ tóc, với mạng lưới chân rết chằng chịt, len lỏi không sót 1 nơi trú ẩn nào của cư dân Hà Nội chuộng an nhàn, bệnh viện, nhà thương, công sở, cửa Phật, doanh trại quân đội... với ức vạn nhân viên chào hàng lưu động và hành ngàn trạm đại lí găm khắp các vỉa hè, bỗng chốc trở nên quá khiêm nhường bên cạch vương quốc nước đá ấy. Giờ khắc cao điểm – 5, 6 giờ chiều –, giờ hàng triệu con tim đã bán cho sòng bạc bán công khai khổng lồ này cùng ngưng lại 1 nhịp, để rồi tan vỡ trong cuồng loạn, hoặc thua, hoặc được, bổng chốc chỉ như 1 tiếng cười nhút nhát so với giờ khởi động – 5, 6 giờ sáng – của cỗ máy giải khát Sài Gòn.
Anh Hạc sững sờ và thán phục. Dẫu sao, đó cũng là Sài Gòn, 1 Sài Gòn vô tư, trôi nổi và hừng hực sức sống, sẵn sàng tiếp nhận, sẵn sàng đào thải, không thương xót, không cần biết thế nào là “pardon”, chỉ tuân theo duy nhất luật tồn tại: người ta phải ăn uống hút xách, làm tình và hưởng trọn vẹn những cơm mưa chiều đúng hẹn.
Mười năm trước, anh tôi cạy tủ, lấy 300 lẻ vài đồng, món tiền dành dụm suốt cuộc đời mặn đắng nước mưa của bố mẹ, nhảy tàu vào Nam để ngơ ngác nộp vào cái dạ dày không đáy của tiệm quán Tàu có, Việt có, của những vỉa hè hoặc nhếch nhác hoặc quá ư sang trọng, cùng ghế đá công viên đêm đêm, trút bỏ luôn cả cái sĩ diện cồm cộm và cái trai tân của chàng thanh niên Hà Nội, kẻ khước từ văn hóa từ thuở 13 và tự cho đã nếm mùi trải đủ mùi thượng vàng hạ cám ở đời. Khi đã vét sạch đồng xu cuối cùng, ăn xin 1 nắm cơm bình dân cuối cùnng, ngủ đêm cuối cùng ở 1 xó chợ nào đó, chen vai thích cánh cùng bà già, kẻ cắp, đĩ điếm và những phần tử du đãng chuyên nghiệp khác, đứa con hoang đàng của gia đình lại nhảy tàu – lần này lậu vévì lí do nguyên tắc – trở về, mái tóc dài rũ chấm vai, hàng ria mép ngạo nghễ, bộ quần áo chim cò phấp phới như bằng chứng về cuộc cách mạng cá nhân trọng đại, cuộc đổi đời của cả 1 thế hệ.
Trở lại Sài Gòn lần này, anh tôi có đầy đủ phong độ và tư cách cần thiết để ôn kỉ niệm xưa với 1 chút nhếch mép thương hại. Guồng máy kinh doanh nước đá vẫn hoạt động tối ưu, bất kể những ông chủ lần lượt thay nhau. Anh bỏ 6 tháng trời, vùi đầu nghiên cứu lục phủ ngũ tạng của cái cơ thể quái đản đó, vào là luật cạnh tranh, nào là hiệu quả quảng cáo, nào chức năng độc quyền... gật gù, kinh ngạc, cầu chúc may mắn cho thày Hoàng – bậc tiền bối xứng đáng giờ không biết lưu lạc xứ nào – rồi trở ra Hà Nội với 300 lượng vàng và 1 kế hoạch táo bạo, cải tổ toàn bộ hệ thống số đề vốn dĩ cò con lạc hậu thành 1 ngành kinh doanh lớn, bằng vai phải lứa với người anh em trong Nam, thích nghi với thời đại công nghiệp và khoa học kỹ thuật.
Nhiều năm sau, nhửng người viết sử sẽ còn nhắc đến hiện tượng “số đề” năm 1986, 87 ở Hà Nội. Cùng với Mehico – 86, bộ phim vô tuyến truyền hình 6 tập của D. Dmiami, Polit-thriller “Bạch tuộc”, tin xổ số – số đề trở thành 1 trong 3 thông tin xã hội hấp dẫn và phổ cập nhất. Anh tôi có thể tự hào nhận là cha đỡ đầu của hàng loạt biện pháp mới, vận vào dãy số tự nhiên từ 00 đến 99, xoay như xoay rubic, nào đầu chẵn đít lẻ hay ngược lại, nào theo, nào bỏ bãy, vào cấp số nhân , cấp số cộng, nào khoanh ô, nào chọn vùng, nào 2 đầu tạt lại, nào từ giữa tỏa ra, 30%, 300%, giữ chân những con bạc chuyên nghiệp, chào mời kẻ lương thiện tặc lưỡi bỏ chục bạc mua 1 cái hồi hộp, dọn bãi cho kẻ vừa “ra đê”, thúc vào lưng kẻ say máu mới tập tọng vào nghề...
Guồng máy nam bắc song hành, nhả ra 1 lãi suất kếch xù. Thế giới men nâu 400 ô vuông và 1 khuôn chữ nhật biến ảo của tôi bẹp rúm dưới sức nặng của lũ lĩ vàng bạc châu báu, xe, quạt, tủ, giường, những linh hồn kí gửi kèm theo cuộc đỏ đen, những số phận tồn tại hay không tồn tại phụ thuộc vào cái xác suất 1% run rủi. Tủ sách tội nghiệp đã quay mặt vào tường từ lâu: chiếc điều cày lăn lóc mốc thếch, bố đã chuyển sang hút Amphon, mẹ đã quên những lời nguyền rủa đeo đẳng từ thuở bé Hon trở về với đất; những chiếc ghế long chân cố hữu lã chui vào bếp , làm nốt phận sự bé mọn của chúng là hầm nhừ bữa cơm đầy ắp thịt cá của gia đình tôi. Và mái nhà thôi không còn mỉ non bài ca mặn đắng.
Khi chiếc tủ mối ăn mọt rỗng dù được Che Guevara hết lòng bảo trợ cũng tìm đường vào bếp, nhường chỗ cho 1 kỳ quan nghề mộc với long lân quy phượng và vô vàn ngăn trên ngăn dưới, mẹ đã bật khóc nức nở vì không dám tin ở hạnh phúc có thật; bố khàn giọng trầm ngâm: “Cả đời tôi chưa bao giờ dám mơ 1 vật như thế”; anh Hạc nhún vai: “Ăn thua gì, phải mua 1 căn nhà đàng hoàng, nhà cửa xứng tài đức...” Còn cô bé Hoài bíu bật móng tay vào ô cửa số xám xịt, thầm vĩnh biệt chiếc cổng sắt hoen rỉ của nhà máy rượu bia phả 24 trên 24 mùi men bột.
Nhưng cuốn tiểu thuyết số 1 của tôi không ngắt nửa chùng, dẫu ngắt bởi 1 giấc mộng bỏ quên giữa trang, hay 1 cuộc chuyển nhà theo cấp tài đức.
Rất lâu sau thảm họa, những người trong cuộc vẫn không ai rõ chuyện đá hậu của con la của Giáo Hoàng. Tất cả bắt đầu từ đám cưới chị Hằng, và chị là người duy nhất trên thế gian này không gánh chịu bất cứ 1 trách nhiệm nào.
Người đàn bà xấu số, vợ chàng đại lý xổ số, nhanh chóng hiểu rõ hơn ai hết uy lực của ông chủ thề giới ngầm, ngoan ngoãn đặt cả thân phận lẻ loi của mình cùng 3 mụn con thơ dại xuống chân anh tôi, ngoan ngoãn biến đại lí xổ số người chồng để lại thành 1 đại lý số đề và ngoan ngoãn chấp nhận phần hoa hồng ít ỏi do anh tôi ban phát. Tuồng như cuộc đời đã an bài định phận. Tuồng như cái thân hình xơ xác gầy mòn của chị ta không dám choán bất kỳ 1 không gian nào nữa. Có ai ngờ chị ta không quên mối thù năm ấy. Nhân 1 ngày ban phát hoa hồng hàng tuần, chị ta tình cờ giới thiệu 1 người em kết nghĩa, cô gái đoan trang tóc dài da mịn, “nhân viên nhà nước, nghe đâu giáo viên cơ đấy.” Và vẻ đẹp lương thiện mẫu mực ấy, ngay từ phút đầu, đã quyến rũ anh như 1 ma lực.
Anh tôi đã run rẩy – lần đầu tiên sau chừng ấy năm trời phiêu đãng và chung đụng với đàn bà đủ loại, từ mệnh phụ phu nhân tìm khoái cảm vụng trộm, các bà các cô trưởng giả mới nổi, thiếu nữ tân thời say mạo hiểm, đến những thân phận ăn sương khốn khó – bám theo cô gái đầy lòng tự trọng ấy, ngẩn ngơ hàng tuần vì 1 nụ cười, khổ đau cả tháng vì 1 thoáng cau mày trên gương mặt rất đỗi sạch sẽ của cô. Phải, anh đã ước mơ 1 người vợ hiền, những đứa con ngoan và 1 mái nhà lương thiện.
Nửa năm trời qua môi giới sốt sắng quá mức cần thiết của vợ chàng đại lí xổ số, anh tôi đạt kỳ tích đầu tiên là mời cô đi xem phim, không phải Ruslan và Ljudmila, trong chính cái rạp chiếu bóng đã chứng kiến cuộc tỏ tình phi lí giữa thày giáo dạy văn mê V. Hugo và người chị sinh đôi của tôi năm nào. Anh ngồi tê liệt, thân hình ông chủ bắt đầu phì ra như bó cứng giữa 2 tay ghế, mồ hôi túa từ tất cả các kẽ ngón chân bất chấp hệ thống điều hòa nhiệt độ vừa trang bị trong rạp, mắt đăm đăm như bị khép tội dán lên màn ảnh mà chẳng thu nhận nổi hình bóng nào. Ghế bên, cô gái đoan trang bình thản theo dõi tới cùng số phận trắc trở của 1 kẻ bất lương, nhờ tình yêu cứu mà tìm đường trở về chính nghĩa.
Thời gian vẫn trôi. Những chuyện cổ tích vẫn không thôi mê hoặc mọi lứa tuổi.
Tan rạp, cô gái kết luận: “Thật là 1 bộ phim có ý nghĩa giáo dục!”, và như trả công, bằng lòng đi dạo chút ít với anh tôi ở quãng đường sáng nhất bên bờ Hồ Tây. 15 phút định mệnh đó đủ để cô tìm hiểu toàn bộ cuộc đời 30 năm giang hồ hảo hán cũng như những phương pháp tinh vi nhất trong nghề kinh doanh hiện tại của anh tôi. Cô e thẹn cho phép anh lồng 1 chiếc nhẫn kếch xù vào ngón tay mảnh mai như cánh huệ của mình và tha thiết khuyên anh “nên tìm 1 nghề làm ăn lương thiện.” Còn anh, chưa tỉnh cơn mộng du, không biết làm gì hơn ngoài lặp đi lặp lại:
“Em tên là Trâm, nhỉ!”
“Vâng, Trâm.”
“Ừ, ừ, Trâm... Hay nhỉ. Thế Trâm dạy học à?”
“Không.”
“Hay Trâm giữ trẻ?”
“Không.”
“Thế thì chịu...”
“Em là 1 công dân.”
“Ừ, ừ... công dân... Hay nhỉ...”
Về tới nhà, anh Hạc nhấc tôi nâng bổng, kiêu hãnh tuyên bố: “Cô bé, biết thế nào là công dân chưa? Công dân! Hiểu chưa? Công dân!”
Tôi chưa biết. Tôi không biết. Tôi chưa bao giờ được coi là 1 công dân. Chỉ “Quang lùn”, người nắm toàn bộ sổ sách nhân sự phường, thấu hiểu, quyền công dân chừng ấy năm trời của tôi mắc kẹt nơi đâu. Nhưng anh ta, kể từ lời cầu hôn bị khước từ, không bao giờ mở miệng vì tôi nữa.
Choáng ngợp bởi tình cảm và ngôn ngữ mới mẻ dó, anh tôi không kịp nhận ra những dấu hiệu đầu tiên đe dọa vận mạng mình. Hệ thống số đề được hiện đại hóa theo khuôn mẫu sản xuất lớn nhất của guồng máy nước đá Sài Gòn từng đẻ ra 1 lãi suất khổng lồ. Nhưng anh tôi đã quên đó là 1 canh bạc, và khả năng được-thua tiềm ẩn ngang bằng. Anh đã sao chép thày Hoàng và quên chữ kí của chính mình dưới bản sao. Khi họ đối mặt lần nữa, sau chấn song sắt, thày Hoàng đã ha hả cười vào bộ râu bê bết của kẻ hậu sinh nhẹ dạ.
Giữa năm 1987, khi gia đình tôi đang rục rịch chuẩn bị sở hữu 1 biệt thự 2 tầng xinh xắn thì vận đen bổ xuống. Xổ số độc đắc, liền nửa tháng, không 1 chút bận tâm đến những con bạc khát nước, liên tiếp về số đuôi lẻ. Thiên hạ ăn mừng, anh Hạc nhếch mép trả đủ 70 lần vật cược. Hôm sau, hôm sau nữa, cứ thế, 15 ngày. Đội quận săn số lẻ tăng lên vùn vụt, lũ lĩ vàng bạc châu báu, xe, quạt, tủ, giường trong nhà tôi cũng vùn vụt đội nón ra đi. Cũng là của thiên trả địa.
Đó cũng là 1 ngày hạ chí trong xanh khủng khiếp. Người ta đến khuân nốt mơ ước cả đời của bố mẹ tôi, kỳ quan nghề mộc với vô vàn ngăn kéo và long lân quy phượng. Mẹ lăn ra đất, chiếc điếu cày mốc thếch lăn theo mẹ, còn bố lăn theo chiếc điếu cày. Đám chủ nợ, 100% những thằng người không mặt, khinh bỉ liếc nhìn 400 ô vuông nâu rúm ró, đống nồi niêu xoong chảo rách và cô bé Hoài tái nhợt bên khung cửa sổ, huýt sáo bỏ đi. Anh Hạc bật móng tay lách tách, mắt nhìn như chọc thủng trần nhà, vật lộn với suy tính không biết nên huy động lực lượng nước đá Sài Gòn ra cứu vãn tình thế số đề Hà Nội, hay bỏ mặc tất cả để bắt đầu 1 nghề làm ăn lương thiện và xin cưới cô gái đoan trang.
Giữa lúc ấy, cửa bật mở, “Quang lùn” và viên cảnh sát khu vực với bộ mặt dửng dưng nghề nghiệp xuất hiện, kết thúc những suy tính muộn màng của anh tôi.
“Đi! Đi mà đánh bài với thần chết!” “Quang lùn” trả đũa. Chiếc còng số 8 như 2 gọng kìm lạnh buốt giữa cái nóng 41 ¨C. Thiên hạ ùa tới, phấn khích như tham dự 1 lễ đăng quang, hay cuộc xử trảm. Bố hùng hồn: “Các anh dẫn nó đi đâu thì đi! Tôi là tôi từ! Tôi từ!” Anh Hạc bước đi như trong cơn mộng du, miệng vẫn lầm rầm những số chẵn số lẻ. Trâm, cô gái tóc dài da mịn trong bộ đồng phục màu vàng, lon trung úy tiễn anh vào xà lim với lời động viên: “Mãn hạn, em sẽ giúp anh tìm nghề làm ăn lương thiện.” Cô đã giao nộp vào quỹ công cộng chiếc nhẫn mặt đá kếch xù, tang vật duy nhất buộc anh tôi tội hối lộ nhà chức trách trong khi thi hành phận sự. Cô hoàn thành nghĩa vụ công dân.
Bên ngoài, hệ thống số đề không chủ rệu rã, rồi tan nát bởi 1 loạt biện pháp công phá hết sức hiệu quả từ phía chính quyền.
Guồng máy nước đá Sài Gòn vẫn quay tít, bất chấp các ông chủ lần lượt thay nhau.
Vợ chàng đại lí xổ số lĩnh 1 món tiền thưởng làm vốn mở quầy nước chè thuốc lá.
Tháng tháng, cô bé Hoài ôm giỏ quà bánh vào thăm người anh bất hạnh. Anh khăng khăng không chịu gặp mặt bố mẹ và mắc tật lầm rầm thần chú, số chẵn, số lẻ.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 18**

NHẬT Ký CHỊ HẰNG

Ngày...
Chị chọn em, cô bé ra đời sau chị chưa đầy 1 phút, mà mãi mãi thuộc thế giới chưa kịp đến, bởi chị không thể chọn chính mình để xưng tội. Quan hệ giữa chị và cái “mình” ấy từ lâu khủng hoảng nghiêm trọng, chẳng hy vọng khá lên. Còn giữa chúng ta, chị tin có 1 liên hệ nào đó, bí ẩn, bất biến, 1 hằng số bất chấp mọi chuyện có thể xẩy đến. Em như 1 nhân chứng câm lặng, thông tỏ, quyết liệt, không bao giờ quay lưng lại cuộc đời từ bấy đến nay thật ồn ào, thật rồ dại và đầy thỏa hiệp của chị.
Nên bắt đầu từ đâu?
Chỉ biết giờ đây chị muốn chấm dứt 1 lần cho mãi mãi tấn trò lật đật quay cuồng ồn ào đầy dẫy thỏa hiệp, tóm lại, muốn chấm dứt sự tồn tại rồ dại ấy bằng 1 hành động cũng rồ dại chẳng kém. Nghĩa là cán cân đã nghiêng hẳn 1 bên. Nghĩa là vẫn có 1 cán cân, dù đang nghiêng hẳn 1 bên. Nghĩa là vẫn chưa thoát tục. Thoát tục, chữ mới hay nhỉ! Nhưng chẳng thì giờ đâu bàn chuyện chữ nghĩa và các hệ định kiến chung quanh ngôn từ. Chị đang nói về 1 cán cân nào đó, 1 chọn lựa, 1 quyết định không vé khứ hồi... Không phải trò tìm chiếc kẹo giấu trong bàn tay nào sau lưng, ồ, không phải thế. Hoặc cả 2 tay đầu cầm kẹo, hoặc đều trống không, hoặc tệ hơn nữa... Chị làm rối mọi chuyện mất rồi. Dĩ nhiên, em ghét văn phạm và ngữ pháp, các Autodidakt thường thế, và chị nghiễm nhiên được quyền làm đủ mọi trò dada ngay trong cuốn nhật kí này.
Có lẽ nên bắt đầu từ chính nó, cuộn giấy toilette. Chẳng phải 1 lối chơi ngông của chị, dẫu chị sẵn thói sản xuất ngẫu hứng không mất vốn. Ý định viết cho em theo thể thức cuộn xuất phát từ đâu không rõ, chỉ biết chưa kịp ý thức về hành dộng, thì chị đã hành động rồi (Bao giờ chẳng thế?)
Số là anh ta, đức phu quân đáng kính của chị, có lệ quan tâm hết sức khác thường tới giấy toilette. Giữa trăm công ngàn việc, nào hồ sơ cấp tốc cho chuyển đi Bonn sắp tới – ở Singapur về, anh ta nhảy 1 bước vạn đặm sang khu vực Tây Âu ôn đới, vận động viên nhảy dù siêu dẳng, phải không? -, nào đảo chính ở 1 châu lục điïa xa xôi, nào chiêu đãi tiếp tân nhân kỉ niệm nước này nước nọ, anh ta không quên thường xuyên bổ sung kho giấy toilette của mình. Ít nhất phải dự trữ 10 cuộn, mức tiêu thụ tối thiểu 2 quý, thiếu hụt 1 chút, anh ta như ngồi trên đống lửa, đi lại bứt rứt, không đủ sức tập trung tâm trí vào công việc gì nghiêm túc (Mà xét cho cùng, công việc nào của anh ta, của cả chị, có thể tạm coi là nghiêm túc?) Thoạt đầu, chiï không sao hiểu nổi những cuộn giấy tầm thường, sản xuất hàng loạt phục vụ duy nhất cái thao tác không mấy sang trọng trong sinh hoạt con người kia có cái gì hấp dẫn anh ta đến thế. Sau cũng vỡ lẽ. Hình như ý định điên rồ viết cho em trên loại giấy này cũng bắt đầu từ đó.
Anh ta gắn bó với chúng. Suốt đời, anh ta chỉ gắn bó với những gì đã được định giá. Bằng cách này, cách khác, anh ta góp nhặt 1 bảng thống kê tổng hợp những giá trị dương, và chỉ việc lắp ráp chúng thành hình mẫu cuộc đời mình. Trò Tri Uẩn, em hiểu chứ? Trò lắp ghép vài mẩu gổ cố định thành muôn vàn hình thù khác nhau. Mỗi cuộc đời 1 variante. Triệu triệu phiên bản từ 1 bảng giá trị dương thuần nhất.
Giấy toilette là 1 trong những giá trị dương ấy. Một thời gian dài, anh ta, cả chị, cả em, cả 1 thế hệ chưa từng biết thế nào là cuộn giấy chế tạo riêng cho nhu cầu đơn giản mà bức thiết ấy của con người. Một thời gian dài, thậm chí thiên hạ coi nó là sản phẩm xa xỉ, vô đạo đức, thuộc ý thức hệ tư sản hưởng thụ , đấy chưa nói phản nhân đạo, bởi giấy cho trẻ đến trường còn thiếu. Một thời gian dài, chúng ta đúc mình trong cái khuôn đá của thói quen tặc lưỡi, xí xóa hết thảy những gì được mệnh danh là tiểu tiết, cuộc đời còn bao việc lớn đáng để tâm hơn, và tô điểm cái khuôn đá trơ lì đó bằng bao nhiêu étiquette, nào đức giản dị, nào đức hy sinh, nào đức khắc phục gian khổ. Chị tin, thời kì đó – sao mà dài – anh ta cũng mang dấu ấn những étiquette ấy, những giá trị dương được cả 1 cộng đồng, 1 xã hội xác nhận.
Rồi đến ngày công cán ở 1 cộng đồng khác – Singapur chăng? – toàn bộ hệ giá trị dương, sợi dây bảo hiểm đóng neo anh ta vào cuộc đời, bỗng lung lay, có cơ lộn ngược như trồng cây chuối. Anh ta đã tìm cách bảo toàn, cải biến, bổ sung hay xóa bỏ nó, tóm lại, anh ta xử lí trò xếp hình mới của mình ra sao, không biết. Chỉ biết, trong số giá trị dương hình thành sau đợt công cán, có giấy toilette. Nó gắn liền với quan niệm của anh ta về văn minh và nhân phẩm con người, thậm chí giờ đây anh ta không sao tưởng tượng, thiếu nó, việc thực hiện nhu cầu tự nhiên ở anh rồi sẽ ra sao. Hệt như, thiếu những bộ complet đắt tiền kèm giày da mềm, liệu dung mạo và tư cách anh ta sẽ ra sao? Thứ đó có thể nhập từ Singapur, hay Bonn, vả lại, chưa ai lập kỉ lục tiêu thụ 10 bộ âu phục, 10 đôi giày da trong vòng 2 quý. Tạm thời, anh ta có thể yên tâm, dung mạo và tư cách anh ta đủ khả năng cầm cự vài ba kì lên lương nữa. Nhưng giấy toilette – tần số hao mòn khủng khiếp, sáu tháng 10 cuộn – chẳng nhẽ mua bằng ngoại tệ. Để duy trì văn minh và nhân phẩm con người cách ấy, chí ít chị phải là phu nhân 1 bộ trưởng lộng quyền, hay 1 nhà tài phiệt cỡ bự. Tóm lại, bệnh si giấy toilette của anh ta bắt nguồn từ (1) quy định về hệ giá trị dương trong đời sống (2) khả năng cung ứng có hạn của 1 xã hội chưa thừa nhận những giá trị ấy (3) địa vị và tiềm năng tài chính có hạn của 1 nhân viên ngoại giao cỡ trung bình khá chưa đủ đảm bảo nguồn nhập khẩu những giá trị ấy bằng ngoại tệ hối đoái công khai. Rút cục, những cuộn giấy xấu xí đó bắt đầu xuất hiện ở Hà Nội, bấp bênh và rụt rè, dấu hiệu 1 cuộc cách mạng mini. Anh ta vơ vét, anh ta tàng trữ, luôn phấp phỏng lo sợ cuộc cách mạng tiêu thụ mới manh nha này chẳng chóng thì chày tàn lụi. Anh ta trở thành kẻ đầu cơ giấy toilette thực thụ.
Xin lỗi em, chị đã mở đầu bằng 1 đề tài không mấy lãng mạn. Ồ, chị vẫn biết em dị ứng kịch liệt trước các kiểu lãng mạn. Lỗi tại mớ sương mù tình cảm che lấp tất cả, xóa nhòa tất cả mà thiên hạ ra sức tung vào mắt nhau. Em hoài nghi tình cảm, chỉ bởi em quá nhạy cảm. Em khước từ chủ nghĩa lãng mạn, chỉ bởi em là kẻ lãng mạn nhất trong những kẻ lãng mạn.
Nếu chị biết khước từ như em...
Chỉ biết hy vọng câu chuyện về những cuộn giấy xấu xí này giúp em phẫn nộ, như 29 năm qua em chưa bao giờ thôi phẫn nộ trước những ung nhọt mĩ miều con người phơi ra cùng đồng loại.
Chiều nay, đặt chân về nhà, căn nhà lắp ghép bởi bao mảnh giá trị dương, lí tưởng của bao nhiêu con cháu dòng họ philistin, tổ kén tơ lụa của bao con tằm no đủ, anh ta sẽ tái mặt thấy kho báu thiếu hụt. Giả như từ bỏ ý định chuyển đến em, chị sẽ để lẫn cuộn giấy này vào kho trở lại. Một ngày nào đó, ung dung mãn nguyện mở ra, anh ta sẽ kinh hoàng đón nhận vị thuốc chữa lành căn bệnh si giấy toilette của mình.
Còn biết bao căn bệnh khác...
Ngày...
Giá có thể đánh đổi sắc đẹp lấy 1 cái gì... Vả lại cái gì? Chị không biết mình muốn gì. Chị ghen tị những người biết rõ điều họ mong muốn, đồng thời hoài nghi họ.
Không biết tự lúc nào chị đinh ninh 1 số phận khác thường chờ đón mình. Một số phận được tôn vinh. Vượt khỏi hàng rào quy định cho số đông, quy định bởi số đông. Ý niệm về hàng rào ấy rất mơ hồ, không thể mô tả, chỉ là 1 cảm giác. Chịu đi đến đầu đến đũa cảm giác ấy rất mơ hồ, không thể mô tả, chỉ là 1 cảm giác. Chịu đi đến đầu đến đũa cảm giác ấy, đào xới nó, căng nó như căng tấm da lên mặt trống đến tột đỉnh âm vực, đẩy nó đến giới hạn tận cùng..., làm được thế, cảm giác may ra không còn đơn thuần là cảm giác, cảm giác hoàn toàn có thể trở thành kinh nghiệm vật chất. Nhưng chị không đủ sức. Cảm giác hụt hơi đuối sức – lại chuyện cảm giác –, cảm giác thiếu tháng luôn xuất hiện. Chưa bao giờ chị biết theo đuổi điều gì đến cùng. Chưa kịp học cách sống trọn vẹn, đã rơi tõm vào thói quen nửa vời êm dịu. Thảy đều lỡ dở, nửa chừng. Không say mê cuồng nhiệt, cũng chẳng hận thù đến độ. Bắt tay vào mọi việc, rồi buông trôi mọi việc với 1 cái tặc lưỡi ngon lành. Khởi bao ý đồ, để rồi bỏ lửng. Ghi nhận bao cảm giác, để rồi mãi mãi mơ hồ về chúng. Dang dở, như 1 phong cách sống không thiếu phần hiện đại. Nhìn mà xem, các nghệ sĩ tự coi mình là avantgardist có chịu hoàn thiện điều gì? Họ – may mắn lắm – chỉ biết đẩy sự dở dang lên mức tuyệt đối. Âu cũng là 1 kiểu hoàn thiện.
Thế đấy, đã không đủ sức sống hết mình, lại chẳng biết điều mong muốn, chỉ còn cái trục duy nhất là ego, mình, không gì khác hơn ngoài mình với những nhu cầu nhạt nhẽo, đỏng đảnh. Chị hoài nghi những cuộc đời xoay xung quanh 1 cái trục khác, nằm ngoài bản thân họ. Đồng thời lại ghen tị. Chí ít, những người đó hạnh phúc, bởi được choán ngợp 1 áp lực tự bên ngoài, đánh mất mình trong đó, lệ thuộc tới mức bản thân sự lệ thuộc trở thành nguyên tắc và môi trường; và thật vô nghĩa đi đặt câu hỏi về nó. Có lẽ những kẻ thật sự mưu cầu tự do phải là những kẻ hùng mạnh, bởi tự do có nghĩa là cắt đứt mọi bảo hiểm, phó mặc mình cho chính mình và sẵn lòng chấp nhận mọi biến cố. Không gì khác ngoài nỗi sợ khiến số đông tự tròng vào cổ mình chiếc phao bảo hiểm và hài lòng sâu sắc được 1 áp lực khách quan nào đó chi phối. Chi phối trọn vẹn, người ta không còn kẽ hở nào để quan tâm đến chính mình. Không thể, và không được phép dang dở, hay hụt hơi. Người ta bị cuốn đi, bị thúc vào lưng, mất hút trong ma lực của từ trường dữ dội đó, và không hiếm khi lập nên những kì tích.
Còn chị và thế hệ của chị, biết kì tích nào chờ đợi?
Hai cuộc chiến tranh lớn đã đi qua, những huân chương chỉ còn lấp lánh trong các ngày lễ, những biến cố phi thường được thu nhỏ, khổ 19X21 trong các thư viện công cộng. Người ta bắt đầu tìm được khoảng cách cần thiết nhìn lại các kì tích, và khát vọng tạo dựng kì tích, hoặc suy giảm nghiêm trọng bởi hoài nghi, hoặc rơi tõm vào 1 môi trường buồn tẻ, chỉ còn đôi khi ngúc ngắc bất lực trong những cố gắng tội nghiệp, nào hò hét, nào đấm đá, nào bắc thang lên hỏi ông trời và làm duyên với chính cái bóng ê chề của mình trong mắt đồng loại. Thế đấy, kì tích được thay thế bằng những tiêu khiển nửa mùa, và hơn hết thảy, đồng tiền có khả năng cung cấp vô tận những tiêu khiển ấy. Nhìn ra xung quanh, thiên hạ quay chóng mặt quanh cái trục tiền bạc. Kẻ mạnh trụ lại, kẻ yếu văng thân, quy luật đào thải.
Còn tiêu khiển của chị, cái trục duy nhất của chị là ego, mình, không gì khác hơn ngoài mình với những nhu cầu nhạt nhẽo, đỏng đảnh.
Và cảm giác đuối sức, hụt hơi, dang dở như dấu ấn của cả 1 thế hệ vẫn theo đuổi, trong khi khát khao toàn thiện không chịu buông tha...
Ước sao đánh đổi sắc đẹp lấy 1 cái gì... Lấy 1 chút câm lặng quyết liệt của em...
Ngày...
Anh ta đang pha cà-phê, tận tụy như 1 gã hầu phòng, say sưa như 1 chú tiểu đọc trộm kinh thày.
“Hạnh phúc 1 gia đình tùy thuộc đáng kể vào nghệ thuật pha cà-phê của người vợ đấy, em ạ!”
Chị rất muốn hất đổ chiếc khay, để tấm thảm dưới chân lĩnh trọn màu nâu sóng sánh ngoạn mục kia, 1 bức tranh siêu thực ra trò. Phải, mẹ không bao giờ pha cà-phê, thứ giải khát 4 mùa độc tôn trong gia đình là nước sôi để nguội, nên bố mẹ không hạnh phúc...? Nhưng rút cục, chiếc khay còn nguyên, chỉ lọ mực của chị lênh láng trên mặt bàn.
“Trời ơi! Anh tốn bao công mới tìm được chiếc khăn trải bàn vừa mắt!”
Trọn buổi tối, anh ta săn sóc chiếc khăn, còn chị săn sóc nỗi tủi hổ.
Ngày...
Đêm tân hôn, anh ta thắp nến. Giá thắp hương, có lẽ chị đã bất chấp mùi đàn ông xa lạ.
Dĩ nhiên, chị tự động cởi quần áo – ghê sợ những kẻ nhấp nháp cảm giác bóc vỏ 1 củ hành –, dần từng mảnh, nhẩn nha thách thức, như đã bao lần không kể xiết. Đứng trước gương, cho anh ta chiêm ngưỡng bộ ngực nhân đôi từ đằng sau, nhớ tay em vuốt ve gượng nhẹ. Chỉ có em yêu quý và gượng nhẹ. Chính chị cũng không yêu nó, đầu mối của mọi tai họa. Những kẻ khác tàn phá nó đủ cách. Mười năm sau, nó chỉ còn là 1 khối thảm hại không hình thù, chẳng đủ sức nài xin cả tàn phá lẫn gượng nhẹ...
Chị tới ngồi trên drap trải giường trắng muốt, tư thế điêu luyện, nhắm mắt, comme il faut. Nhắm mắt, những người đàn ông có khác gì nhau, em nhỉ. Mặc họ, với việc của họ chị không tham dự, tiện. Chỉ cần họ để chị được yên, dõi theo cái cơ thể không chịu cộng tác, cứ lang thang vào 1 vùng trống trải, muốn chới với mà không thể chới với, không thể tụt hẫng tràn trề, chỉ bởi dưới đáy là con quái vật ký ức 17 tuổi, chỉ bởi cảm xúc tận cùng máu thịt không ai đánh thức, tiếp xúc da thịt chỉ chấn động lớp vỏ bọc kĩ lưỡng và mĩ miều. Nhắm mắt, tránh cả những cái hôn, hơi thở và mùi môi, nếu không đủ sức gợi những dao động sâu thẳm nhất, sẽ còn để lại dư vị nhớp nhúa nhiều hơn 1 cuộc làm tình đơn phương.
Anh ta lại gần, 10 cm, 5 cm, còn 1 cm cuối cùng trước khi đụng tới người chị, bỗng đổ vật xuống giường, ôm lấy 2 bàn chân chị khóc như mưa vì hạnh phúc. Cuộc trình diễn trước gương của chị gây hiệu quả bất ngờ. Anh ta đã xong việc, thiếp mê mệt vào giấc ngủ chú rể toại nguyện đến 10 giờ sáng hôm sau. Bao giờ chị cũng còn lại 1 mình, cố xua đuổi cảm giác nhớp lạnh trên bụng và mơ ước 1 vòi hoa sen ngay tại chỗ.
Chí ít, những người đàn ông khác cũng biết xong việc 1 cách có thẩm mỹ hơn.
Ngày...
“Toàn bộ quá khứ phức tạp của em, anh coi như không có. Từ bây giờ, em phải hiểu rõ, chúng ta ở vị trí nào trong xã hội.”
Thế đấy, 1 vị trí qui định cho chị mỗi tuần 1 lần ngáp trộm sau lưng ghế bành bọc nỉ, trong khi anh ta thuyết trình về những cuộc đảo chính lớn lao ở 1 châu lục địa xa vời nào đó; trong khi thủ trưởng anh ta thuyết trình về những cuộc đảo chính kém phần lớn lao hơn ở ngay tại tòa công sở màu vàng nổi tiếng; trong khi bà vợ của ông ta chưa kịp dẹp cơn phẫn nộ kinh niên về những bất công nhân sự mà chồng bà gánh chịu, không người vợ chân chính nào không đi guốc vào bụng đồng sự chồng mình; và trong khi cô con gái bà ta thân ái giới thiệu đủ 10 000 tên tuổi nam nữ danh tiếng, những bản mẫu xuất sắc nhất của xã hội mà chị buộc lòng phải ghi nhớ để nhập môn. Ở vị trí đó, sắc đẹp của chị là huân chương, công danh của anh ta là huân chương, hạnh phúc gia đình là huân chương, hết thảy là huân chương áp đảo, chị biết trốn vào đâu? Trốn về với em trong cuộn giấy này?
“Em làm gì mà hí hoáy suốt ngày! Nhật kí chắc? Chưa đủ hạnh phúc chắc?”
Phải, khi hạnh phúc choáng ngợp, người ta không thể viết.
Trốn đến những cuộc tình nhạt thếch?
“Cô đừng lạm dụng ưu thế! Rút cục, cũng phải biết điều dần đi! Rút cục, cô cũng chỉ là 1 người đàn bà bình thường, hơn thiên hạ ở cái nhan sắc! Chấm hết!”
Chấm hết! Chẳng nhẽ chị đã đánh dấu chấm hếtcho cuộc đời rồ dại của mình bằng cuộc hôn nhân vàng bạc này? Nào đâu 1 số phận khác thường? Nào đâu vượt khỏi hàng rào qui định cho số đông, qui định bởi số đông?
Ngày...
Chị đã đốt 300 lần Ph., xua đuổi định mệnh, run sợ đương đầu với đói rét và hắt hủi của người đời, e ngại vong thân và chạy trốn điều không lường trước.
Chị đã bắt lên bàn cân, 1 bên là Ph., người không sùng bái chị, không sùng bái bất cứ ai, không giành giật chị, không giành giật bất cứ điều gì, không hứa hẹn, không ràng buộc, không bảo hiểm, chỉ yêu chị và còn yêu tự do ít nhất ngang bằng; và bên kia là thế giới đàn ông, những kẻ cầu xin, tranh cướp, thề thốt, trói buộc và bủa vây chị.
Chọn lựa cũng như 1 kinh nghiệm không thể né tránh. Các nhà xã hội học tha hồ lí giải hành động chọn lựa của chị như 1 hệ quả tất yếu, phù hợp quy luật phổ biến và khách quan của xu hướng pháp triển xã hội hiện tại, tha hồ quy nó về 1 mẫu số chung nào đó, thiết lập các giả thiết, đề xướng các luận đề, tranh cãi bạc đầu trong các hội nghị chuyên đề có phụ cấp ăn trưa, và công bố trang trọng trong những chuyên san không ai buồn đọc, xin mời. Thiên hạ tha hồ gật gù tán thưởng, hay nhăn mặt bĩu môi, xin mời. Em không 1 lời bình luận, nhà thơ không 1 lời bình luận, duy nhất 2 con người kiên nhẫn và kiêu hãnh.
Biết bình luận gì, khi người đàn bà trong chị khước từ chia sẻ số phận âm thầm tủi nhục của kẻ mộng mơ cuối cùng sót lại giữa thế kỷ này, khước từ chỗ dựa lớn lao là bí ẩn và hư vô, khước từ 1 lần vong thân, vĩnh viễn thoát cảm giác nửa vời êm dịu. và khước từ tự do mở ra choáng ngợp dưới hình hài của Cô Đơn? Và không biết mình muốn gì, không đủ sức theo đuổi tới cùng 1 xúc cảm nội tại nào, buông thả vào 1 hợp đồng an toàn, tối ưu, cái hợp đồng quy định vị trí mỗi tuần ngáp trộm 1 lần sau lưng ghế bành bọc nỉ và đầu cơ huân chương nuôi béo 1 dấu chấm hết khổng lồ. Biết bình luận gì nữa? Không ai quyết định thay ai, và chẳng hiếm những qui định táo bạo nhất chỉ nảy sinh từ ngẫu nhiên, hay từ thúc bách xô đẩy của các dữ kiện. Người ta mạnh dạn quyết định lắm, chừng nào còn nắm trong tay chiếc vé khứ hồi, chừng nào tình thế bắt buộc thực chất là 1 ngụy tạo và chọn lựa không hề là tranh chấp giữa ít nhất 2 xung lực có thật...
Chị lại làm rối mọi chuyện... Thực ra, chẳng cần tốn nhiều giấy bút đến thế để thông báo 1 điều giản dị đến thế; lúc nào nhà thơ cũng mở rộng vòng tay đón chị, và chị về với Ph. (Bài hát của P.F. “Open your heart, I am coming home”) Toàn bộ tấn trò quay cuồng lật đật vừa rồi sẽ tan biến trong nụ cười dịu dàng của ông hoàng mộng mơ ngây ngất...
Cuộn nhật kí viết dở để lẫn trong kho giấy toillette dự trữ. Người chồng mang đến ném vào lòng cô bè Hoài, không giấu vẻ ghê tởm: “Tôi không đọc được những gì không dành cho tôi. Nguyên tắc nghề nghiệp!” Và trước khi lịch thiệp quay góit “Tôi độ chừng 5 hôm nữa chị cô ắt phải quay về, làm gì còn ở tuổi đi đến nơi vô tăm tích tìm kiếm vật vô danh nữa!”
Quả 1 tuần sau, chị Hằng trở về, không bao giờ còn phàn nàn về căn bệnh cuồng si lạ lùng ở người chồng và mỗi tuần 1 lần ngáp trộn, càng ngày càng đẹp khác thường và chẳng mấy chốc trở thành 1 trong những nhân vật danh tiếng nhất thuộc 10 000 bản mẫu xuất sắc nhất của xã hội. Chị 29, trước tôi 1 phút, chưa bao giờ được làm mẹ, dù làm mẹ 1 đứa con bằng vàng nguyên chất.
Nhà thơ bị bắt giữa 1 câu thơ về biển. Cũng “Quang lùn” dẫn anh đi. Họ không bao giờ còn gặp nhau nữa.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**Chương 19**

HÀNH TRÌNH MAGELLAN

Cả 3 đối mặt ở đó, sau chấn song sắt, ông chủ nước đá, ông chủ số đề, và nhà thơ. Cuộc đàm thoại tay 3 lọt tai viên giám mục, khiến ông ta không sao sống yên ổn nữa, đành đào 1 lỗ chôn điều bí ẩn vô tình nghe được. Ống sáo mọc lên từ đó thổi đến tôi bản tam tấu sau đây:
Thày Hoàng: - Hê, thi sĩ quèn, suất cơm thừa của tôi đây! Coi xem cọng rau hay nhành củi gãy?
Nhà thơ: - Cảm ơn. Cọng rau.
Thày Hoàng: - Đã vào đây thì tạm biệt luôn cái sĩ diện. Đói phải ăn. Khát phải uống. thiền đấy, mà đám nghệ sĩ thất học các ông hiểu thế quái nào được triết học với tôn giáo! Tôi thì tôi vứt quách mớ chữ nghĩa cao siêu từ khuya. Măm cái đã! Ông thấy không, có thiếu thức gì đâu. Từ ngày ngồi đây, hình như tôi còn hơi đẫy ra. Ít hoạt động ! Bụng bắt đầu phì! Nhưng tôi không có ý định chia sẻ món gà rán này với các ông. Làm thế là hạ nhục nhau. Thằng bé giả câm giả điếc kia cứ việc giả câm giả điếc, cứ việc dán mũi vào vệt nắng trên tường! Ngày nào chẳng vệt nắng ấy, rồi đến lúc ngủ mê cũng thấy cái vệt nắng nhàn nhạt chết tiệt đó! Lợm giọng ! Còn ông, thi sĩ quèn, mời ông cứ xơi suất cơm tù của tôi. Bỏ làm gì, phí! Chúc ăn ngon!
Nhà thơ: - Cảm ơn.
Thày Hoàng: - Cậu bé tội nghiệp! Hay làm 1 tợp vodka? Uống rượu 1 mình, quả vô duyên!
Anh Hạc: - Xin ông để tôi yên!
Thày Hoàng: - Còn 21 ngày nữa cô bé quàng khăn đỏ của cậu mới mang giỏ quà bánh đến. Nó thì câm điếc thật. Cậu thì giả câm điếc. Việc quái gì phải hành hạ mình kiểu đó! Định tuyệt thực à? Cái chết của cậu làm quà cho ai? Không có cậu, thế gian càng rộng chỗ, chí ít cũng bớt được 1 cái mặt lầm lì. Xà lim này chưa đủ u ám hay sao? Ừ... hừm... trông tôi đây...
Anh Hạc: - Ông im đi! Không khéo tôi vặn cổ...
Thày Hoàng: - A ha! Đầu gấu! Định thiết lập trật tự nội bộ đấy hẳn! Thế nào, thi sĩ đứng ngoài các vụ ẩu đả chứ?
Nhà thơ: - Phải.
Thày Hoàng: - Thấy chưa! Lạy Chúa tôi, cái đầu nông cạn của tôi không sao hiểu nổi, tôi, hay thằng bé dại dột kia...
Anh Hạc: - Ai là thằng bé dại dột của ông!
Thày Hoàng: - E hèm... tôi, hay chàng thanh niên dại dột kia ngồi đây còn có cái lí. Chí ít chúng tôi cũng từng ẩu đả ra trò. Tôi mưu toan thoát khỏi cái xứ trung cổ này, chàng ta lại muốn là ông hoàng không xưng đế ở chính cái xứ khỉ ho cò gáy ấy. Rút cục cả 2 đều không thoát, hành trình vòng vo mãi rồi cũng tập kết tại 1 điểm. Chỉ có điều, tôi vẫn xơi gà rán, còn chàng ta thì dán mũi vào vệt nắng trên tường. Cơ khổ! Còn ông, ông định cách mạng cái xứ chưa hết vỡ lòng này bằng thơ ca chắc? Ôi thương thay các nhà tư tưởng thấp bé nhẹ cân và quá nhiều ảo mộng!
Nhà thơ: - Tôi chẳng chung hành trình với ai.
Thày Hoàng: - Ô hô, tôi cũng từng làm thơ, có thơ đăng báo, bút hiệu Hoàng Văn, từng yêu người đàn bà đẹp nhất xứ này, phải, cả ông cũng say mê nàng, có sao? Từng mơ thành 1 Victor Hugo. Ô hô! Những trò đó thật hay ho, nhưng tôi chui vào đây, chỉ vì đã đoạn tuyệt với thi ca, ái tình và mơ mộng; còn ông chui vào đây, vì chưa kịp đoạn tuyệt với nó. Con tạo trớ trêu! Cắt nghĩa giùm tôi, ông có tội gì?
Nhà thơ: - Tôi không có tội.
Thày Hoàng: - Người ta nhốt 1 kẻ vô tội?
Nhà thơ: - Đó là việc của người ta.
Thày Hoàng: - Còn việc của ông?
Nhà thơ: - Làm thơ, yêu đương và mơ mộng.
Thày Hoàng: - Cái đầu khốn nạn của tôi không chịu hiểu. Ít ra, thơ ông cũng moi móc, khích bác, hay kích động ai đó, phạm húy chẳng hạn?
Nhà thơ: - Thơ tôi chỉ nói chuyện tôi. Tôi không biết thế nào là phạm húy.
Thày Hoàng: - Nói xấu chế độ chẳng hạn ...?
Nhà thơ: - Tôi không thể nói gì khác hơn ngoài vũ trụ duy nhất, vũ trụ con người tôi, diễn giải tương quan của nó với cái ông gọi là chế độ là việc của người khác.
Thày Hoàng: - Còn việc của ông?
Nhà thơ: - Làm thơ, yêu đương và mơ mộng.
Thày Hoàng: - Ồ, à, cao siêu gớm! Thì đọc thử 1 bài nghe vui! Tôi đây cũng không đến nỗi ngoại đạo nhé!
Nhà thơ: - Ông Hoàng, xin ông cứ quay về với món gà rán và rượu vodka của ông! Tôi không đọc thơ cho ai nghe thử, cho ai nghe vui. Tôi không quan tâm đến công chúng, dù đó là 1 công chúng có thói quen đọc nhật báo và đủ thứ tạp chí từng đăng tải thơ ông, hay 1 công chúng tự hạn hẹp mình ở mức chối từ nhật báo và các phương tiện truyền thông hiện đại. Người ta có thể tung hô tôi, hay đóng đinh tôi; hôm nay tôi ngồi đây ăn suất cơm thừa của ông, ngày mai lại choáng chỗ trong 1 cuốn từ điển gáy vàng nào đó, có khác gì nhau! Hành trình của tôi cô độc, tôi không cần khán giả, nhất lại là khán giả như ông!
Thày Hoàng: - Luận địu bịp bợm của những kẻ tự cho mình đứng trên hất thảy! Xưa, tôi cũng từng huênh hoang như thế. Đợi đấy, rồi cuộc đời sẽ hỏi thăm hết lượt!
Nhà thơ: - Đó là việc của cuộc đời.
Thày Hoàng: - Còn việc của tôi là cười vào mũi những thằng tự tấn phong mình lên hàng á thánh. Rút cục cũng cùng 1 duộc cả thôi! Mắm – sốt!
Anh Hạc: - Ông hành hạ người ta thế đủ rồi! Để thiên hạ được yên ! Mắm với miếc gì!
Thày Hoàng: - Ái chà, đồng minh bất ngờ! Chưa học hết vỡ lòng đã đòi nhận họ với bậc cao minh hiền thánh!
Anh Hạc: - Trường lớp nào dạy dỗ nên hiền thánh! Ông đừng nói dối mãi trên bục giảng còn chưa biết sao! Im mồm, kẻo tôi vặn cổ từ đằng sau ra đằng trước!
Thày Hoàng: - Thời buổi đảo điên! Bất cứ 1 thằng vô lại có quả đấm nào cũng được quyền đè đầu thiên hạ. Thế đấy, nhà thơ ạ, 8 năm trời lang thang tôi với vỡ nhẽ, chỉ có có 2 thứ khuất phục nổi con người: tiền bạc và bạo lực. Tống 1 cục tiền, người ta câm họng; người ta cũng sẽ câm họng trước 1 quả đấm. Hiện thời, ở cái xứ trung cổ này, quả đấm vẫn là 1 giải pháp không thể thay thế. Tôi cảm thông lắm chứ! Những thằng bé dại dột thế này sở hữu gì khác hơn ngoài quả đấm, hả? Chúng hiểu gì khác hơn ngoài luật đấm, hả? Thôi thì mặc chúng với những quả đấm của chúng. Con thú tàn bạo hoành hành, làm sao kể xiết những vụ chém giết, phanh thây xé xác, tự thiêu, nồi da nấu thịt sặc mùi trung cổ. Nghĩ mà kinh tởm! Người ta giải quyết chuyện ái tình bằng lưỡi dao cạo, chuyện nhà cửa bằng dao bầu và chuyện làm ăn bằng dao găm! Ít súng, nhưng nhiều dao, còn máu thì vẫn thế! Rồi bất kỳ thằng lùn lố bịch nào cũng có thể xiềng tay người ta lại! Tôi hiểu lắm chứ, cậu bé, bằng cách này cách khác, năng lượng ứ thừa trong cậu phải được giải tỏa. Ở những xứ sớ khác người ta giải tỏa bằng bằng tôn giáo, nghệ thuật, khoa học hay những trò nhảm nhí vô hại tương tự. Ở đây, lối thoát duy nhất dành cho những kẻ như cậu là bạo lực. Đầu óc ù lì thì bắp thịt lên tiếng. Cậu cứ việc vặn cổ tôi bằng thích, nhưng rồi cậu sẽ hối tiếc. Chính tôi chứ không ai khác lo cho cậu 1 lối thoát khác, văn minh hơn, và không tốn mấy bắp thịt. Tôi không ưa những quả đấm, hoàn toàn vì lí do thẩm mỹ, có lẽ nào cứ kéo dài tấn trò từ thuở các chủ nô La Mã, chúng ta sắp bỏ lại thế kỷ 20 sau lưng. Tôi thích nhìn những đồng tiền hơn, chúng ngọ nguậy vui mắt và biến hóa không ngừng. Rồi sẽ đến lúc chúng thuần phục cả những quả đấm, và con người chì còn chịu 1 áp lực duy nhất, áp lực của đồng tiền. Như thế chẳng dễ thở hơn sao? Nói gì thì nói, tôi đã bỏ công gây dựng áp lực đó, và không đến nỗi kém cỏi. Cậu bé kế cận tôi quả còn hơi non tay. Chuyển từ người trung cổ lên người văn minh đâu có đồng nhất với chuyển ngôi ông chủ từ tay này sang tay nọ. Cậu thất bại là đúng, nhưng đã được 1 bài học. Có ích lắm, vì cậu và tất cả những kẻ như cậu, như cả nhà thơ á thánh kia nữa, sẽ không thoát nổi áp lực tiền bạc khủng khiếp đó. Chúng ta sẽ làm quen với nó, chấp nhận nó, vô điều kiện và phục vụ nó. Chúng ta sẽ cảm thấy tự do thật sự dưới bảo trợ thường trực của nó, hê, đó mới là tinh thần cốt tủy của thời đại! Thời đại ghi công những người tạo lập tinh thần thời đại, nên tôi mới ngồi đây nhá đùi gà và uống vodka. Còn cậu, cậu bé ưa dùng quả đấm kia ơi, rồi cậu sẽ còn sống đến ngày mấy thứ đao búa trung cổ của cậu theo nhau vào viện bảo tàng! Không phải dao, mà là súng sẽ ngự trị! Tôi vượt biển chuyến này để làm nốt sứ mệnh cuối cùng ấy! Thua keo này, bày keo khác. Quả ta nói cùng các ngươi, thế giới sẽ không thuộc về thi ca, ái tình và mơ mộng, cũng chẳng thuộc về những quả đấm mọi rợ! Muốn hay không, các người không thoát nổi từ trường của ta, và buộc trở thành những quân cờ trong tay ta. Mắm – sốt!
Anh Hạc: - Quân khốn kiếp!
Nhà thơ: - Ông là nhà hùng biện ngọng nhất tôi từng gặp!
Thày Hoàng: - Ta không chấp những miệt thị của các anh. Quy luật tâm lí thông thường, trước phản kháng, sau quy thuận. Cậu bé, cậu sẽ được trả tự do, sẽ kiếm 1 nghề làm ăn lương thiện, cưới 1 cô vợ đoan trang, sinh 2 đứa con đúng tiêu chuẩn và thực hành những nghĩa vụ công dân. Nhưng chính đời sống tiểu thị dân đặc sệt của cậu sẽ thúc cậu đến với tôi, chẳng còn đường nào khác. Nhà thơ cũng thế mà thôi, phải có cái gì vào bụng mới mong tòi ra thơ! Xưa, Đức Phật cũng chẳng chối từ 1 bát cháo sữa! Ta chỉ còn việc rung đùi chờ các người quỳ gối!
Anh Hạc: - Phải vặn cổ thằng cha láo xược này!
Nhà thơ: - Kệ hắn!
Thày Hoàng: - Đừng làm bộ nữa, các người đã gục ngã rồi! Những suất cơm đáng nôn mửa và cái vệt nắng chết tiệt kia sẽ đeo đắng cuộc đời của các ngươi như dấu khắc ma ám trên trán. Thú nhận dị, còn hy vọng điều gì nữa, còn chờ đợi phép màu nào? Chẳng có ngày phán xử cuối cùng đâu, kẻ đã được, sẽ còn được mãi: kẻ bại trận, vẫn hoàn bại trận. Hê, kể cả chuyện tình ái nữa, cậu bé dại dột này thì tiêu mạng bởi 1 con “tây”, còn người đẹp của nhà thơ kia ngọ nguậy chán chê rồi cũng yên vị trong chiếc lồng vàng. Có nàng ở đó, ta yên tâm lắm, cô nàng chẳng thể vượt khỏi 5 đầu ngón tay ta. Nàng phó mặc vị á thánh cho ngục tù. Vị á thánh chưa 1 lần biết mùi da thịt như mật ong đầu mùa của nàng, còn ta, ta đã chiếm đoạt nàng từ thuở vị thành niên và sẽ còn chiếm đoạt trở lại, hê... Lạy Chúa tôi... Ối! Đau!... Cho tôi xin... Ối! Ối!...
Vị giám mục can thiệp đúng lúc. Thày Hoàng còn rên rỉ những tiếng cuối cùng trước khi ngất lịm, đầu găm đầy mảnh vỏ chai vodka uống dở. Anh tôi và nhà thơ, những phần tử bạo động nguy hiểm, lập tức bị tách riêng. Từ đó, không ai còn nghe nói đến ông chủ nước đá nữa.
Tám tháng sau, anh Hạc được tha, đính chính nhận xét của tôi về chiếc còng số 8. Không, nó không lạnh buốt như 2 gọng kìm, dẫu đó là 1 ngày hạ chí. Không ai biết chiếc còng số 8 xiết cảm giác gì vào 2 cổ tay. Anh tôi thôi không niện thần chú, số chẵn, số lẻ, chỉ nhiễm thói đo hết thảy bằng bóng nắng trên tường.
Hai mươi tháng sau, nhà thơ trở về, lặng lẽ.

**Phạm Thị Hoài**

Thiên Sứ

**ĐOẠN KẾT**

HÓA THÂN CỦA HOMO-A hay CHUYỆN CÓ THẬT VỀ CHÚ VỊT CON XẤU XÍ

Như chiều nào cũng thế, tôi dõi theo chàng trai đứng dưới cửa sổ, còn chàng trai dõi theo 1 cô gái có đôi vai mảnh dẻ, mảnh dẻ đến mức tan biến trong tiếng còi tầm phả nồng nặc từ nhà máy rượu bia; cuộc đuổi bắt nào cũng thế.
Chàng trai cứ đứng với chiếc bơm xe, chẳng đếm xỉa chuỗi than phiền của khách hàng, những homo-A, homo-Z biến dạng bởi giờ cao điểm, mặt hút theo 2 bờ vai mảnh dẻ, cho đến khi chúng chỉ còn là 2 dấu hỏi bơ vơ cỏn con giữa dòng xe cộ.
Rồi 1 bữa, anh ta bỏ chiếc bơm, bỏ cả cửa sổ tôi, đi theo 2 dấu hỏi bơ vơ ấy. Cô gái im lặng. Anh cũng im lặng. Họ im lặng, đến 1 ngày, cô gái bảo: “Anh đừng đón en nữa. Ngày mai em đi lấy chồng.” Anh chỉ kịp thốt lên: “Vì sao?” Cô gái: “Em yêu anh. Nhưng lấy chồng lại là chuyện khác.”
Chàng trai trở về với chiếc bơm xe, và đúng lúc định quay gót, vĩnh biệt chiếc cổng sắt hoen rỉ của nhà máy rượu bia, vĩnh biệt những đón đưa thầm lặng, bỗng thấy cô bé Hoài bên khung cửa sổ. Cả 2 chẳng tốn nhiều lời. Chàng trai mỉm cười, tôi c4øng mỉm cười.
“Em chờ anh 15 năm rồi.” Tôi nói giản dị.
“Anh cũng thế”, anh ta đáp thanh thản.
“Mang em đi nhé!”
Chàng trai gật đầu và chìa tay qua cửa sổ, lần đầu tiên tôi biết 1 bàn tay đàn ông, muốn ngất lịm.
“Đợi em chào bố mẹ.”
Tôi rời cửa sổ. Không đầy 5 phút sau, tôi đã ở bên anh, sẵn sàng bỏ lại 400 ô vuông nâu và khung cửa sổ biến ảo; hành lí của tôi chỉ vỏn vẹn 20 bông hồng khô, cuộn nhật kí chị Hằng và nắm tro sót lại từ 300 lần Ph.
“Mang em đi nhé!”
Chàng trai nhìn vào mắt tôi sững sờ, rồi tha thiết ngóng về phía cô bé Hoài vừa đi khỏi.
“Chị là ai? Xin lỗi... Tôi có hẹn với 1 người khác, 1 cô bé...”
Tôi đã ôm riết lấy bậu cửa sổ ấy, đã thu mình chờ đợi đến quên cả giọng nói, để bây giờ thành 1 người đàn bà 29 tuổi, lộng lẫy, giống chị Hằng như 2 giọt nước, vào đúng giây phút quyết định, giây phút dành dụm 15 năm trời. Chàng trai của tôi đã tới, đã mỉm cười cùng tôi, cô bé Hoài đã trút bỏ hình hài chú vịt con xấu xí. Tôi giơ 2 bàn tay ngón thon dài nuột nà về chàng trai:
“Mang em đi nhé!”
“Tôi chờ cô bé của tôi!” Anh ta ngóng mãi, ngóng mãi, vô vọng, rồi bỏ đi, hòa làm 1 với cô đơn.
Đó là 1 ngày đầu năm 1988
Hà Nội 7.1987 – 2.1988 Phạm Thị Hoài
(HẾT)

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.
Sưu tầm: Lacmatinhyeu
Nguồn: Đặc Trưng
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 3 năm 2006